





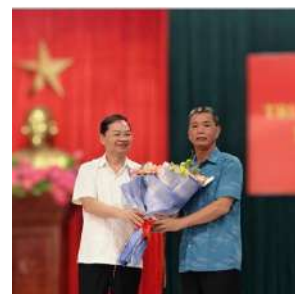
Cuộc bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Bình Liêu thành công tốt đẹp

Sáng nay 16/8, cùng với không khí dân chủ, phấn khởi trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Ninh, 14/14 thôn thuộc xã Bình Liêu đã đồng loạt tổ chức thành công cuộc bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2031, bảo đảm an toàn, đúng quy trình và đúng pháp luật. Ngay từ sáng sớm, không khí tại các Nhà văn hóa thôn diễn ra vô cùng sôi nổi. Công tác tổ chức tại các điểm bầu cử được chuẩn bị chu đáo, tạo điều kiện thuận lợi nhất để cử tri thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân. Toàn xã đã thành lập 14 Tổ bầu cử với 98 thành viên thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, hỗ trợ người dân tham gia bỏ phiếu. Hình thức bầu cử được thực hiện công khai, dân chủ, trong đó 13 thôn thực hiện biểu quyết bằng hình thức giơ tay và 1 thôn (thôn Ngân Chi) thực hiện bỏ phiếu kín.

Cuộc bầu cử đã diễn ra thành công tốt đẹp với sự hưởng ứng và đồng thuận rất cao từ phía Nhân dân. Toàn xã có 3.694/3.739 cử tri đại diện hộ gia đình tham gia bầu cử, đạt tỷ lệ 98,8%, trong đó có 5 thôn đạt tỷ lệ cử tri đi bầu tuyệt đối 100% gồm Bình Công, Co Nhan, Na Làng, Ngân Chi và Pò Đán. Các ứng cử viên đều nhận được sự tín nhiệm lớn với tổng số phiếu đồng ý đạt 3.685 phiếu (đạt trên 99% tổng số cử tri đi bầu), đặc biệt có 13/14 thôn đạt tỷ lệ cử tri đồng ý tuyệt đối 100%. Thành công của cuộc bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại xã Bình Liêu là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, góp phần kiện toàn bộ máy cán bộ cơ sở, phát huy quyền làm chủ kết toàn dân trên địa bàn xã. của Nhân dân và củng cố khối đại đoàn



Đồng chí Đảng Thư Phương Phó Bí thư Đảng Ủy, Chủ tịch UBND xã tặng hoa chúc mừng tân trưởng thôn Na Ech







Tô Đình Hiệu

Thạc sỹ, Giám đốc
Trung tâm Cung ứng dịch vụ
xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh



KHÚC HÁT NGỌI CA QUÊ HƯƠNG MÁU THỊT

Có những tác phẩm văn chương không chỉ viết về một vùng đất, mà tự thân nó trở thành hơi thở, thành nhịp đập của vùng đất mà tác giả sinh ra, lớn lên và gắn bó. Trường ca *Khúc hát Then bên bờ di sản* của nhà thơ Tô Đình Hiệu là một tác phẩm như thế.

Tôi biết Tô Đình Hiệu đã hơn chục năm nay. Anh sinh năm 1983, là người con dân tộc Tày ở Bình Liêu, hiện là Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ Bình Liêu; đồng thời là hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Quảng Ninh, Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam. Tôi quý Hiệu không phải vì những danh xưng ấy, mà vì nhiệt huyết bền bỉ anh dành cho việc bảo tồn, phát huy văn hóa dân tộc Tày và các cộng đồng dân tộc thiểu số ở Bình Liêu. Anh từng bảo vệ luận văn thạc sĩ chuyên ngành nghiên cứu văn hóa về tri thức bản địa của người Dao Thanh Phán; tập thơ đầu tay *Đêm hội Then* được trao Giải Nhì, trong năm không có Giải Nhất, tại Giải Văn nghệ Hạ Long lần thứ VI. Không chỉ viết, anh còn



Đồng chí Mạc Ngọc Diệp - Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã tặng hoa chúc mừng tân trưởng thôn Ngàn Chi



Đồng chí Đặng Thu Phương Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã tặng hoa chúc mừng tân trưởng thôn Nà Éch



Cử tri thôn Ngàn Chi tham gia bỏ phiếu bầu trưởng thôn





tri thôn Bình Quyền giơ tay biểu quyết bầu chức danh
ởng thôn



g chí Đỗ Văn Tuấn - Bí thư Đảng ủy xã tặng hoa chúc
ng tân trưởng thôn Bình Quyền







Les marchandes sur la rue
sous l'avant de la maison familiale
à la frontière





4

LE COURRIER DU VIETNAM

Le Vietnam en français, la francophonie au Vietnam



N°34 (6279)
21-27/8/2026
15.000 VND

La diaspora fait rayonner le Vietnam





POLITIQUE

Vietnam - Nouvelle-Zélande : 6
un avenir partagé

ÉCONOMIE

Gestion des terres : vers plus 10
de transparence et d'efficacité



DOSSIER

La diaspora vietnamienne, 15
ressource stratégique du pays



DIASPORA

Quand le piano fait dialoguer les cultures 22

PORTRAIT

Le café et la conquête de l'Amérique 26

SOCIÉTÉ

Le Vietnam ouvre l'identification électronique 28
aux étrangers

RÉSOLUTION N°57

34 La production intelligente,
moteur de la double transition

TOURISME

36 Le tourisme culturel bat des records Hu



SPORTS

38 Sacre mondial pour le sepak takraw vietnamien

FRANCOPHONIE

42 Concours de vidéos 2026 : "La paix et la jeunesse"

INTERNATIONAL

46 France : les canicules participent
s'invitent dans la recherche de logement

CUISINE

58 Les joues de porc grillées à l'air-fryer



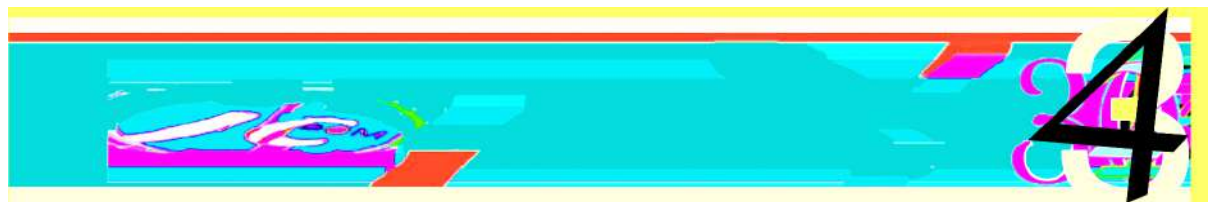
PUBLIREPORTAGE

60 Saigontourist élargit son réseau de partenaires
en Australie

**LE COURRIER
DU VIETNAM**

Publié par l'Agence Vietnamienne
d'Information (AVI)

RÉDACTRICE EN CHEF : Nguyễn Hồng Nga
RÉDACTRICES EN CHEF ADJOINTES : Đoàn Thị Y Vi - Nguyễn Thị Kim Chung
Siège social : 79, rue Ly Thuong Kiet, quartier de Cua Nam, à Hanoi - Tél.: (+84) 24 38 25 20 96
Abonnement et publicité : (+84) 24 39 33 45 87 - Courriel : courrier@vnanet.vn
Bureau de représentation à Hô Chi Minh-Ville : 116-118, rue Nguyễn Thị Minh Khai, quartier de Xuân Hòa
Tél.: Publicité : (+84) 28 39 30 32 33 - Abonnement : (+84) 28 39 30 45 81 - Courriel : courrierhcm@gmail.com
Photo de la Une : VNA/CVN - Impression : VINADATAXA
Maquette : Marc Provot et Dang Duc Tuê - Permis de publication : 25/GP-BTTTT



**Gratidão a NAFRO PM,
Libânio Capelão de Matriz
Africana da PM, ao nobre
amigo e Coronel Peixoto,
Pela linda homenagem.**

**Ações como essa
fortalece as relações
entre as instituições e as
Religiões de Matriz
Africana.**

















Que Babá Oxalá
derrame suas bênçãos sobre
nós e nos guie sempre pelo
caminho da **paz**, da **luz**,
da **serenidade** e do **amor**.



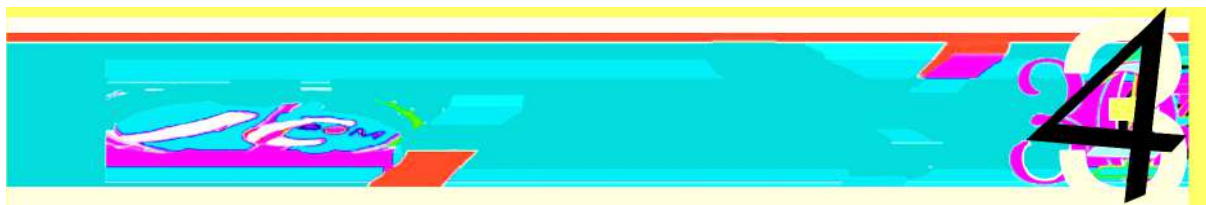






PAS DE RÉSEAUX SOCIAUX AVANT 15 ANS







VIVRE SANS EAU





**MOINS EMMERDÉS PAR LES MOUSTIQUES
GRÂCE À LA CANICULE**







Le vrai danger n'est pas toujours de regarder dans la mauvaise direction.
C'est parfois de regarder là où tout le monde regarde.

Ce 12 août 2026, des millions de personnes lèveront les yeux vers le ciel pour observer une éclipse solaire.

Et cette image de moutons équipés de lunettes m'a fait sourire.
Puis réfléchir.

Parce qu'elle raconte quelque chose de profondément humain.

Nous sommes des êtres sociaux.

Lorsque nous ne savons pas exactement quoi penser, quoi faire ou comment réagir, nous observons naturellement les autres.

En psychologie sociale, on parle notamment d'influence sociale informationnelle : face à l'incertitude, le comportement du groupe peut devenir une source d'information.

Ce mécanisme n'est pas une faiblesse.

Il nous permet d'apprendre, de coopérer et parfois de décider beaucoup plus rapidement.

Mais il possède un angle mort.

Si tout le monde regarde dans la même direction, nous pouvons finir par croire que cette direction est forcément la bonne.
C'est là que l'esprit critique devient précieux.

Les neurosciences ne montrent pas l'existence d'un simple « bouton du conformisme » dans notre cerveau. Le phénomène est beaucoup plus complexe.

Nos décisions mobilisent plusieurs mécanismes liés à l'apprentissage social, à l'évaluation des récompenses, à l'incertitude et au sentiment d'appartenance.

Autrement dit, résister au groupe n'est pas toujours aussi simple que "penser par soi-même".

Car appartenir rassure.

Se différencier peut coûter socialement.

Et c'est exactement ce que l'on retrouve dans les entreprises.

L'intelligence émotionnelle commence aussi ici : être capable d'écouter le collectif sans lui abandonner son jugement.

Savoir se demander :

« Est-ce que je pense réellement cela... ou est-ce que je suis simplement rassuré parce que les autres le pensent aussi ? »

C'est une question inconfortable.

Et l'éclipse nous offre finalement une jolie métaphore : parfois, tout le monde regarde le même phénomène... cela ne signifie pas que tout le monde le comprend de la même manière.

Alors aujourd'hui, avant de suivre le troupeau, pose-toi une seule question :

Si personne autour de moi ne pensait cela, est-ce que je le penserais encore ?





François d'Assise au cœur d'une ferveur moderne en Italie

François d'Assise, le saint contemporain - 1/6 - Des centaines de milliers de pèlerins se sont recueillis sur les ossements du fondateur de l'ordre franciscain, début 2026. Preuve que les thèmes de sa prédication résonnent encore

LA FIGURE
DU POVERELLO EST
UNE DE CELLES QUE
L'ON RETROUVE LE
PLUS FRÉQUEMMENT
SUR LES MURS
DES ÉGLISES



JÉRÔME GAUTHIER

JEAN-LUC NINETTE



François d'Assise, apôtre de la paix universelle

François d'Assise, le saint contemporain - 4/6 - Le religieux, combattant parmi les croisés, se serait retrouvé, en 1219, devant le sultan Al-Kamil. L'anecdote l'érigera en précurseur du dialogue entre l'islam et le christianisme

À TRAVERS LES SIÈCLES,
LA SIGNIFICATION DE SA
LONGUE ENTREVUE AVEC
LE SULTAN N'A CESSÉ
D'ÊTRE RECONSIDÉRÉE,
À LA LUMIÈRE
DE L'ESPRIT DU MOMENT

JÉRÔME GAUTHIERET



JEAN-LUC BIVETTE



François d'Assise ou le rejet absolu de l'argent en Occident

François d'Assise, le saint contemporain - 3/6 - Vus comme des vagabonds, souvent malmenés, François et ses compagnons vont à Rome demander l'approbation du pape. Ainsi naît l'ordre des frères mineurs à l'idéal de pauvreté

CHEZ FRANÇOIS,
LA RÉPROBATION
DE L'ARGENT
EST VISCÉRALE,
ET NE VA PAS SANS
UNE DIMENSION
THÉÂTRALE

JÉRÔME GAUTHIER



JEAN LUC BAVETTA



Pour le Poverello, l'épreuve d'une vie dans une misère sacrée

François d'Assise, le saint contemporain - 2/6 - Le saint homme du XII^e siècle a vécu dans les marges de la société, engagé dans une ascèse absolue. Son objectif : prêcher par l'exemple, au plus proche de l'Evangile

DE TEMPS À AUTRE,
FRANÇOIS MONTE
EN VILLE POUR
PRÊCHER LA BONNE
PAROLE. IL Y
RÉCOLTE SOUVENT
DES LAZZIS,
PARFOIS UN PEU
DE NOURRITURE



JEAN-LUC MOUËTTE





HỘI THẢO KHOA HỌC

TRẦN VĂN MẠC

CHỨNG NHÂN DÒNG CHẢY LỊCH SỬ

Thời gian:
8h30 sáng ngày thứ bảy, 22/8/2026

Địa điểm:
Hội trường 4, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;
135 Nguyễn Phong Sắc, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

Đơn vị tổ chức:
Viện Nhân học Văn hóa

Nhà tài trợ:
NT NAM TIEN PHARMA
APVN ASSOCIATION PAPUBEE VIETNAM
GỐM SỨ GINSENG
Phù Vinh

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

VIỆN NHÂN HỌC VĂN HÓA

Trân trọng kính mời!



LA VILLE DE NICE SOUTIENT LE SPORT SOLIDAIRE


**STADE
CHARLES-EHRMANN**
155 Route de Grenoble
06200 NICE

TERRAIN NEUF

GRAND TOURNOI MIXTE INTERNATIONAL


After Party
VILLA D'EXCEPTION
SUR LES HAUTEURS
DE L'ARCHET

 **MATCH DE GALA
À PARTIR DE 11H**

DIMANCHE 30 AOÛT 2026

 **À PARTIR DE 16H**

MATCH DE GALA CARITATIF
LE SPORT QUI RASSEMBLE, LE SPORT QUI AGIT !



AU PROGRAMME

-  Match de gala mixte international
-  Équipes locales et internationales
-  Esprit d'équipe et fair-play
-  Engagement solidaire
-  Ambiance sportive et conviviale

VOTRE JOURNÉE

-  Cocktail
-  Apéritif
-  Repas (hors boissons)
-  Barbecue géant
-  Ambiance musicale

VILLA D'EXCEPTION

-  Piscine
-  Jacuzzi
-  Vue imprenable sur la Promenade des Anglais
-  DJ set (nom à venir)
-  Espace bien-être & détente

REMISE DES DONS APRÈS LE TOURNOI À PARTIR DE 20h

SUR LES HAUTEURS DE L'ARCHET

 Remise de matériel médical
au profit des populations
défavorisées, avec le soutien
d'une équipe de football



Les dons seront remis à :



**SOS Cancer du
sein à Nice**



INFOS & CONTACT
06 05 95 87 68
07 82 81 56 91

**LE SPORT UNIT,
LA SOLIDARITÉ AGIT !**



**UN ÉVÈNEMENT SPORTIF
SOLIDAIRE POUR UN IMPACT
CONCRET ET DURABLE**



4



4^e ÉDITION
**DU GRAND
TOURNOI**
MIXTE INTERNATIONAL
ENFANTS



CÔTE
D'AZUR

UNE JOURNÉE SPORTIVE, FESTIVE
ET SOLIDAIRE POUR TOUS LES ENFANTS !

STADE
CHARLES
EHRMANN
NICE

 **DIMANCHE
30 AOÛT 2026**
 **À PARTIR DE
11 H**
 **PARC DES SPORTS -
STADE CHARLES
EHRMANN, NICE**

ORGANISÉ PAR
L'ASSOCIATION
HEALTH & CARE
CONCEPT
 **ByCissako** 

  **TOURNOI OUVERT
À TOUS LES ENFANTS**

FILLES ET GARÇONS RÉUNIS POUR PARTAGER :



LE SPORT



LE RESPECT



LA CONVIVIALITÉ



LE PLAISIR



LE PARTAGE



LE MÉTISSAGE



TOURNOI GRATUIT

 **GRATUIT SUR RÉSERVATION OBLIGATOIRE - PLACES LIMITÉES**

ANIMATIONS

-  MATCHS ET DÉFIS SPORTIFS
-  DJ & MUSIQUE
-  ATELIER DESSINS
-  JEUX DE SOCIÉTÉ
-  ANIMATIONS ENFANTS
-  CADEAUX ET SURPRISES
-  MOMENTS DE PARTAGE
-  BUVETTE SUR PLACE
-  TOMBOLA

RÉCOMPENSES



CONTACTS INSCRIPTIONS

-  **LOUISE
06 05 95 87 68**
-  **AGNES
07 82 81 56 91**
-  **KWIN
06 59 59 59 22**



ÉVÈNEMENT PRIVÉ • PLACES LIMITÉES

4eme **GRAND** **TOURNOI**
30 Août **MIXTE**
INTERNATIONAL
Match de Gala Caritatif

SPORT • CULTURE • RENCONTRE • PARTAGE

VILLA D'EXCEPTION

COCKTAIL • BUFFET • PISCINE • VUE IMPRENABLE

**SOIRÉE
BLANC
& OR**

ORGANISATRICE
FONDATRICE DU MINI TOURNOI
MIXTE INTERNATIONAL
ENGAGÉE POUR LE SPORT,
LA SOLIDARITÉ ET LES
ACTIONS CARITATIVES

VINCENT LAMBRIKS
ACTEUR BELGE
INVITÉ D'HONNEUR


MARION STANDEFER
ACTRICE AMÉRICAINE
INVITÉE SPÉCIALE


 NOTRE MISSION : SOUTENIR DES ACTIONS HUMANITAIRES ET PROMOUVOIR
LES VALEURS DU SPORT, DE LA SOLIDARITÉ ET DU PARTAGE À L'INTERNATIONAL.

101 CÂU HỎI, ĐÁP VỀ THEN

Đặng Hoàng Loan

1. Then là gì?
2. Những dân tộc nào có tín ngưỡng Then? Đặc điểm nổi bật khi hành lễ của Then là gì?
3. Người Tày có mặt ở Việt Nam từ khi nào? Ngoài Then họ còn có tín ngưỡng nào liên quan tới cúng hồn vía con người không?
4. Người Nùng có mặt ở Việt Nam từ khi nào? Ngoài Then họ còn có tín ngưỡng nào liên quan tới cúng hồn vía con người không?
5. Người Thái có mặt ở Việt Nam từ khi nào? Ngoài Then còn có tín ngưỡng nào liên quan tới cúng hồn vía con người không?
6. Then có phải đọc biến âm từ âm Tiên hoặc Thiên? Pụt có phải có biến âm từ âm Bụt của người Kinh không?
7. Căn cứ vào đâu để nói rằng Then, Pụt là danh từ riêng chỉ hai loại hình tín ngưỡng này?
8. Có nhiều nhà nghiên cứu xếp Then vào loại hình nghi lễ Shaman giáo có đúng không?
9. Khoăn là gì? Phi là gì?
10. Then quan niệm về vũ trụ thế nào?
11. Những ai sống ở mừng Đất?
12. Những ai sống ở mừng Trời?
13. Những ai sống ở mừng Nước?
14. Quang cảnh tự nhiên trên mừng Trời được Then mô tả như thế nào?
15. Quang cảnh tự nhiên dưới mừng Nước được Then mô tả như thế nào?
16. Quang cảnh tự nhiên ở Mừng Đăm được Then mô tả như thế nào?
17. Khi nào thì phải làm lễ cúng khoăn?
18. Khi nào thì phải làm lễ Then Cầu phúc, Nối số, Cầu hoa?
19. Ai là người thực hiện các lễ cúng Then?
20. Trước khi trở thành thầy Then họ sống ở đâu và vì sao họ phải làm nghề Then?
21. Để học được nghề làm Then họ phải theo thầy bao lâu?
22. Cách thức thụ nghề Then diễn ra như thế nào?
23. Lễ cấp sắc diễn ra ở đâu?
24. Những ai là người trực tiếp tham gia thực hiện nghi lễ cấp sắc?
25. Nêu một số địa phương tiêu biểu khi làm lễ cấp sắc có sự tham gia của thầy Tào?
26. Tào là gì?
27. Tại sao các thầy Tào được mời tham gia vào lễ cấp sắc của các thầy Then?
28. Các thầy Tào và thầy Then có lập phủ, điện thờ thánh không?
29. Nếu không lập phủ, điện riêng thì các thầy Then làm lễ cầu, cúng ở đâu?
30. Khi nào thì đệ tử được làm lễ Cấp sắc?
31. Công việc chuẩn bị cho lễ cấp sắc diễn ra như thế nào?
32. Các thầy Tào chuẩn bị công việc cho lễ cấp sắc như thế nào?
33. Có bao nhiêu thầy Tào và thầy Then tham gia lễ then cấp sắc?

34. Những lời thề của Then sinh trong lễ cấp sắc, và nội dung sắc phong như thế nào?
35. Trong đời sống, thầy Then phải kiêng kỵ những gì?
36. Thầy Then quan niệm về sự sống và cái chết của mình như thế nào?
37. Nghi lễ Then Cấp sắc có bao nhiêu tiết lễ?
38. Đại lễ Then thứ hai trong đời thầy Then là đại lễ nào?
39. Đại lễ Then Cáo lão có bao nhiêu tiết lễ?
40. Đại lễ Then thứ ba trong đời thầy Then là đại lễ nào?
41. Lễ Then Thăng sắc diễn ra như thế nào?
42. Cuộc đời mỗi thầy Then có bao nhiêu lần được thăng sắc?
43. Làm thế nào để phân biệt đẳng cấp các thầy Then?
44. Ngoài các lễ then Cấp sắc, Thăng sắc và Cáo lão, còn có bao nhiêu lễ Then khác diễn ra trong đời sống cộng đồng?
45. Đồ lễ trong Đại lễ Then và cúng Then có những thứ gì?
46. Những đồ dùng, vật dụng được dùng trong lễ có những gì?
47. Trong mỗi lễ Then thường phải có bao nhiêu mâm lễ?
48. Dụng cụ thầy Then dùng khi hành lễ gồm những gì?
49. Tính Tầu là cây đàn như thế nào?
50. Lên dây Tính Tầu thế nào là đúng?
51. Tính Tầu giữ vai trò gì khi làm lễ?
52. Truyền thuyết về cây tính Tầu được kể như thế nào?
53. Âm nhạc trong các cung phủ trên mừng Trời, dưới mừng Nước được Then mô tả như thế nào?
54. Ma hình cầu tạo thế nào?
55. Ma hình giữ vai trò gì khi làm lễ?
56. Chuông lắc cầu tạo thế nào?
57. Chuông gõ cầu tạo hể nào?
58. Chuông giữ vai trò gì khi làm lễ?
59. Thân cầu tạo thế nào và sử dụng ra sao?
60. Lệnh bài cầu tạo thế nào và sử dụng ra sao?
61. Thầy Then bận trang phục gì khi làm lễ?
62. Có bao nhiêu người phụ giúp khi thầy làm lễ?
63. Những thầy phụ lễ là ai, họ phụ giúp gì khi thầy hành lễ?
64. Trong nghi lễ Then có bao nhiêu điệu múa?
65. Ai là những người tham gia múa trong lễ Then? Những điệu múa trong lễ Then có nội dung gì?
66. Vì sao trong lễ Then, trước bàn thờ của các thầy Then người ta treo hình chim én?
67. Những vị vua, quan, tướng, thần tiên nữ nào thầy Then phải cầu xin để tìm vía?
68. Thánh Mẫu Hoa Vương được Then mô tả như thế nào?
69. Mẹ Hoa ban hoa cho ai và không ban hoa cho ai?
70. Trong rất nhiều vị vua, Vua Sô được Then mô tả như thế nào?
71. Vua Nam Tào và Bắc Đẩu chi phối đời sống con người dưới trần gian ra sao?
72. Thế nào là một tiết lễ trong nghi lễ Then? Trình tự các tiết lễ trong một nghi lễ then thường diễn ra như thế nào?
73. Vì sao phải thu vía của các tín Then khi lễ Then kết thúc?
74. Phương tiện nghệ thuật chính thầy Then sử dụng trong lễ Then là gì?
75. Lời hát và lời thoại trong nghi lễ Then có gì khác nhau?
76. "Hoạt cảnh thoại kịch" trong nghi lễ Then có những nội dung gì?
77. Lời ca trong nghi lễ Then thể hiện những nội dung gì?
78. Nội dung những câu truyện thần tiên được kể như thế nào?
79. Nội dung những chuyện tình yêu trong lễ Then được kể như thế nào?

80. Sự tích các loài chim được kể như thế nào trong lễ Then?
81. Chuyện về tình mẫu tử được kể như thế nào?
82. Chuyện ép duyên được kể như thế nào?
83. Chuyện tình nghĩa vợ chồng được kể như thế nào?
84. Chuyện làng bản trên mừng Trời được kể như thế nào?
85. Chuyện mua bán trâu trên mừng Trời được kể như thế nào?
86. Chuyện đánh cá trên mừng Trời được kể như thế nào?
87. Công việc xây cất cung thất trên mừng Trời được mô tả như thế nào?
88. Chúa Then lập phủ trạm đến đón vua vi hành có bao nhiêu cung?
89. Công việc xây cầu trên mừng Trời được tiến hành ra sao?
90. Nổi vất vả khi làm phu dịch được Then mô tả như thế nào?
91. Muốn xuống dưới thủy phủ Long Vương phải vượt qua bao nhiêu cửa nước?
92. Chuyện cuộc chiến cứu vĩa của Chúa Then dưới Thủy phủ diễn ra như thế nào?
93. Chúa Then phải mời những vị thần nào giúp sức khi đưa binh tướng xuống thủy phủ Long Vương?
94. Chuyện cứu vĩa trên mừng Trời diễn ra như thế nào?
95. Chuyện Chúa Then học phép trên mừng Trời như thế nào?
96. Chuyện bữa tiệc trên núi Khau Khắc được các tiên nữ làm như thế nào?
97. Đánh thức người không ngủ trên mừng Trời như thế nào?
98. Chuyện lấy ngọc trai trên bến Thiên Hà diễn ra như thế nào?
99. Chuyện chơi ném còn ở đồng Nà Lại diễn ra như thế nào?
100. Thấy Then có thể tự làm Then cho mình không? Con người có thể thay đổi số mệnh mình nhờ vào Then không?
101. Hát Then - Dân Tịch có phải là Then không? Nó ra đời từ khi nào và hoạt động ra sao?

* * * * *

1. Then là gì?

Then là nghi lễ tín ngưỡng cúng vía (*khoăn*) và cúng *cầu phúc*, *giải hạn* của người Tày, Nùng, Thái. Then cũng là danh từ chỉ người có nghề làm Then, tức người thực hiện lễ cúng Then. Người làm Then có cả ở hai giới tính là nam và nữ. Then của người Thái Trắng không riêng dùng để chỉ người làm nghề Then mà "Then dùng để chỉ các vị thần trên trời, ví dụ như *Then Luông*, tức Then lớn là ông Trời; *Then Lô* là thần Đức; *Then Cả - Đao Vi* là thần Trí tuệ và sắc đẹp... trong đời sống hằng ngày, Then dùng để chỉ những người thờ cúng các Then (các vị thần trời) nên được gọi là các *pủ Then*, *da Then* tức ông Then, bà Then"¹.

¹ Đỗ Thị Tắc: *Kin Pang Then của người Thái Trắng ở Lai Châu*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội (2002), trang 513

Theo Nguyễn Thị Yên "*Then là hình thức cúng bái tiêu biểu của người Tày, có nhiều điểm tương đồng với Pút của người Nùng nên còn được gọi là Pút Tính. Người làm Then Tày có hai tên gọi nhằm phân biệt giới, dòng: Then (nữ), Dàng hay Sàng (nam) có nơi như Lạng Sơn còn gọi nam giới đi làm Then là Then Tặc (then đực). Ở Lạng Sơn Then cũng được người Nùng vận dụng và trở thành hình thức cúng bái khá phổ biến của người Nùng khu vực này.*"¹

2. Những dân tộc nào có tín ngưỡng Then? Đặc điểm nổi bật khi hành lễ của Then là gì?

Các dân tộc Tày, Nùng và Thái (Thái Trắng) ở Việt Nam, là ba dân tộc có thực hành tín ngưỡng Then. Đặc điểm nổi bật của Then khác với nhiều loại hình tín ngưỡng khác của người Tày, Nùng, Thái như Mo, Pút, Sliên nằm ở hai công cụ hành lễ chính, đó là *giai điệu hát và đàn Then* hoặc *Tính Then* (còn gọi là *Tính Tầu*) loại nhạc cụ không phím, dây gảy. Thiếu hai công cụ hành lễ này Then sẽ không còn là Then nữa. Nó sẽ trở thành Mo, Pút, Sliên...

3. Người Tày có mặt ở Việt Nam từ khi nào? Ngoài Then họ còn có tín ngưỡng nào liên quan tới cúng hồn vía con người không?

Người Tày trước kia gọi là người Thổ, có mặt ở Việt Nam từ những năm đầu công nguyên, thuộc nhóm ngôn ngữ Tày - Thái. Người Thổ có các ngành Thổ, Ngạn, Phén, Thu Lao, Pa Dí. Họ sinh sống tập trung ở các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Bắc Giang và Quảng Ninh. Bản làng người Tày thường ở ven sông, suối, ven chân núi. Nguồn sống chính dựa vào canh tác lúa nước. Nhà ở là nhà sàn, đôi khi cũng có nhà trệt. Người Tày thường mặc quần áo vải bông nhuộm chàm, áo phụ nữ dài quá đầu gối, ống tay hẹp, xẻ nách ở bên phải, cài năm khuy.

Theo Nguyễn Thị Yên: "Sau 1945 và đặc biệt là sau 1956 tên gọi Tày mới trở thành tên gọi chính thức của người Tày ở Việt Nam. Gồm có 4 bộ phận:

- Bộ phận người Tày bản địa
- Bộ phận người Tày gốc Kinh

¹ Nguyễn Thị Yên: *Tín ngưỡng dân gian Tày, Nùng*, Nxb Khoa học, Hà Nội (2009), tr. 42.

Commenté [PN1]: Chú ơi, cháu thấy câu hỏi này chưa rõ câu trả lời ạ

- Bộ phận người Nùng Tày Hóa (triều Nguyễn có chủ trương đổi tộc Nùng sang tộc Thổ)

- Bộ phận người Tày thuộc các nhóm đồng tộc khác đến từ Trung Quốc (hiện nay rải rác ở các tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Quảng Ninh (mới đây). Có các nhóm: Tày Dăm (Thu Lao) cư trú chủ yếu ở các huyện Mường Khương, Bắc Hà. Huyện Mường Khương tỉnh Lai Châu có hơn 1000 người Nùng Bài (Bạch Nùng, Bạch Di) cũng được xếp vào nhóm Tày. Huyện Bình Liêu tỉnh Quảng Ninh và các tỉnh Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Kạn có tộc người Phên cũng là bộ phận cấu thành người Tày ở Việt Nam. Ở nhiều địa phương như Cao Bằng có nhóm Tày Ngạn có nhiều phong tục tập quán với tộc người Tày bản địa. Tên gọi Tày Ngạn để phân biệt với Tày bản địa là Tày Đeng"¹.

Những tín ngưỡng liên quan đến cúng vía gần gũi với Then còn có Tào, Pụt. Pụt còn được gọi là Then Quạt.

4. Người Nùng có mặt ở Việt Nam từ khi nào? Ngoài Then họ còn có tín ngưỡng nào liên quan tới cúng hồn vía con người không?

Người Nùng có tên tự gọi là Nong, có mặt ở Việt Nam khoảng giữa thế kỉ XVIII, thuộc nhóm ngôn ngữ Tày - Thái. Người Nùng có nhiều ngành là Nùng Xuông, Nùng Giang, Nùng An, Nùng Lôi, Phán Slinh, Nùng Cháo, Nùng Inh, Nùng Quý Rịn, Nùng Dín, Nùng Khen Lài. Họ sống tập trung ở các tỉnh Bắc Kạn, Bắc Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang. Bản người Nùng thường ở bên các sườn đồi thấp, trước bản là ruộng, sau bản là nương. Nhà ở của người Nùng thường là nhà trệt, trình tường, mái lợp ngói âm dương. Nguồn sống chính dựa vào cây lúa, cây ngô, cây ăn quả và cây công nghiệp (như hồi, quế). Người Nùng mặc áo ngắn, quần ngắn. Áo quần đều nhuộm chàm nhưng có nhiều tua màu và hoa văn ở khăn và choàng cổ, tuy nhiên tùy ngành Nùng mà trang phục có những phong cách khác nhau. Tín ngưỡng liên quan đến cúng vía và gần gũi với Then là Mo, Pụt. Người Nùng có nét văn hóa liên thông với người Tày, nên tín ngưỡng Tày Nùng gần gũi nhau.

Theo Nguyễn Thị Yên: "Tày - Nùng có đời sống văn hóa vật chất khá tương đồng trên cả ba phương diện: ăn uống, trang phục và nhà ở. Cùng khu vực cư trú. Tương thông về ngôn ngữ. Có ba vùng phương ngôn: Vùng 1 từ đông nam tỉnh Cao Bằng đến đông và bắc tỉnh Lạng Sơn; từ tỉnh Bắc Kạn đến Hà Giang và hầu hết tỉnh Tuyên Quang. Vùng thứ 2 từ Định Hóa đến

¹ Nguyễn Thị Yên, *Sdd*, trang 30

Bắc Phú Lương và một phần của Chi Lăng, Lạng Sơn. Vùng 3 gồm bắc Hà Giang như Đồng Văn, Yên Minh và Bảo Lạc Cao Bằng. Vùng phương ngôn 2 và 3 ít phổ biến. Tiếng Nùng: những địa phương Trảng Định, Văn Lăng, Cao Lộc của Lạng Sơn tiếng Nùng căn bản đã hòa nhập với tiếng Tày ở địa phương này. Các nhóm Tày Nùng Lò, Nùng An, Nùng Dín, Quý Rịn khác xa với tiếng Tày bản địa”¹.

5. Người Thái có mặt ở Việt Nam từ khi nào? Ngoài Then còn có tín ngưỡng nào liên quan tới cúng hồn vía con người không?

“Trong khi người Lạc Việt chiếm ở miền trung du và đồng bằng Bắc bộ, cùng miền hạ lưu sông Mã và sông Lam, thì tại các núi cao ở miền Bắc và miền Tây Bắc bộ đã có những bộ lạc Thái ấy, do miền Quảng Tây và Vân Nam dời đến. Có lẽ những bộ lạc Thái đến Bắc Việt Nam cũng vào một khoảng thời gian với người Lạc Việt. Chính giống người Thái ấy là tổ tiên trực tiếp của đồng bào Thổ ngày nay”². Đào Duy Anh đã viết như vậy trong cuốn “Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến thế kỷ XIX”. Người Thái có tên tự gọi là Táy, có nhóm Tày Đăm, Tày Khao, Tày Mùoi, Tày Thanh, Hàng Tổng, Pu Thay, Thổ Đà Bắc. Người Thái có hai ngành là ngành Thái Đen và ngành Thái Trắng. Ngành Thái đen sống tập trung ở tỉnh Sơn La; các huyện Tuần Giáo tỉnh Điện Biên và một phần huyện Phong Thổ, huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu. Ngành Thái Trắng, sống ở huyện Quỳnh Nhai tỉnh Sơn La và các huyện Mường Lay, huyện Phong Thổ, huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu. Hai ngành đều thuộc nhóm ngôn ngữ Tày - Thái. Bản người Thái ở ven chân đồi, núi, gần sông suối. Người Thái sống trong nhà sàn làm bằng gỗ, mái lợp tranh. Nguồn sống chính của họ dựa vào cây lúa nước. Nguồn thu nhập phụ có nghề dệt thổ cẩm và chăn nuôi gia súc gia cầm. Trang phục phụ nữ Thái là áo cón, váy dài khít thân, khăn piêu. Trang phục nam là bộ đồ vải chàm, đầu vấn khăn chàm. Cùng với tín ngưỡng Then của Thái Trắng, thì người Thái Đen có Mo cũng có nhiều gần gũi với Then của người Thái Trắng.

6. Then có phải đọc biến âm từ âm Tiên hoặc Thiên? Pựt có phải có biến âm từ âm Bụt của người Kinh không?

¹ Nguyễn Thị Yên, *Sdd*, trang 40

²Đào Duy Anh trích “ F.M. Savina: *Histoire des Miao*, 1930

H. Maspéro, *La cociété et la religion dé Chinois anciens et celles des Tai modernes*, trong *Mélanges posthumes I*, Paris, 1950

A.Bonifacy, *les groupes ethniques du Haut-Tonkin au Nord du Fleuve rouge*, Hanoi, 1924

L. Malleret, *Groupes ethniques de l'Indochine*, SEI, Saigon, 1937”

Commenté [PN2]: Chú ơi, chú xem giúp lại cháu phần tài liệu tham khảo ở dưới ạ. Câu này trích dẫn trong cuốn của Đào Duy Anh hay trong 3 cuốn mà chú liệt kê ở dưới ạ

Then, Pựt là danh từ riêng trong ngôn ngữ Tày - Nùng để chỉ hai loại hình tín ngưỡng Then, Pựt chứ không phải đọc trại ra từ âm Hán Việt là *Thiên, Tiên, Bụt*.

7. Căn cứ vào đâu để nói rằng Then, Pựt là danh từ riêng chỉ hai loại hình tín ngưỡng này?

Căn cứ vào tiêu đề trong một số văn bản lời cúng Then của các thầy Then, Pựt viết bằng chữ Nôm Tày để đoán định, đồng thời căn cứ vào cách giải thích của cụ Lương Văn Long cho chúng tôi nhân chuyến đi năm 2016. Cụ Lương Văn Long sinh 1928, thường trú tại xã An Tường, thành phố Tuyên Quang, là thầy Then giỏi chữ Nôm Tày. Cụ giải thích: Chữ Nôm Tày viết chữ Then 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 gồm có 2 chữ là chữ "thiên" và chữ "khẩu"; chữ "khẩu" đứng bên trái chữ "thiên", người Tày - Nùng đọc là Then. Pựt cũng là chính âm của người Tày-Nùng. Pựt 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 được cấu tạo từ hai chữ: chữ *thiên* đứng bên phải và chữ *nhân* 𑜏𑜢𑜤𑜰𑜫 đứng bên trái mà đọc thành Pựt.

8. Có nhiều nhà nghiên cứu xếp Then vào loại hình nghi lễ Shaman giáo có đúng không?

Trước khi trả lời đúng hay không đúng, chúng ta hãy xem Rosemary giả thích như thế nào về Shamanism (Thuật pháp sư):¹ *"Hệ thống ma thuật tâm linh trong đó một người tinh thông rơi vào trạng thái ý thức thay đổi và đi đến các thực thể không phải trần thế để chữa bệnh, tiên đoán, giao tiếp với hồn ma người chết và thực hiện các kì công siêu nhiên khác"... Thuật ngữ "Pháp sư" và "Thuật pháp sư" thường được áp dụng để gọi nhiều loại người chữa bệnh, phù thủy trị bệnh, nam chữa bệnh, nhà huyền bí, tu sĩ, nhà ma thuật, và nhà tiên đoán khác nhau cũng như các hội kín có thông lệ pháp sư nhưng trước đây và hiện nay không mang tính pháp sư theo hệ thống Siberia/Trung Á".*

Xem Phan Kế Bính nói ra sao về Phù thủy: *"Phù thủy có phép luyện âm binh âm tướng, thường đêm khuya đến các nơi tha ma mộ địa, đốt hương khấn khứa, luyện phù luyện phép, để cầu cho các âm hồn phải theo hiệu lệnh của mình... Người có bệnh tật, cho là ma làm nên ốm, thì mời thầy phù thủy cúng cấp trừ tà. Thầy Phù thủy có khi phụ trợ, một người cầm trượng đi khua khắp trong nhà để đuổi ma; có khi phụ thân bạch xà, họ làm con rắn bằng rơm, trong ruột có máy cho cựa động được... Người nhà có người mất thương nhớ, có người mời thầy Phù thủy phụ cảnh phan, một người cầm*

¹ Từ điển Tôn giáo và các thể nghiệm siêu việt, Nxb Tôn giáo, Hà Nội (2005).

cánh phan ngồi trước đàn, thầy Phù thủy phụ đồng cho âm hồn người chết nhập vào người ngồi đồng mà nói. Có người mời thầy Phù thủy đánh đồng thiếp để xuống âm phủ đi tìm. Thầy Phù thủy lập đàn cúng cấp để người nhà ngồi đồng, tiu cánh trống phách rầm rĩ, ấn quyết tụng niệm, làm cho người ngồi đồng mê mẩn tâm thần"¹.

Còn Mai Viên Đoàn Triển viết: "Pháp môn Phù thủy thờ Lão Tử² làm Pháp chủ của Minh, đồng thời thờ cả thần độc cước³... Việc bắt tà trù ma cũng giống như đạo tràng, chỉ riêng có phù phép là có thể xua âm binh tàng hình biến tướng phóng hỏa, ném đá vào nhà người ta gọi là trù ác"⁴.

Theo giải thích của Rosemary, Phan Kế Bính và Mai Viên Đoàn Triển thì Then không hoàn toàn là tín ngưỡng của "Thuật Pháp sư" mà chỉ có yếu tố của "Thuật pháp sư", tức có yếu tố Shaman giáo mà thôi. Còn cái trạng thái ý thức thay đổi (chúng ta gọi là trạng thái nhập đồng) của các thầy Then chỉ diễn ra một đôi lần trong các Đại lễ Then, chứ không diễn ra trong tất cả các lễ Then. Điều nhận biết rõ nhất khi xảy ra trạng thái nhập đồng ở các thầy Then, đó là khi thầy buông đàn, dừng hát, rung đùi, lắc người. Vậy tại sao khi nhập đồng thầy phải bỏ đàn, dừng hát. Câu trả lời là: Vì vào lúc đó, nếu đàn và hát thầy sẽ rơi vào tình trạng sẽ sai dây, lỡ nhịp, sai lời. Đây là điều cấm kị, vì sai lời là sai trật tự các bài cúng khi hành lễ. Để tránh tình trạng sai dây, lỡ nhịp, sai lời trong khi thực hành nghi lễ Then, buộc các thầy Then phải là các thầy cúng tinh táo, chọn đúng nội dung các bài cúng, đàn thật hay, hát thật hay làm mê lòng các tín Then. Và chính các tín Then nhiều khi lại bị nhập đồng bởi chính tiếng đàn, giọng hát quyến rũ của các thầy Then. Đồng thời các thầy Then còn phải tinh táo để hướng dẫn các con hương, con hoa thực hiện đầy đủ công việc hầu lễ khi thầy làm lễ cúng. Tóm lại, trạng thái tinh táo của thầy Then là trạng thái chiếm tỉ lệ áp đảo trong toàn bộ lễ Then. Như vậy, nên hiểu Then là nghi lễ cúng vía (chứ không phải lên đồng), thầy Then là thầy cúng vía là rất đúng với ý kiến của thầy Then Lương Văn Long. Còn có một số người nghe thầy Then đàn hát trong khi làm lễ, đột nhiên bị lên đồng, đó là trường hợp họ bị nội dung lời ca, tiếng đàn, giọng hát của thầy Then "thôi miên". Vào lúc đó âm nhạc tựa như câu "thần chú" mở ra một thế giới siêu thực, giống như phép thuật khiến họ nhập

¹ Phan Kế Bính: *Việt Nam Phong Tục*, Nxb Văn học (2006), trang 227

² Lão Tử nhà tư tưởng thời Xuân Thu, người sáng lập học phái đạo gia. Thời Đông Hán (Trung Quốc) Lão Tử dần dần được thần thánh hóa, để vương các triều đại cũng đều hết sức tôn thờ, đặc biệt là vào thời Đường (Trung Quốc).

³ Thần độc cước, vị thần có nửa thân, một mắt, một tai, một tay.

⁴ Mai Viên Đoàn Triển: *An Nam phong tục sách*, Nguyễn Tố Lan chú dịch, giới thiệu, Nxb Hà Nội (2008), trang 56.

đồng. Do vậy đến khi thầy dứt đàn hát thế giới siêu thực khép lại, người đó tỉnh lại ngay. Hiện tượng này rất giống với các bà đồng người Việt bị nhập đồng bởi tiếng đàn và giọng hát của Cung văn.

9. Khoản là gì? Phi là gì?

Khoản là vía, Phi là ma.

Then Tày, Nùng, Thái quan niệm: con người và muôn loài đều có *hồn vía và thân xác*. Người Tày, Nùng quan niệm người đàn ông có 7 vía, người đàn bà có 9 vía. Số dĩ người đàn bà có 9 vía vì có cặp vú để nuôi con. Ông then Hoàng Đức Dục, dân tộc Tày ở thôn Thạch Ngõa, xã Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn giải thích: Con trai phải là 36 vía, con gái phải 40 vía, thiếu vía nào là người ấy ốm đau. Người Thái quan niệm con người ta có 80 vía. Trong 80 vía, thì có 30 vía phía trước và 50 vía phía sau (*xam xíp khoản mang nà, hà xíp khoản mang lăng*). Người Thái quan niệm: "*có Khoản thì có Một. Khoản không có Một thì sẽ chơi vơi, dễ bị ma và các lực lượng ma thuật làm hại; Một càng khỏe thì linh hồn càng vững. Ngược lại, Một yếu thì thân thể hay lâm cảnh "hồn xiêu phách lạc"*".¹ Do vậy, khi muôn loài cũng như con người đau yếu hoặc chết đi là lúc hồn vía lìa khỏi thân xác. Hồn vía lìa khỏi thân xác con người đi lang thang, hồn vía không chết, khi đó nó biến thành *phi và khoản*. *Khoản* là *vía* lang thang lên xuống Trời hoặc dưới xuống Nước (cũng có người gọi khoản này là ma (phi) trên xuống Trời). *Đề khoản* không đi lang thang vô định ở các xuống, thầy Then phải làm lễ đưa *khoản* về sống yên ổn nơi xuống *Đảm* (xuống của tổ tiên ông bà). *Phi* là ma lang thang ở xuống Đất. Có rất nhiều loại phi: "*Phi ở trên rừng gọi là Phi Lôi, Phi ở thổ công gọi là Phi Rắn, người chết bất đắc kì tử do tai nạn hay chết do súng đạn, tên, nó gọi là Phi Sluong, trẻ em chết gọi là Phi Eng, Phi ở dưới nước gọi là Phi Mất, Phi ở trên bàn thờ gọi là Phi Cúng Chó (ma tổ tiên)*"². Then quan niệm có hai loại ma là *ma lành* và *ma dữ*. *Ma lành* thường ngự trên bàn thờ tổ tiên, luân khuất bên mồ mả để phù giúp con cháu có cuộc sống yên lành. *Ma dữ* có rất nhiều loài, nhiều dạng và xuất hiện dưới nhiều hình dáng và thời gian khác nhau. *Ma dữ* luôn tìm cách làm hại con người, súc vật, mùa màng. Người Thái quan niệm "...ở trần gian, bất cứ nơi nào cũng có các phi (ma) cai quản. Muốn lập bản, khai phá ruộng, đánh cá, săn thú đều phải xin phép các ma ruộng, ma nương, ma rừng, ma suối... Những vị thần trên trời, các ma dưới trần kể trên cùng với

¹ Chu Thái Sơn - Cẩm Trọng: *Người Thái*, Nxb Trẻ (2005), tr.137

² Triệu Thị Mai: *Tìm vía dưới Long Vương*, Nxb Văn hóa Thông tin (2013), tr.12

phi hươn (ma nhà), phi đằm (ma họ), những pú pâu (ông bà, cụ kị) đã khuất là những lực lượng phù hộ, bảo vệ con người"¹

10. Then quan niệm về vũ trụ thế nào?

Then quan niệm thế giới có ba tầng, chia làm ba mường là mường Trời, mường Đất và mường Nước. Mường là danh từ chỉ nơi cư trú của một cộng đồng dân cư dân tộc ít người ở miền núi phía Bắc (mường Thanh, mường Pôn, mường Vang, mường Bì, v.v...). Để phân biệt nơi ở của các bậc thánh thần và loài người, Then đã mượn danh từ Mường để chỉ những nơi ở đó. Mường Đất là mặt đất, mường Trời là bầu trời (bầu trời gồm rất nhiều tầng trời. Tầng lơ lửng có nơi cư ngụ của các linh hồn tổ tiên, tổ nghề của con người. Nơi cư ngụ này gọi là mường Đằm). Mường Nước là âm phủ dưới mặt đất, gồm rất nhiều tầng đất. Then Thái cũng chia vũ trụ làm ba mường, nhưng quan niệm về mường Trời có khác đôi chút với quan niệm Mường Trời trong Then Tày, Nùng: *"Cao nhất là mường Trời (mường Bun). Còn có xứ sở cao hơn gọi là mường ngoài vòm trời tức mường Nọ Phạ nơi có hoa chuối trời (pi toong phạ) và Rắn In (Ngủ In). Hồn của người có phúc lớn sẽ được bay lên đó, được uống một giọt sương đọng trên hoa chuối trời hay một giọt mồ hôi của Rắn In và sẽ trường sinh bất tử"*².

11. Những ai sống ở mường Đất?

Then cho rằng ngoài con người là động vật thông minh nhất sống ở mường Đất, còn lại là muôn loài thảo mộc, muôn loài động vật, các vị thần như Thổ công đầu làng, Thành Hoàng, Thổ địa và các ma lành và ma dữ. Ma lành cư ngụ ở bàn thờ tổ tiên, ở mồ mả những người đã khuất. Ma dữ như ma thương, ma dớp, ma gả... lang thang suốt ngày đêm ở các bãi tha ma hay làm hại con người

12. Những ai sống ở mường Trời?

Then nói rằng mường Trời là nơi cư ngụ của các vị thần linh tối cao và tối linh. Những vị thần này có khả năng chi phối hiệu quả mọi mặt đời sống con người, từ mây mưa, bão tố, sấm chớp, lũ lụt, bệnh tật đến vận

¹ Ngô Đức Thịnh, Cẩm Trọng: *Luật tục Thái ở Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc - 2012, tr.32

² Đỗ Thị Tắc: *Sđd*, tr.514

mệnh hành thông hay trắc trở của con người ở mọi lứa tuổi sống dưới mừng Đất.

Vị thần quyền uy tối cao và tối linh nhất trên mừng Trời là Ngọc Hoàng thượng đế. Ngọc Hoàng thượng đế có rất nhiều quan tướng và tiên nữ dưới quyền đề sai khiến. Dưới Ngọc Hoàng thượng đế còn có rất nhiều vua (vương hầu) và các quan cai quản các phủ đệ như vua Chang Hả, vua Nam Tào - Bắc Đẩu (hai vị thần nắm giữ số mệnh con người (nên còn được gọi là vua Số), vua Hành Khiển, vua Ông, vua Pháp và rất nhiều quan tướng khác. Mừng Trời có cung của Phật Bà Quan Âm, người chuyên phù giúp và cứu sinh con người. Có Vương Mẫu, mẹ Hoa, mẹ Báu, những vị thần chuyên trông coi và giúp đỡ việc sinh sản và ban phát con cho con người ở mừng Đất. Trên mừng Trời còn có một mừng riêng gọi là mừng Đằm. Mừng Đằm là nơi ở của linh hồn tổ tiên và là nơi đón nhận linh hồn con cháu vừa khuất cho lên ở cùng. Thần dân trên mừng Trời là các nàng tiên, các linh hồn người đã khuất. Họ phải làm mọi công việc trên mừng Trời như buôn bán, chợ búa, sông nước, phu phen tạp dịch. Trong Then của người Thái Trắng thì trên mừng Trời có 11 vị vương và thần, gọi là Then. Trong 11 vị đó có các Then thường được nhắc tới và có quyền uy tối cao đó là: *"- Then Luông (Then Lớn) trong lời hát Then gọi là Pô Pha (Vua Trời) tượng trưng cho quyền lực và cũng là đáng tạo ra quyền lực xã hội không chỉ trên mừng Then (mừng Trời) mà còn ở trần gian. - Sau Then Luông là Then Bun trong lời hát Then gọi là Pô Then (Vua Then). Then Bun tượng trưng cho hạnh phúc và cũng là đáng sáng tạo, ban phát hạnh phúc cho trần gian. Không chỉ vậy, Then Bun còn là người quyết định sự sang hèn, tầng lớp, vị trí xã hội của người trần gian. - Then Ló (then Đúc) trong lời hát Then gọi là Mẹ Báu, giống như người Kinh gọi Bà Mụ. Đúc xong mỗi con người, Then Ló thả xuống trần gian để đầu thai. Không chỉ vậy, Mẹ Báu còn sáng tạo ra cái địu, cái nôi, chuồng gà, vườn rau, ao cá... để các bà mẹ ở trần gian nuôi con. - Then Thoóng con gọi là Then Vi. Then Vi được Then Luông cho cai quản một nửa bầu trời (thoóng là một nửa). Trong mừng của Then Thoóng có hai vị tướng là Dao Cả và Dao Vi ngự ở hai chòm sao cùng tên, hai vị tướng này ban cho con người trần gian sự dũng cảm, kiên cường gan dạ và sự may mắn, tránh được mọi bất trắc tai ương"¹. Tổ chức xã hội mừng Trời không khác gì tổ chức xã hội ở mừng Đất, chỉ khác bởi cư dân và vua quan trên mừng trời tất cả đều là thần linh.*

13. Những ai sống ở Mừng Nước?

¹ Nhiều tác giả: *Thơ ca nghi lễ dân tộc Thái*, Nxb Văn hóa dân tộc (2012), trang 604

Mường Nước là vương quốc Thủy phủ. Vương quốc này có 12 điện gọi là Thập điện. Đứng đầu Thập điện là Long Vương rồi đến các Thủy thần. Đứng đầu các Thủy thần là Hà Bá. Hà Bá cai quản các giống thủy quái.

Long Vương là vương quốc không chỉ phôi dời sống con người như Thượng giới của Ngọc Hoàng thượng đế ở mường Trời mà là nơi chuyên bắt bớ, giam giữ những linh hồn đã gây ra nhiều tội lỗi khi sống trên trần gian. Khi bắt được linh hồn của ai đó, Long Vương sẽ cho tống giam vào Thập điện. Hồn nào bị tội nặng sẽ bị giam cầm nơi hỏa ngục Diêm Vương.

Then Thái Trắng gọi mường Nước là mường Coóng Đin (mường Dưới Đất), nơi ở của giống người thấp bé. Lời ca Then mô tả vĩa bị giam ở Thập điện Diêm Vương có câu:

*"Chỗ này có ông cai phạm
Nơi này có ông cai vong
Hồn vĩa cho vào chảo, cho vào cối
Cho vào cối để giã
Đem vào chảo để rán"¹*

14. Quang cảnh tự nhiên trên mường Trời được Then mô tả như thế nào?

Theo lời hát trong Then, thì mường Trời cũng giống mường Đất, cũng có núi cao, suối sâu, vực thẳm, sông rộng, biển cả; cũng có đường xá, chợ búa, đền đài, phố xá, chỉ khác một điều là tất cả đều kì bí, vĩ đại. Lời ca Then có đoạn tả quang cảnh mường Trời: có làng con đẻ, con ve sấu, làng đánh quay, làng khôn ngoan trên trời, làng rộng trên trời, làng quái làng quỷ, làng cạu, làng quạ kêu, làng hút thuốc phiện, làng say rượu, làng đánh bạc, làng ăn tham, làng dốt, làng lá dong vàng, làng lười, làng tối trên trời, làng làm bông, bắt bông, kéo sợi; có đồng Nà Cài, Nà Mần, có núi Huyền Đức, núi Sơn Lâm, Sơn Rạ, Kim Tương; có rừng Đông Hoàng, Đông Quân; có ao Tiên chín trăm khe, có ruộng Tiên chín nghìn chỗ thoát nước. Có cung lớn nhất trên Mường Trời là cung của Ngọc Hoàng thượng đế. Có quang cảnh

¹ Trích trong tiết lễ "Tìm vĩa dưới Long Vương" trong lễ Then "Thôi Tang" do thầy Then Nguyễn Văn Thọ làm Then, người dịch: NSƯT Triệu Thủy Tiên, Chu Văn Minh, Nguyễn Văn Thọ

xinh tươi, nhiều hoa trái là quang cảnh nơi ở của Mẹ Hoa, Mẹ Bầu cùng mười hai mẹ sinh sản khác. Núi lớn nhất, tỏa đi được nhiều nơi nhất trên mường Trời là núi Sù Mi. Chợ Lớn nhất trên mường Trời là chợ Tam Quang. Chợ Tam Quang có mười hai đường phố, có mười hai đình. Sông lớn nhất trên mường Trời là sông Ngân Hà. Ngân Hà còn được gọi là biển của mường Trời. Câu hát trong tiết lễ Then Khảm Hải có đoạn mô tả từ biển có thể đi về 12 xứ ở mường Trời, mường Đất và mường Nước:

*"Trông thấy nước mênh mông lai láng
Nước bể trông sáng láng như gương...
Mười hai dòng nước về hợp xứ
Có nhị thập bát tú tinh quân
Một dòng xuống Long Âm thủy phủ
Một dòng lên về xứ Thập Châu
Một dòng về non Suông Bjoóc
Một dòng về bến Ngô Ban
Một dòng về đường cống sứ
Một dòng về xứ Đại Minh
Mười hai sao đất trời vạn khắp
Đông tây chỉ nam bắc mênh mông"¹.*

15. Quang cảnh tự nhiên dưới mường Nước được Then mô tả như thế nào?

Vượt qua chín cửa nước, rồi qua ba mỏ cạn, sáu mỏ khô là tới đất địa ngục âm ti, nơi giam giữ các vong hồn. Đất này gọi là vùng Ma Thương. Vùng Ma thương có hồ sen của Long Vương, có thôn xã, có núi rừng, ruộng đồng. Nơi đây có thể lấy củi, cắt gianh, lấy gỗ, cắt cỏ cho ngựa. Vượt qua vùng Ma Thương là tới chốn La Vọng - Kha Khăm. Nơi đây có La Vọng quảng chài, ngư ông đánh cá, có trai gái đánh cá trên thác bên sông. Qua chốn La Vọng - Kha Khăm là tới thành Thủy phủ Long Vương. Nơi đây có Nguyệt đài thủy quan nhìn xuống vực Ban sâu thăm thẳm. Dưới vực Ban có hàng trăm nghìn loài cá tụ về giao hội. Trong thành Thủy phủ có rất nhiều họ tộc sinh sống như họ Chu quản hoa vạn, họ Lí quản **hoa rôm**, họ Ngàn quản biển, họ Mộc Đế quản núi, họ Mộc Hoa quản đồi. Thành Thủy phủ Long Vương có 32 đường tự, tán. Đường xuống Diêm La, ngã qua suối Nước Bạc, ngã xuống bến Phủ Sa.

Commenté [PN3]: Ho rôm là gì ạ

¹ Tư liệu điền dã của Đặng Hoàng Loan, Hoàng Sơn, Mông Lợi Chung: *Đại lễ Then Cáo lão* của thầy Then Nông Thị Kít, thôn Háng Deng, huyện Tràng Định, Lạng Sơn

Lời ca trong Then Giải Hạn có đoạn cảnh 12 đình Long Vương:

"Một đình thì ngâm thơ đọc truyện
Một đình thì tiêu khiển đàn ca
Đình này học chữ và thơ phú
Đình này là nam nữ hẹn nhau
Một đình là gái chằm ngắm hoa
Đình này thì trai trẻ đánh cờ
Đình này là lượn vui hát hội
Đình này là đàn nhạc đàn loan
Đình này là trâu cau khăn túi
Đình này là hát hội gái trai
Một đình những phơi bày miếng bạc
Đình này là phấn sáp hương hoa
Hồn thể cứ lạc về đình chơi
Vui với nhị với đàn quên nhà
Không còn nhớ dương gian nhà cửa"¹

Theo Nguyễn Thị Yên: "Đường xuống địa phủ phải đi qua nguồn nước có vị thần canh giữ là thần Ta Ngao. Để đến được với Long vương phải đi qua 12 cửa nước:

- Cửa thứ nhất: Ớt tu Bó (cửa mở nước)
- Cửa thứ hai: Nhì tu Săng (cửa nước sâu không đáy)
- Cửa thứ ba: Slam tu Yếu (tên con vật có tên là Yếu)
- Cửa thứ tư: Slis tu Rây (cửa chụp bắt cá)
- Cửa thứ năm: Hà tu Pài (cửa phai nước)
- Cửa thứ sáu: Hốc tu Li (đập chắn nước)
- Cửa thứ bảy: Chắt tu Sập (đập chắn nước bằng đá)
- Cửa thứ tám: Pét tu Thô Công Hà Bá (cửa Thô Công Hà Bá)
- Cửa thứ chín: Cầu Sưa San Hà Bá (cửa trường bản)

Qua chín cửa là đến khu trung tâm, gọi là "Đất Quảng Xương, mường Quảng Sáng". Tiếp đó phải đi qua 12 cửa địa ngục đến nơi Long Vương giam giữ linh hồn người chết. Cuối 12 cửa địa ngục là cung điện của Long Vương"².

16. Quang cảnh tự nhiên ở mường Đăm được Then mô tả như thế nào?

¹ Hoàng Triều Ân, *Then Tây giải hạn*, Nxb Văn hóa - Thông tin - 2013. tr.54

² Nguyễn Thị Yên, *Sdd*, trang 52

Mường Đăm thuộc về mường Trời, nhưng xây dựng ở tầng trời thấp nhất (gần Mường Đất), người Thái Trắng gọi là mường Đăm Chuông Cang. Mường Đăm không chỉ là nơi sinh sống của linh hồn tổ tiên con người mà còn là nơi đón tiếp linh hồn của nhiều thế hệ con cháu đã khuất bóng dưới mường Đất cư ngụ. Mường Đăm có đồng ruộng bát ngát, có núi đá đen, đá tai mèo trập trùng, có khí hậu quanh năm mát mẻ. Mường Đăm có rất nhiều mộ phần của các tông đường dòng họ khác nhau. Các phần mộ rất giống những nếp nhà sàn nhưng mái lợp bằng muông lá chít. Mường Đăm còn là nơi ở của các vị thánh sư tổ nghề Then. Người Tày, Nùng, Thái coi tổ tiên, tổ nghề là những vị thần gần gũi, thân thiện và rất quan trọng đối với đời sống con người. Do vậy bắt đầu cuộc lễ, họ cầu cúng, xin phép tổ tiên trước, rồi mới tới các thánh thần.

17. Khi nào thì phải làm lễ cúng khoán?

Then Tày, Nùng quan niệm con người ta sống khỏe khoán thì đàn ông phải đủ 7 vía, đàn bà phải đủ 9 vía. Then Thái lại quan niệm con người ta sống khỏe khoán phải có đủ 80 vía (30 vía đằng trước, 50 vía đằng sau). Tuy nhiên Then của cả ba dân tộc đều khẳng định, khi có bất cứ vía nào rời khỏi thân xác, vía đều lang thang khắp ba mường đều gây cho con người bệnh tật, ốm đau. Do vậy, muốn con người khỏe trở lại phải tìm được *khoán* trả về cho người ốm.

18. Khi nào thì phải làm lễ Then Cầu phúc, Nói số, Cầu hoa?

Cầu phúc là lễ Then đáp ứng mong ước của con người. Người gặp trắc trở trong tình duyên; người gặp trắc trở đường con cái; người buôn bán thua lỗ; mùa màng thất bát; mong cho người già sống trường thọ; mong buôn một bán mười; mong một năm làm ăn phát đạt không gặp khó khăn... Tóm lại, Then Cầu phúc, Nói số, Cầu hoa là những lễ Then đáp ứng mọi mong muốn của con người.

19. Ai là người thực hiện các lễ cúng Then?

Người thực hiện các lễ cúng Then là các ông Then (nam), bà Then (nữ), gọi chung là thầy Then. Phụ giúp thầy Then khi làm lễ còn có con cháu của tín chủ và các thầy Then phụ (gọi là quan làng).

20. Trước khi trở thành thầy Then họ sống ở đâu và vì sao họ phải làm nghề Then?

Họ là những những người bình thường như bao người dân khác sống trong cộng đồng các dân tộc Tày, Nùng, Thái. Họ làm tất cả mọi việc xã hội như bao người khác, như làm nông, buôn bán, làm công nhân, làm viên chức và cả đi lính. Có một điều chắc chắn, nếu tìm về nguồn gốc của họ, họ đều là con, hoặc cháu, chất của dòng tộc có nghề làm Then. Do vậy họ vẫn phải chịu gánh chịu số phận kẻ nghiệp Then của dòng họ. Khi thấy dòng họ thiếu người kế nghiệp, thượng đế sẽ cho họ một mật lệnh phải làm Then. Có người bỗng nhiên trong mơ họ nghe thấy tiếng nói của Ngọc Hoàng thượng đế truyền lệnh cho họ phải làm Then để cứu nhân độ thế. Sau lần ấy đêm nào thần linh cũng truyền nghề Then cho họ. Rồi một ngày họ bỗng trở thành thầy Then, không phải học hành gì cả. Cũng có người bị "ma vật" ốm đau, điên dại, khổ sở vô cùng. Khi ấy họ phải mời thầy Then đến cúng mới khỏi. Không hiểu duyên cớ thế nào, sau lần ốm ấy và sau lễ cúng Then, họ tự đến nhà thầy Then nhận thầy làm sư phụ. Thầy vui vẻ nhận lời và nói "Ta biết trước điều này rồi". Trong nghề Then họ gọi những người như thế là những người có *căn Then*, tức số phải làm thầy Then để giữ dòng họ Then và để "*cứu nhân độ thế*".

Lời hát trong lễ Then Cầu Hoa có đoạn:

*"Nhà lúc trước có thầy pháp
Có thầy pháp nay phải kẻ nghiệp
Kể nói nghề Then
Tổ sư tìm được người hợp mệnh
Thành con thờ cai binh, con Then tiếp án
Có Then con theo nghề
Dương thế đến nhờ, dương gian đến thỉnh
Quản vía đến cửa trạm dạy Then
Đưa vía đến cung lâu dạy thờ
Cha ơi! Dạy con thì dạy trong giấc ngủ
Truyền nghề cho con trong mộng
Trong giấc ngủ đưa vía con lên dạy
Trong giấc mộng đưa vía con lên thuyền
Dạy cho con lúc ngồi làm Then không được ngủ
Truyền cho con ngủ mà như không được ngủ
Giấc ngủ vẫn còn nhớ*

*Say giấc cũng chẳng quên"*¹

21. Để học được nghề làm Then họ phải theo thầy bao lâu?

Tùy vào khả năng tiếp thu của từng người mà thời gian thụ nghề lâu hay mau. Có người chỉ cần một năm, cũng có người mất hai năm, nhưng cũng có người chỉ mất ba đến bốn tháng là đã được thầy cho phép làm *Lễ cấp sắc*.

22. Cách thức thụ nghề Then diễn ra như thế nào?

Những người "bỗng nhiên" trở thành thầy Then chỉ chiếm một tỷ lệ nhỏ, khoảng 1/1000 người làm Then, còn phần lớn phải theo thầy học Then. Khi đã được thầy nhận làm đệ tử chính thức, người đó sẽ được thầy cho phép đi cùng thầy đến các nhà có nhu cầu làm Then. Họ được trực tiếp ngồi với thầy, chuyện trò với gia chủ, nghe thầy chỉ bảo cho gia chủ cách thức làm các mâm cúng, cách thức bày biện các đồ vật liên quan đến không gian cúng và rất nhiều chuyện liên quan đến công việc tổ chức lễ Then. Khi làm lễ, họ được ngồi cùng với thầy trước bàn cúng. Được phép nhìn vào cuốn sách cúng của thầy để nhằm theo những lời cúng. Nếu đệ tử không biết chữ thì ngồi nghe thầy cúng rồi nhằm theo. Dần dà, thầy nhường cho đệ tử hát một mình đôi ba đoạn lời cúng. Cũng có lúc thầy cho phép đệ tử cùng hát với thầy để thầy uốn nắn những chỗ sai giọng, sai câu. Cứ như vậy, sau nhiều cuộc lễ Then, sau nhiều tháng năm theo thầy học nghề, các đệ tử dần nắm chắc nghề. Khi nhận thấy đệ tử của mình đã vững vàng, có thể hành nghề độc lập, thầy khuyên đệ tử đứng ra nhận lời mời làm Then cho các tín chủ. Sau một hai năm nấp dưới bóng của thầy hành nghề độc lập, họ dành dụm tiền nong, nhờ vả anh em họ hàng giúp đỡ để mời thầy tổ chức Lễ Cấp sắc (lễ cấp chứng chỉ hành nghề) cho. Bà Then Mỗ Thị Kịt (1922) ở thôn Pác Sào, xã Tô Hiệu, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn được thụ nghề theo một cách rất đặc biệt. Bà kể: "*Tôi phải 21 ngày ăn chay, nằm mộng không được ăn thịt, không được ăn mỡ, nằm riêng ở trong màn thế này. Màn phủ hai bên phong vào, không có ai được vào. Khác học ở đây với bà Then già. Bà Then già đặt tẻo (ấn) đóng cái ấn vào trán, hai bên ngực và đằng sau 3 cái nữa. Phải có đủ 5 lần đóng ấn xong mới học. Học đi học lại biết bói rồi*

¹ Trích lời hát trong lễ Then *Cầu Hoa* của bà Then Nông Thị Lìm ở Lạng Sơn. Người dịch: Triệu Thủy Tiên - Chu Văn Minh - Nông Thị Lìm

đến năm 22 tuổi tôi mới được làm lễ cấp sắc"¹. Chỉ sau Lễ Cấp sắc họ mới được cộng đồng công nhận là thầy Then.

23. Lễ Cấp sắc diễn ra ở đâu?

Lễ Cấp sắc thường diễn ra ngay tại nhà đệ tử được cấp sắc của thầy Then và cả ở những bãi đất rộng của thôn bản. Cũng có trường hợp nhà đệ tử thầy Then quá chật hẹp thì có thể mượn nhà rộng rãi hơn của anh em họ hàng để làm lễ. Trước lễ chính thức họ phải có lễ đặt bàn thờ. Lễ này buộc phải đặt ở nhà của Then sinh.

24. Những ai là người trực tiếp tham gia thực hiện nghi lễ Cấp sắc?

Tùy vào phong tục Then của từng địa phương, mà những người trực tiếp tham gia làm lễ Cấp sắc có khác nhau. Có địa phương, khi làm lễ Cấp sắc, ngoài các thầy Then còn có các thầy Tào (Tạo) cùng tham gia hành lễ. Có địa phương không có sự tham gia của các thầy Tào, mà chỉ có các thầy Then. Và đương nhiên không thể thiếu người được cấp sắc (Then sinh) cùng gia tộc và những người phục vụ lễ.

25. Nêu một số địa phương tiêu biểu khi làm lễ cấp sắc có sự tham gia của thầy Tào?

Then ở các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lào Cai khi làm lễ Cấp sắc thường có sự tham gia của các thầy Tào.

26. Tào là gì?

Tào hay Tạo hoặc Tảo (tùy giọng nói của từng địa phương) là thầy cúng cho đám tang người quá cố, tiễn linh hồn người quá cố ra khỏi nhà và đưa linh hồn đó về nương Đăm. Tào là tín ngưỡng dân gian của dân tộc Tày, Nùng, một biến thể tín ngưỡng có nguồn gốc từ Đạo Giáo. Những người làm Tào, được dân gian gọi là thầy Tào. Các thầy Tào tôn thờ Tam thánh là các vị thánh Ngọc Thanh, Thái Thanh và Thượng Thanh. Ngoài việc làm lễ cúng trong các đám tang, các thầy Tào còn làm các lễ khác trong đời sống sinh hoạt cộng đồng như: lễ giải hạn, lễ mừng thọ, cúng đầy tháng, lễ cầu an, cầu may, lễ an mộ, lễ giỗ đầu lúc được 40 ngày, lễ mãn tang, lễ an

¹ Bảng phỏng vấn nghệ nhân Mỗ Thị Kị thu ngày 11/3/2006. Tư liệu của Đặng Hoàng Loan.

thổ công, thổ địa, thổ thần. Đặc biệt họ được mời tham gia vào lễ Cấp sắc cho các đệ tử của thầy Then.

27. Tại sao các thầy Tào được mời tham gia vào lễ cấp sắc của các thầy Then?

Hiện nay chưa có công trình nghiên cứu về mối quan hệ giữa tín ngưỡng Tào và Then, người ta chỉ biết đây là tập tục sinh hoạt có từ lâu đời của hai tín ngưỡng này.

Lần đầu tiên đã nghiên cứu Then ở Bắc Kạn, chúng tôi có đưa vấn đề này ra hỏi thầy Tào Hứa Kim Đồng (thầy Tào nổi tiếng ở Bắc Kạn). Ông nói ông cũng không biết rõ vì sao. Chỉ biết các bậc tiền bối truyền lại câu chuyện về vấn đề này như sau: "Thờ xưa Tào và Then là hai anh em ruột. Hai người cùng được sư phụ cho sang Bắc quốc để học Đạo Giáo. Khi sang đến nơi, người anh chăm chỉ học hành nên thông thạo chữ nghĩa và phép thuật. Người em không chịu học chữ, chỉ học phép nên không biết chữ. Đến khi về nước, người em luôn phải dựa vào người anh mỗi khi cần viết sớ, viết bằng sắc, viết cầu xin điều gì đó với các tiên thánh. Do vậy, khi muốn cấp sắc cho đệ tử các thầy Then phải mời thầy Tào đến phụ giúp những công việc liên quan đến chữ nghĩa. Cụ thể trong lễ Cấp sắc là viết những tờ sớ trình tấu với Tam thánh, viết bằng sắc xin Tam thánh duyệt ý. Những sớ tấu và bằng sắc ấy còn phải đóng dấu đỏ do tam thánh cấp cho thầy Tào. Không có dấu đỏ, tờ sớ, bằng sắc ấy không có giá trị gì cả. Do vậy, khi làm lễ Cấp sắc Then phải mời thầy Tào giúp đỡ".

28. Các thầy Tào và thầy Then có lập phủ, điện thờ thánh không?

Thầy Tào và thầy Then Tày, Nùng không lập phủ, điện biệt lập. Then nam lập bàn thờ tiên thánh và tổ nghề cùng nơi đặt bàn thờ gia tiên. Then nữ không được đặt bàn thờ Then cùng nơi với bàn thờ tổ tiên mà phải lập bàn thờ riêng ở một góc nào đó trong nhà. Riêng có các thầy Then Thái lập bàn thờ Then độc lập với bàn thờ tổ tiên (gọi là hùn Then) ở một góc nào đấy trong nhà sàn. Nơi đó được quây màn, phên, che chắn cách biệt. Cũng có thầy Then cất nhà Then riêng làm chỗ đặt bàn thờ (nhưng hiếm thấy). Bàn thờ Then Thái là nơi chỉ thờ vua Then.

29. Nếu không lập phủ, điện riêng thì các thầy Then làm lễ cầu, cúng ở đâu?

Phần lớn các lễ cầu, cúng Then đều diễn ra ở nhà riêng của các gia đình có nhu cầu cúng Then (từ đây gọi là tín Then). Cũng có những tín Then cần sự chăm sóc, cúng bái của thầy Then trong nhiều ngày thì có thể lễ cúng được tiến hành tại nhà thầy Then. Tuy nhiên, có hai lễ Then là lễ Then Cấp sắc và lễ Then Cáo lão là buộc phải tổ chức trực tiếp ở nhà của thầy Then. Trừ trường hợp rất đặc biệt thì hai lễ Then này mới làm ở địa điểm mượn.

30. Khi nào thì đệ tử được làm lễ Cấp sắc?

Muốn được cấp sắc, đệ tử phải mời thầy về làm lễ lập bàn thờ Then. Sau khi lập bàn thờ Then, đệ tử phải trực tiếp thực hiện những nghi lễ cầu, cúng trong một đôi năm cho các tín Then. Những lễ này đệ tử vẫn còn phải dựa vào uy tín và sự hỗ trợ của thầy. Đây là bước rất quan trọng, nó tạo sự tự tin và uy tín cho đệ tử. Đồng thời cũng là bước chuẩn bị tài chính cho cuộc đại lễ quan trọng trong đời người làm Then. Lễ Cấp sắc còn được gọi là *Lễ Cấp sắc* hoặc *Lễ Khai quang*.

31. Công việc chuẩn bị cho lễ Cấp sắc diễn ra như thế nào?

Những ngày trước Lễ Cấp sắc, đệ tử được cấp sắc phải chạy tịnh năm bảy ngày (cũng có người chạy tịnh dài ngày hơn như bà Mỗ Thị Kị chạy tịnh tới **21 ngày** trước khi làm lễ).

Trước ngày làm lễ gia đình phải cử người đi đón thầy về để làm lễ khai quang đường xá chuẩn bị đón âm binh âm tướng. Vào ngày làm lễ gia đình mời họ hàng và bà con lân bang đến chung tay làm các công việc liên quan đến khu vực hành lễ.

Dưới sự hướng dẫn của thầy Then họ chia làm nhiều tốp, mỗi tốp thực hiện một phần việc. Tốp con gái lên rừng hái các loài hoa, gọi là các con hoa (miệt biooc). Họ hái hoa khào quang, hoa phặc phiền, hoa chuối, hoa bờm ngựa, đào cây móc, chặt cây pang. Tốp đi chợ mua bánh trái, hoa quả, vàng hương. Tốp làm bếp phải mổ lợn, đồ xôi, bày mâm cúng tổ tiên, mâm khoán, mâm cho các hồn ma. Tốp trang trí phải làm các nhà khoán, đan giỏ rượu, làm giàn đặt các thứ đồ lễ, làm cầu hào quang.

32. Các thầy Tào chuẩn bị công việc cho lễ Cấp sắc như thế nào?

Các thầy Tào phải dựng một bàn thờ Tam thánh trong nhà làm Then. Mặt tiền của bàn thờ phải hướng vào phía cầu hào quang. Bàn thờ Tam thánh đóng bằng tre, chia làm ba gian, mỗi gian tượng trưng một đạo tràng.

Gian giữa treo tranh Ngọc Thanh, gian bên trái treo tranh Thái Thanh, gian bên phải treo tranh Thượng Thanh. Trước mỗi bức tranh đều bày biện bát hương và các đồ chay. Ngoài ra, các thầy Tào còn phải chuẩn bị sẵn sớ, bằng sắc mỗi thứ 3 bản và một con gà trống đẹp mã, gáy hay. Cùng đi với thầy Tào là ban nhạc gõ của thầy gồm có các nhạc cụ: trống (hai mặt da), chiêng nôm, chũm chọe, mooc mừ, mõ, chuông.

Commenté [PN4]: Moocj mừ là nhạc cụ như thế nào ạ?
Nếu giải thích nhạc cụ Mooc mừ thì sẽ phải giải thích tất các nhạc cụ khác. Vậy cứ để tên là được rồi.

33. Có bao nhiêu thầy Tào và thầy Then tham gia lễ Then Cấp sắc?

Lễ Then Cấp sắc được gọi là Đại lễ Then hay Lầu Then Cấp sắc. Khi làm then Cấp sắc, phải có từ 4 đến 6 thầy Tào, một thầy Then chính, và còn phải mời thêm 6 đến 8 thầy Then nổi tiếng khác trong vùng tới tham gia hành lễ. Ngoài ra, để thực hiện các nghi lễ ngoài trời, gia đình phải mời được hàng trăm người dân trong thôn bản đến tham gia lễ kéo chữ do các thầy Tào thực hiện. Thời gian thực hiện nghi lễ Then Cấp sắc tổ chức lớn nhất có thể kéo dài tới 2 ngày 3 đêm. Trong Đại lễ Cấp sắc, Then sinh được cấp bằng, được đặt pháp danh. Sau Đại lễ Cấp sắc, thầy Then chính thức được phép hành nghề độc lập. Bởi thầy đã nhận được chứng chỉ của Ngọc Hoàng thượng đế và cũng đã được Ngọc Hoàng thượng đế cấp âm binh, âm mã, âm tướng và mũ áo phẩm trật để đi hành nghề. Sau Đại lễ Cấp sắc thầy được phép nhận đệ tử để truyền nghề.

34. Những lời thề của Then sinh trong lễ cấp sắc, và nội dung sắc phong như thế nào?

Có 10 lời thề do thầy Tào đọc trong lễ cấp sắc đã được then sinh thề:

1. Suốt đời làm điều thiện. Xin thề!
2. Hết lòng cứu nhân độ thế. Xin thề!
3. Giữ tính tình hòa nhã. Xin thề!
4. Không dâm ô. Xin thề!
5. Không lừa đảo. Xin thề!
6. Không sát sinh. Xin thề!
7. Không tham lam. Xin thề!
8. Suy nghĩ chín chắn khi hành động. Xin thề!
9. Kiên trung hành đạo và giữ đạo. Xin thề!
10. Hàng năm phải làm ba kỳ lễ, chín kỳ chiêm. Ba kỳ lễ không được làm chung. Xin thề!

Theo sách "Tín ngưỡng dân gian Tây, Nùng" của Nguyễn Thị Yên, thì nội dung tờ sắc cấp cho Then sinh như sau:

"Sắc phê rằng: Bắt đầu từ trời đất bao la hóa sinh, sinh hóa thống quản chư Dinh, Tiên – Phật – các vị từ thăm thăm, nắm nguyên lý chân chính của học phái Đại Lữ. Nay kịp đến lúc thích hợp, căn cứ vào: Quân Kỳ Tông, Hiệu Tinh Trạng Kim, Cai Khương Trạng, Chánh Quan, Chánh Ấn.

Phê sắc:

Nhân năm nay, tháng tốt, ngày giờ lành, Tổ giáo lưu truyền lại phép màu nhiệm linh ứng cứu dân độ thế. Hôm nay dâng lễ đội lệnh và trình tâu các lệnh truyền đạt. Xin thỉnh Thiên Nhan mở sổ ngọc, bút rồng phê chuẩn, cùng các quan tả hữu vui lòng ứng hộ. Nay ban văn bằng cho Nguyễn Pháp Thắng, thông quản các dinh, phong phẩm Trung thừa.

Phong sắc:

Thượng Thanh, Thái Thanh, Ngọc Thanh, Ngọc Hoàng Thượng đế đặc phái Thái Thượng Đại Động, cấp cho ngàn ngàn thần tướng, vạn vạn quân binh chiếu y luật lệnh, trừ tà trị bệnh, hộ nhà giúp người.

Cấp cho văn bằng này. Lệnh trời ban xuống, kẻ hạ thần phải tuân hành. Nay cấp cho.

Năm Kỷ Mão, tháng 11, ngày rằm, giờ lành, phong sắc. Y lệnh xin theo"¹.

35. Trong đời sống, thầy Then phải kiêng kị những gì?

Những kiêng kị của thầy Then gồm rất nhiều điều. Chúng tôi xin tóm tắt những kiêng kị được thầy Then hát lên trong lời hát cúng Then, gồm 12 điều sau đây:

1. Không ăn rau "phiắc đá" ngoài ruộng.
2. Không ăn cá nhỏ ngoài sông
3. Không ăn cá quả ngoài suối
4. Không ăn thịt nai trên rừng
5. Không ăn thịt chó
5. Không ăn cây "phiắc chấm"

¹ Nguyễn Thị Yên: *Then Tây*, Nxb Khoa học (2009), tr.130

6. Không ăn rau “kỷ lòng” học phép
7. Không ăn cây rau họ dổi lời
8. Không ăn rau mồng tơi bờ rào
9. Không ăn rau nhà có tang
10. Không ăn cơm ở nhà có người mất
11. Nhà trên xào thịt đừng để ý
12. Nhà dưới rán cá đừng đến xem.

Trường hợp cá biệt, ở "Hà Giang kiêng từ 15 tháng Chạp đến 15 tháng Giêng không hành nghề. Lý do: từ 15 đến 30 tháng Chạp binh quyền nhà Then phải lên châu Ngọc Hoàng. Từ 15 tháng Giêng các binh quyền được đi chơi xuân vắng nhà"¹

36. Thầy Then quan niệm về sự sống và cái chết của mình như thế nào?

Thầy Then quan niệm, khi đã làm thầy tức mình là con, là thần dân của Ngọc Hoàng thượng đế, thừa lệnh Ngọc Hoàng thượng đế hành đạo dưới trần để cứu nhân độ thế. Vậy khi chết đi chỉ là chết cái thân xác còn hồn vía lại trở về làm quan ở mừng Trời và sống nơi mừng Đám. Do vậy chết chỉ là chuyển từ cõi dương về cõi âm.

37. Nghi lễ Then Cấp sắc có bao nhiêu tiết lễ?

Vì là một Đại lễ Then, nên trong nghi lễ Then Cấp sắc có nhiều tiết lễ phong phú hơn, phức tạp hơn các lễ Then khác. Nguyên do bởi, âm binh của Chúa Then² phải dâng lễ vật lên rất nhiều cửa thánh thần, vua, quan ở hai mừng Trời và Đất, do vậy sinh ra rất nhiều các tiết lễ cúng khác nhau. Thí dụ nghi lễ Then Cấp sắc do Nông Vĩnh Tuấn dịch có 36 tiết lễ cúng Then diễn ra theo trình tự sau:

1. Giải uế
2. Dâng hương
3. Trọn hương vào cửa tổ tiên
4. Trọn hương lên cửa các tướng
5. Vào cửa tướng

¹ Nguyễn Thị Yên, *Sdd*, tr.54

² Chúa Then, Quan Trạng, Vua Trạng là những từ dùng để chỉ hồn của thầy Then khi dẫn đoàn quân âm binh đi dâng lễ ở các mừng.

6. Đón binh mã
7. Khao ngựa
8. Đóng chuông
9. Đóng khánh
10. Phân nói
11. Lên ngựa đi đón các tướng xuống vườn hoa trước cửa
12. Khao binh mã
13. Giải uế
14. Rước tướng xuống
15. Cắm thẻ
16. Quét cỏ
17. Truyền cho tướng Hỏa Thang xuất
18. Tiễn rượu
19. Lễ cấp mũ ngoài đồng buổi sáng
20. Tiễn rượu đi tiếp từ đồng về sâu về nơi đóng ngựa
21. Tắm hoa, tắm cỏ
22. Kéo nhị
23. Xuôi sông (xuôi thuyền)
24. Tiễn rượu tiếp
25. Vào cung vua
26. Cấp sắc
27. Tắm hồn hào quang
28. Lục soát hồn hào quang
29. Bức cầu hào quang
30. Rước tướng xuống khám lễ vật
31. Mời tướng Nam Hai (Hổ Lang)
32. Khiêng rượu
33. Xuôi sông đá hoa
34. Tiễn khách
35. Mời tổ tiên và chư tướng ăn cỗ khao
36. Mở rượu¹

Trong Lầu Then Cấp sắc ở Lạng Sơn, theo ghi chép của Trần Văn Ái - Dương Thị Lâm có 34 tiết lễ diễn ra theo trình tự:

1. Học nghề
2. Công tác chuẩn bị đồ lễ

¹ Nguyễn Thị Yên: *Then Tây*, (trích các tiết lễ trong Lễ Then Cấp sắc, bản dịch của Nông Vĩnh Tuấn), Nxb Khoa học (2009).

3. Lễ "Khay sát" (lễ mở lộc)
4. Đón thầy cả về làm lễ
5. Lễ Phạt mộc
6. Xin phép Tổ sư
7. Rước cầu "Hào quang"
8. Lễ Piết thư
9. Lễ Phác thư (gửi thư)
10. Pây tàng
11. Khâm Hải (Vượt sông Ngân Hà)
12. Khẩu tu Tướng (Vào cửa Tướng)
13. Pất mạ kheo (bắt ngựa xanh)
14. Pất mạ hồng (bắt ngựa hồng) và lập trạm
15. Lễ loát lấu (khai quang)
16. Lễ phát đường, quang lộ
17. Khẩu tu Pú Ké (Vào cửa ông Pú Ké)
18. Khẩu tu Tam Bảo (vào cửa Tam Bảo)
19. Xinh Khách (mời khách)
20. Chuẩn bị đàn tràng lễ vật
21. Lễ thực binh thực mạ (Đánh thức âm binh)
22. Cấp âm binh
23. Lễ trao mũ
24. Lễ cấp ấn cấp quạt
25. Lễ đọc sắc và cấp sắc
26. Lễ tuyên thắc tại gia (lễ đọc sắc tại nhà)
27. Lễ dựng và kiểm tra cầu Hào Quang (cầu Bà Bình)
28. Xinh tướng khâm lệ (mời tướng khâm lễ, kiểm tra lễ)
29. Mời khách. Nộp lệ (nộp lễ)
30. Nộp lễ cửa tướng Cao Công
31. Mời "khách" về tán đàn
32. Lễ hạ cầu
33. Khao phi tương, phi tác roóc ràng (cúng chúng sinh)
34. Lễ cúng khao Thổ thần, Táo quân và Tổ tiên. Hồi mạ và khao mạ (lễ thu quân)

Lễ Cấp sắc do Phạm Tuất sưu tầm ở Yên Bái, có 28 tiết lễ được diễn ra theo trình tự:

1. Quân Then chuẩn bị đồ lễ
2. Quân quan Then lên đường

3. Mời Nữ Oa thần mậu và báo với thần về việc cấp sắc và đóng cửa trời

4. Đến ao to
5. Đến làng củ kều, quạ gáy
6. Đi đường tối (đường của ma) trên trời
7. Hời Nước (người điếc) đường về trời xin cấp sắc
8. Về đến Thiên đình
9. Dâng lễ lên Thiên đình
10. Rời cửa Thiên đường đến phố mường Then
11. Lạy tàu
12. Xin quân của chúa mường Then
13. Xin ngựa, xin quân, xin đồ dùng hành lễ
14. Nhắc ông Then mới về Mẹ Nước
15. Đến chợ trên trời
16. Dẫn dò ông Then mới khi xuống đến nơi cây si
17. Dẫn dò ông Then mới khi xuống đến làng Giào Dìn
18. Xuống đến đồng to trên trời
19. Dẫn dò ông Then mới khi xuống đến cửa tối trên trời
20. Xuống đến Khái thứ bảy (dẫn ông Then mới)
21. Làng không vợ không chồng, gái chết non
22. Làng ao hoa sen
23. Xuống đến Nữ Oa thần mậu
24. Xuống đến làng chim én, rừng ve sầu
25. Xuống đến ruộng trần gian
26. Khấn mời Thành hoàng, Thổ địa
27. Xuống đến 36 và 90 đường dương thế
28. Trình báo Thổ công

Xét các tiết lễ trong ba dẫn dụ trên đây, chúng ta nhận thấy có sự khác nhau về số lượng các tiết lễ, cách sắp xếp các tiết lễ, tên gọi các tiết lễ trong mỗi văn bản Then một khác. Chứng tỏ mỗi thầy Then, mỗi dòng Then có những văn bản Then riêng của mình và những văn bản Then ấy phụ thuộc rất nhiều vào kiến thức sống, óc tưởng tượng, sự sáng tạo cá nhân của mỗi thầy Then.

38. Đại lễ Then thứ hai trong đời thầy Then là đại lễ nào?

Đại lễ Then Cáo lão là lễ Then có quy mô tổ chức lớn thứ hai sau lễ then Cấp sắc. Nói là quy mô lớn thứ hai chỉ vì nó không có sự tham gia của các thầy Tào, còn thời gian tổ chức, số lượng các thầy Then, các không gian

hành lễ và công chúng tham gia hát đối đáp với các thầy Then khi làm Then ngoài trời cũng lên tới hàng vài trăm người.

39. Đại lễ Then Cáo lão có bao nhiêu tiết lễ?

Đại lễ Then Cáo lão của bà Then Nông Thị Kị ở Háng Deng, Lạng Sơn do Mông Lợi Chung dịch lời từ băng ghi âm của Đặng Hoàng Loan và Hoàng Sơn¹ có 48 tiết lễ diễn ra trước các mâm cúng Then trong nhà như:

1. Khiển hương
2. Đón binh mã xuống không
3. Giải vía
4. Biên châm
5. Đi lên phủ Đình Tiên
6. Phủ Đình Tiên mụ mế kén xiêm
7. Lập chạm chứa châm
8. Đi đường lên cung vua Hả
9. Vào chầu vua Hả - mời khách cung vua
10. Đường lên cung vua Phép
11. Vào chầu vua Phép, đón khách cung vua Phép
11. Thỉnh chuông
12. Khiển tướng xuống không
13. Giải vía
14. Đón Khiển tướng khám lễ
15. Hầu ông Khiển khám lễ - hầu ông tướng khám lễ
16. Quét lễ
17. Cắm thề
18. Lễ đường đi tiến lễ
19. Xin quan Bảo cho qua đường
20. Đến rừng ve sầu
21. Đường đi lên cung vua Hả
22. Vào chầu vua Hả
23. Đi lên thăm Già Gìn
24. Vật Già Gìn lấy gậy
25. Lên đồng Khuông
26. Đánh thức Pú ké
27. Mua trâu
28. Săn hươu nai

¹ Tư liệu điền dã Đại lễ Then Cáo lão, Tlđd.

29. Đánh cá
30. Đi đường lên cầu Mã
31. Lập cầu hào quang
32. Đi đường lên núi vía
33. Xin vía cho qua đường
34. Đường đi lên cung vua Phép
35. Vào châu vua Phép
36. Đường đi lên cung vua Vạn
37. Vào châu vua Vạn
38. Đi thuyền
39. Đi đường lên mộ rể tằm lễ
40. Khau Khắc
41. Chợ Tam Quang
42. Đường đi lên cung vua Vàng
43. Vào cung vua Vàng
44. Núi Sù Mi

Lễ Then Cáo lão này còn diễn ra một buổi chiều (từ 15h đến 17 giờ) bà Then làm Then ngoài trời. Lễ Then ngoài trời được tổ chức trên một cánh đồng ven làng với đồng đảo đồng bào thôn trong bản ngoài tham gia. Rất tiếc ở thời kì này (những năm 80 thế kỉ XX) chúng tôi không có máy móc hiện đại như ngày nay để có thể thu thanh, ghi hình được lời ca trong các tiết lễ ngoài trời bởi lời ca và lời thoại diễn ra rất tự nhiên giữa các bà Then với nhau và giữa các bà Then với những người đến dự. Do vậy không thể biết được nội dung và tên gọi những tiết lễ diễn ra ngoài trời diễn ra như thế nào. Tuy nhiên đọc tiêu đề các tiết lễ và đọc số lượng các tiết lễ chúng ta đánh giá được kiến thức, tuổi nghề và trình độ nghề của bà Then Nông Thị Kị là rất cao.

40. Đại lễ Then thứ ba trong đời thầy Then là đại lễ nào?

Đại lễ Then thứ ba diễn ra trong đời thầy Then là Đại lễ Then Thăng sắc. Cho đến nay trong giới làm Then không có quy định cụ thể về thời gian làm lễ then Thăng sắc cho các thầy Then là bao nhiêu năm một lần. Tuy nhiên, thông lệ thì sau ba bốn năm hành nghề chính thức, có uy tín, được cộng đồng tin cậy, thầy Then có thể đứng ra tổ chức làm lễ thăng sắc cho mình. Tùy thuộc vào uy tín nghề nghiệp, tùy thuộc vào phong cách các vùng mà mỗi lễ thăng sắc, thầy Then có thể nhận được một cấp và cũng có thể nhận được nhiều cấp. Do vậy có thầy chỉ có 3 lần làm lễ thăng sắc đã lên hết cấp.

41. Lễ Then Thăng sắc diễn ra như thế nào?

Lễ Then Thăng sắc diễn ra giản dị hơn lễ Then Cấp sắc và lễ Then Cáo lão. Lễ không cần có thầy Tào, chỉ cần có thầy Then cả (Then chính) và 5 hoặc 6 thầy Then phụ đứng ra làm lễ là được. Trong lễ cũng phải có đầy đủ đồ lễ và phải bắc cầu Hào quang để đón quan tướng nhà trời nhà trời xuống giám sát. Sau lễ thăng sắc các thầy Then được công nhận lên bậc. Sự lên bậc được biểu hiện bằng số dải gắn đằng sau mũ, số dải sau mũ càng nhiều thì thầy Then càng có đẳng cấp cao.

42. Cuộc đời mỗi thầy Then có bao nhiêu lần được thăng sắc?

Có bao nhiêu lần được thăng sắc là tùy thuộc vào từng thầy Then. Song yếu tố quan trọng nhất là uy tín nghề nghiệp, tuổi thọ và khả năng kinh tế để làm lễ Thăng sắc. Với những thầy Then có độ tuổi từ 70 trở lên thường tổ chức được 3 đến 4 lễ thăng sắc cho mình. Hiếm người tổ chức được 5 đến 6 lễ. Còn thông thường các thầy Then chỉ tổ chức được 2 đến 3 lần lễ thăng sắc. Các thầy Then có nhiều lần thăng sắc thường là những thầy Then có đẳng cấp nghề nghiệp cao và tuổi đời cao.

43. Làm thế nào để phân biệt đẳng cấp các thầy Then?

Căn cứ vào các tài liệu nghiên cứu Then thì đẳng cấp của các thầy Then được thể hiện trên những dải vải gắn đằng sau mũ gọi là dải mũ. Dải mũ làm bằng vải, có chiều dài 50 đến 55cm. Phía trên nhỏ to dần về phía dưới, rồi vuốt nhọn. Trên dải mũ có gắn hình quả trám, hình dích dắc, bằng các miếng vải màu. Người có được càng nhiều dải mũ thì đẳng cấp càng cao, tối đa là 9 dải. Theo Nguyễn Thị Yên "*Ở Cao Bằng, Then nữ: áo hồng cửu phẩm, mũ 5 dây; áo xanh thất phẩm mũ 7 dây; áo đen tứ phẩm mũ 8 dây; áo vàng nhị phẩm, mũ 9 dây. Then nam: áo đỏ cửu phẩm, mũ 5 dây; áo đen bát phẩm, mũ 7 dây; áo vàng thất phẩm, mũ từ 9-12 dây*"¹. Tuy nhiên, khi khảo sát Then tại gia đình thầy Then Bế Sơn Chung (ở bản Co, xã Triệu Ấu, huyện Phục Hòa, Cao Bằng) ông cho phép chúng tôi chụp ảnh 4 chiếc mũ then của các thầy Then là ông nội và bố ông, những thầy Then nổi tiếng trong vùng. Khi đếm số dải mũ trên 4 chiếc mũ này chúng tôi chỉ thấy 1 chiếc có 3 dải, còn lại 2 chiếc mỗi chiếc có 4 dải, còn 1 chiếc có 5 dải. Khi khảo sát Then tại Lạng Sơn chúng tôi nhận thấy trên mũ của thầy Then Mỗ

¹ Nguyễn Thị Yên: *Then Tày*,. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội (2009), tr.44

Thị Kị (sinh 1922, ở Bình Gia) có tới 13 dải mũ. Vậy, khi muốn biết đẳng cấp của các thầy then còn phải xét tới phong tục trong giới Then ở từng vùng, miền khác nhau mới có khả năng nhận ra đúng đẳng cấp của thầy Then.

44. Ngoài các lễ then Cấp sắc, Thăng sắc và Cáo lão, còn có bao nhiêu lễ Then khác diễn ra trong đời sống cộng đồng?

Có bao nhiêu điều bất hạnh, có bao nhiêu ước muốn xảy ra trong đời sống con người, đời sống cộng đồng thôn bản thì có bấy nhiêu lễ Then. Chỉ riêng các lễ Then dành cho trẻ em, trong cuốn "Lễ cầu tự của người Tày Cao Bằng" Triệu Thị Mai đã thống kê được 35 lễ Then¹ như:

1. Giải hạn Tuốn Bươn
2. Giải hạn Lôi Lâm Lôi La (Thiên Lôi đánh sét xuống rừng)
3. Giải hạn Hạn Long Xà
4. Giải hạn Lôi Thượng
5. Giải hạn Hạn Bạch Hổ
6. Giải hạn Hạn Mộc Thương
7. Giải hạn Thiên Hại Khắc Sát
8. Giải hạn Lộ Giếng Tân Kiều
9. Giải hạn Quý Quan Tuốn
10. Giải hạn Đoàn Thương Kip Cước
11. Giải hạn Thiên Địa Điều Đầu
12. Giải hạn Phi Thiên Tiễn
13. Giải hạn Điều Tích (chìm mỏ đầu)
14. Giải hạn Long Âm
15. Giải hạn Sơn Dương Tuốn
16. Giải hạn Hổ Cặp Súc
17. Giải hạn Mã Thượng Tuốn Hạn Ngưu Thượng Tuốn
18. Giải hạn Tinh Ác Giáo
19. Giải hạn Mông Lung Tinh
20. Giải hạn Triệt Tự Khắc Hại
21. Giải hạn Thiên La (lưới trời buông)
22. Giải hạn Địa Vong

¹ Triệu Thị Mai: *Lễ cầu tự của người Tày Cao Bằng*, Nxb. Văn hóa Thông tin (2013), trang 23 - 35

23. *Giải hạn Đạo Túc*
24. *Giải hạn Giải Đoàn Kiều*
25. *Giải hạn Hoa Thương*
26. *Giải hạn Viên Hầu Tinh*
27. *Giải hạn Hồng Kê*
28. *Giải hạn Yêu Tinh Xà Phụ Mẫu*
29. *Giải hạn Âm Xà Phụ Mẫu*
30. *Giải hạn Âm Sơn Giáng phụ Mẫu*
31. *Giải hạn Huyết Bồn*
32. *Giải hạn Khắc Hại Phòng Phu, Sát Phu*
33. *Giải hạn Bại Lang Tự Sát*
34. *Gải hạn Thủy Phủ (triệu hồn dưới nước về nhà)*
35. *Giải hạn Phòng Công Cô Bại Công (con dâu khắc với ông bà, hao tán gia tài)*

So với người lớn, trẻ nhỏ thường hay yếu đau, bệnh tật. Rất nhiều bệnh do thời tiết, do vi rút, do điều kiện sống sinh ra. Những bệnh tật ấy lại diễn ra khá dày trong cuộc sống của trẻ mà người ta không thể giải thích được. Đó là nguyên nhân dẫn đến có rất nhiều lễ Then giành cho trẻ nhỏ. Tuy nhiên, cũng còn có rất nhiều lễ Then dành cho người lớn, dành cho cộng đồng, đó là các lễ Then Giải hạn, Cầu an, Cầu tự (Cầu hoa), Cầu mùa, Cốm mới, Ván lễ (trả lễ thầy then), Thôi tang, Tim vía dưới Long Vương, Chữa bệnh, Nhập vía cô dâu vào nhà chồng, Then trong đám hiếu, Cúng tổ tiên (Kà sthén), Cúng chuộc hồn, Chữa bệnh, Kin pang Then, Pang Luông.

45. Đồ lễ trong Đại lễ Then và cúng Then có những thứ gì?

Giống như tất cả các lễ cúng tín ngưỡng có ở Việt Nam, lễ vật trong các lễ Then thường có: đăng, hoa, trà, quả, rượu. Ngoài những thứ thường thấy đã dẫn, trong lễ Then buộc phải có 1 con lợn to, 5-10 cân gạo tẻ, hai quả bí đao, hai ba hoa chuối rừng, một con gà và một con vịt nhót trong lồng, các loại bánh, một bịch gạo mệnh.

46. Những đồ dùng, vật dụng được dùng trong lễ có những gì?

Phải dựng các lều khoăn, thuyền, cầu hào quang, 2 cầu mệnh, ghế tựa, lầu ba chân. Tất cả đều làm bằng cọng chuối hoặc gỗ mềm; vọt xúc tép, lầu hoa (bằng giấy màu), một chiếc vòng bạc, đôi ba đồng tiền đồng, một bó

cành có gai (ngựa gai), hai cây mía. Hiện nay nhiều lễ Then còn thấy xuất hiện nhiều đồ vàng mã như tiền, ngựa, nhà...

Người Thái quan niệm "*Thường nhật, các linh hồn ngụ ở áo của chủ. Tiếng Thái gọi áo là "xư" nên trở thành thuật ngữ chỉ linh hồn. Nói rõ hơn, nếu không gọi linh hồn là "phi khoản" thì cũng gọi là "xư" (xư khoản). Bởi vậy khi tiến hành các nghi thức, nghi lễ, người ta phải lấy áo của đương sự và người thân thích đặt cạnh mâm cúng*"¹. Quan niệm này trùng với quan niệm của người Tày, Nùng. Do vậy khi làm Then ngoài các lễ vật kể trên các thầy Then, Tày, Nùng, Thái đều để một túi áo (áo vía) cạnh bàn cúng Then. Đây là vật dụng không thể thiếu trong lễ Then để khi vía về có chỗ trú ngụ.

47. Trong mỗi lễ Then thường phải có bao nhiêu mâm lễ?

Trước mặt thầy then thường có 3 mâm cúng: *Mâm slay*, đây là mâm đặt trước mặt thầy Then thường có bát hương, gạo, thên (hoặc hai đồng xu), đèn, lệnh bài. *Mâm Khoản*, đây là mâm vía có một bát gạo vía (khẩu khoản), 1 quả trứng, 1 cây hoa giấy, con mào làng, chim én. *Mâm ghi*, đây là mâm dùng để giải hạn. Trong mâm có thủ lợn, gà, vịt, bánh trái là mâm ăn của quỷ thần. Nếu làm Then Cầu hoa và những lễ Then liên quan đến Mẹ hoa (Mê va) thì cần có mâm Mê va. Mâm *Mê va* có một cây hương, cây hoa, hai cây hoa vàng hoa bạc, một đĩa xôi, hoa quả và một đĩa oản. Phía sau lưng thầy Then có một số đồ cúng gồm tiết lợn có rắc com lên trên, rau luộc có rắc com nhuộm tiết lợn, tất cả đặt vào hai mảnh lá chuối là đồ cúng quỷ thần tả ma đang lẩn khuất quanh lễ Then.

Theo Đỗ Thị Tắc, các mâm lễ trong Then Thái gồm có:

- "- *Bum cại*: mâm để hành lễ của Then
- *Bum mu*: mâm lễ lợn. Có 1 con lợn luộc phanh bụng đặt úp sấp trên mâm. Quanh mâm đặt bốn chén rượu, 4 gói xôi màu (trắng, vàng, đỏ, tím)
- *Bum cây*: mâm lễ gà. Trong bày hai con gà 1 trống, 1 mái luộc có đủ nội tạng. Quanh mâm để 4 chén rượu, 4 đôi dưa và 4 gói xôi màu, 2 quả chuối ngự, 2 đoạn mía ngắn, 1 miếng đường phen và trâu.
- *Bum pết*: mâm lễ vịt. Trong bày 1 con vịt, 4 chén rượu, 4 đôi dưa, 4 gói xôi màu, 2 quả chuối ngự, 2 đoạn mía ngắn, 1 miếng đường phen và trâu.

¹ Chu Thái Sơn - Cẩm Trọng: *Người Thái*, Nxb Trẻ (2005), tr.136

- *Bum bok: mâm lễ hoa. Trong đặt các loài hoa đủ 5 màu: hoa bưởi, hoa lạp, hoa mạ, hoa dâm bụt đỏ, hoa dành dành. Mâm hoa để thực hiện nghi lễ cuối cùng: Quét hoa tàn (quát bok héo)*

- *Xon khon: khăn giấu hồn. Khăn bằng vải thô màu trắng, hình vuông, to bằng bàn tay. Trong gói 1 miếng trầu, 3 hạt gạo. Xon khon để giấu hồn vía tất cả mọi người đến tham dự lễ hội Then. Tránh tình trạng hồn đi theo các quan, thánh, thần nhà trời về dự lễ. Sau lễ khăn thả hồn ra để hồn ai nhập vào người đó.*

- *Chên khâu mạ phi Then: Bát gạo cho ngựa của các Then mừng Trời. Trên bát gạo đặt một vòng bạc, giữa vòng bạc đặt đứng một quả trứng sống, chung quanh cắm hoa mạ, hoa dâm bụt.*

- *Nậm ta làng xóp: bát nước lã trong đó thả một nụ hoa dâm bụt, nửa lá trầu, 1 cánh ve sầu để thầy Then súc miệng trước hoặc trong khi hành lễ".¹*

48. Dụng cụ thầy Then dùng khi hành lễ gồm những gì?

Thầy then có 6 dụng cụ dùng khi hành lễ gồm: Quạt (còn gọi là quạt Phạ, tiếng Thái gọi là Vi), Tính Tầu còn gọi là Tính Then, Má hình (còn gọi là xóc nhạc), Thên (hoặc hai đồng xu. Tiếng Thái gọi là Lang mọ hoặc Mạy khăm), Chuông lác, Chuông gõ, Lệnh bài, Ấn (cũng có khi dùng tới 3 ấn: ấn Tam Bảo, ấn Ngũ Lô, ấn Ngọc Hoàng) và một quyển sách Then viết bằng chữ Nôm Tày, hoặc bằng tiếng Thái.

49. Tính Tầu là cây đàn như thế nào?

Tính Tầu, còn gọi là tính Then, ngày nay người ta quen gọi là *đàn Tính*. Nếu xét về nhạc cụ học, Tính Tầu được xếp vào họ nhạc cụ dây, chỉ gảy, không phím bấm cố định. Tính Tầu có cấu tạo năm phần là: thùng đàn, mặt đàn, ngựa đàn, cần đàn và thủ đàn. Thùng đàn làm bằng quả bầu nậm khô có chu vi trên dưới 70cm. Mặt đàn hình tròn làm bằng gỗ vông mỏng có đường kính trên dưới 18cm. Ngựa đàn làm bằng tre hoặc gỗ cao khoảng 1cm. Cần đàn làm bằng gỗ săng lẻ liền với thủ đàn. Cần đàn dùng cho bà Then dài chừng 56 - 60cm (nhình chắt, tức 7 nắm tay chồng lên nhau). Cần đàn của ông Then dài khoảng 75 - 78cm (dài cầu, tức 9 nắm tay chồng lên nhau). Trên mặt cần đàn không gắn phím. Thủ đàn (chỗ mắc dây đàn) liền gỗ với cần đàn có 2, hoặc 3 khóa đàn tùy thuộc vùng miền. Dây đàn se bằng tơ tằm (nay đã dùng dây cước). Đàn Then là đàn thiêng, đàn của Ngọc

¹ Đỗ Thị Tắc: *Sđd. tr. 520*

Hoàng thượng để ban cho thầy Then trong Lễ Then Cấp sắc. Tiếng đàn Then là linh hồn của thầy Then, là lời căn báo của thầy Then tới các cửa thần thánh ở các mường khi thầy dẫn quân âm binh âm tướng đem lễ vật đi dâng hiến.

Trong lời ca Then có đoạn hát mô tả Tính Tầu là cây đàn thiêng, đàn của thần thánh:

*"Con gốc của ông Mỗ, mua đàn trên trời
Đàn này có ba dây, đàn này có ba đường đi
Một dây căng lên rừng
Một dây giăng xuống nước cả khuy
Túm vào vòng quanh nhiều lắm
Một dây kéo về làng, gái bé nhỏ tiếng đàn mãi cả đời
Con trai mua đàn cũng tốt,
Không khéo ngày sau cũng làm Then"*

Theo nhà nghiên cứu Hoàng Triều Ân thì Tính Tầu ngày nay là cây đàn đã được Tư thiên quân nhạc Bế Văn Phụng (người Thạch Lâm) nâng cao và đặt lời hát Then. Chuyện này xảy ra vào thời nhà Mạc đóng đô ở Cao Bằng¹. Nếu ý kiến này của ông Hoàng Triều Ân là đúng thì Tính Tầu và hát Then chỉ xuất hiện cách nay hơn 400 năm.

50. Lên dây tính Tầu thế nào là đúng?

Giống như nhiều nhạc cụ dân gian Việt Nam, Tính Tầu không có cao độ lên dây buồng chuẩn. Chuẩn cao độ các dây buồng là tùy thuộc vào âm vực giọng hát của các thầy Then. Tính Tầu có hai loại là tính 2 dây và tính 3 dây (cấu tạo hình thức giống nhau). Tính 2 dây, cả 2 dây chơi giai điệu. Các dây lên cách nhau quãng 4, đôi khi là quãng 5 (tùy thuộc vào thầy Then). Tính 3 dây có dây trong và dây ngoài lên dây cách nhau quãng 4 hoặc quãng 5. Dây thứ 3 nằm giữa hai dây trong và dây ngoài, cao độ thấp hơn dây ngoài một quãng 8. Dây giữa không phải dây chơi giai điệu như dây trong và dây ngoài mà nó chịu sự va chạm của ngón tay gảy mà vang lên thành âm nền tri túc.

51. Tính Tầu giữ vai trò gì khi làm lễ?

¹ Mạc Kính Cung là con Mạc Kính Điển, cháu nội Mạc Đăng Dung, nhờ nhà Minh bênh vực, chiếm được đất Cao Bằng để xưng vương trong khu vực Cao Bằng (năm 1595).

Các thầy Then dùng Tính Tàu đệm cho những khúc hát cúng trong các lễ Then. Nếu xét về nghệ thuật diễn xướng, Tính Tàu là nhạc cụ giữ vai trò xác định phong cách nghệ thuật riêng của tín ngưỡng này. Bởi lẽ, không có Tính Tàu nghệ thuật của tín ngưỡng Then sẽ giống với nghệ thuật của tín ngưỡng Pút, Mo. Nếu xét về yếu tố tín ngưỡng, âm thanh của Tính Tàu là lời thông báo, dẫn dò của thầy Then khi dẫn đoàn quân âm binh trên đường đi tới các cửa thần thánh ở ba mường:

*"Tiếng đàn mừng Then nhắn con với cháu
Cất lời ngọt nhắn cho, nhắn với con theo lễ
Nhắn cho dâu đón vía, đón được vía trần gian
Xem vía bố mẹ, xem bố mẹ già gốc nhà
Không được cất lời dốt, không được nói lời ngu
Bố mẹ mới ở nhiều năm,
Bố mẹ mới được khỏe mãi"¹*

Hoặc:

*Tiếng đàn vang mừng Then
Nhắn với bốn nàng văn ví
Hai vía hai người cầu hoa
Đi cầu hoa nhắc chân trái
Đi cầu hoa nhắc chân phải
Ra đến phoong thứ bảy rồi²*

52. Truyền thuyết về cây Tính Tàu được kể như thế nào?

Có nhiều truyền thuyết kể về cây Tính Tàu, xin nêu hai truyền thuyết, một ở Lạng Sơn và một ở Cao Bằng.

Truyền thuyết ở Lạng Sơn kể: Ngày xưa vào thời kì loạn lạc, ngoại bang xâm chiếm, nhân dân bị bóc lột, phải chạy trốn tìm nơi ẩn náu. Trong số đó có một gia đình gồm hai vợ chồng và một bé gái 6 - 7 tháng tuổi. Chẳng may lúc đang chạy loạn thì người chồng bị chết. Người vợ không thể vừa bồng con vừa chạy, chị giấu đứa bé vào bụi cây định chờ khi giặc đi khỏi sẽ trở lại đón con. Nhưng chị vừa giấu con xong, chưa kịp chạy thoát

¹ Trích trong lễ Then *Cầu phúc*, thầy Then Hà Ngọc Cao làm Then, tư liệu điền dã của Đặng Hoàng Loan

² Trích trong lễ Then *Cầu Hoa*, thầy Then Nông Thị Lim, thành phố Lạng Sơn làm Then, tư liệu điền dã Đặng Hoàng Loan.

thì đã bị giặc giết chết. Đột chạy loạn kết thúc, mọi người quay trở lại để tìm đồ đạc và người thân của họ. Trong số những người còn sống sót ấy có một người đàn bà quay lại tìm xác chồng. Bà này là hàng xóm của gia đình đứa trẻ, bà thấy tội nghiệp cho hoàn cảnh của bé đã đem về nuôi. Hơn chục năm sau, đứa bé lớn dần và trở thành cô gái xinh đẹp, bà gả cô cho anh chàng tốt bụng ở trong làng có hoàn cảnh như cô, mồ côi từ nhỏ, nhưng cưới nhau chưa được bao lâu chồng cô bị bệnh và qua đời. Cô gái rất đau buồn, mặc dù những người hàng xóm của cô luôn động viên an ủi cô, nhưng trong lòng cô không lúc nào nguôi ngoai nỗi buồn.

Rồi một ngày nọ, cô gái nằm mơ thấy một người cho 3 hạt quả và cô cất 3 hạt đó vào trong hòm. Tỉnh dậy cô mở hòm 3 hạt đó vẫn ở trong hòm. Cô gái không biết hạt gì nhưng cô vẫn bí mật đem trồng 2 hạt, còn 1 hạt cô giữ lại định nếu hai hạt kia không mọc cô mới trồng tiếp hạt cuối cùng. Hàng ngày cô gái lúi thủi một mình chăm sóc hạt cây. Một thời gian sau hai hạt cây đã không phụ lòng cô gái. Chúng được mọc thành hai cây khỏe mạnh, một cây là *khảo quang*, còn cây kia là cây *bầu*. Do mãi chăm nên cô quên mất hạt thứ ba. Cho đến một hôm mở hòm, cô thấy hạt cuối cùng đã bị thối và biến thành một con sâu. Cô gái không nỡ đem giết vì cô thấy thương và cô quyết định để nó nuôi. Cô chọn các loại cây không đắng trong rừng cho sâu ăn, duy chỉ có lá dâu là được sâu thích ăn hơn cả. Con sâu ấy chính là con tằm ngày nay.

Ngày qua ngày, cây gố đã lớn, quả bầu đã già và sâu cũng đã cho tơ, nhưng con nỗi buồn trong lòng cô thì vẫn không nguôi. Thế rồi vào một đêm đẹp trời, cô lại mơ thấy người cho hạt. Người đó nói trời động lòng thương cô nên cho hạt, cô hãy lấy những thứ từ hạt cây đó chế thành đàn, nỗi buồn của cô sẽ vui đi và cô hãy đem tiếng đàn đó đi gây cho mọi người, giúp mọi người thoát khỏi nỗi buồn...Cô gái đó trở thành "cứu khổ cứu nạn" và cùng với cây đàn đi khắp nơi giúp mọi người¹.

Truyện thuyết ở Cao Bằng kể: "Thuở xưa có chàng Xiên Cân người hiền lành, tốt nết, 30 tuổi không lập gia đình, suốt ngày mơ mộng. Một lần chàng đi lang thang rồi lạc lên tận vườn Trời. Ở đây, chàng tìm đường đến cung Phật cả nghe kinh. Chàng được Phật cả quý mến, và khuyên về sống dưới trần gian. Trước khi về, Phật cả cho chàng giống tằm và giống bầu, nói đem về hạ giới nuôi trồng, khi nào tằm cho tơ, bầu cho trái hãy làm thành

¹ TS. Hoàng Văn Páo: *Vai trò của Then và hát Then trong đời sống văn hóa tinh thần của người Tày tỉnh Lạng Sơn*, Lạng Sơn 2011, trang 151

cây đàn, gảy lên cho thiên hạ cùng vui. Trở về hạ giới, chàng thực hiện đúng lời Phật bảo. Chàng lấy tơ tằm xe dây, lấy quả bầu làm thùng, lấy gỗ dâu làm cần, chế ra cây đàn 12 dây. Đàn đánh lên, tiếng đàn hay đến nỗi làm cho con người và muôn vật chìm đắm, quên hết ngày tháng, công việc. Phật cả hay tin, lệnh phải cắt bỏ đi chín dây, để lại ba dây, giao cho Xiên Càn làm thầy Then đàn hát cứu dân độ thế, từ đây đàn có tên là *Tính Then* (đàn của thầy Then)"¹. Sự khác nhau về phong cách khi thực hành tín ngưỡng Then so với các tín ngưỡng khác của người Tày, Nùng, Thái là do cây Tính Then tạo ra.

Lời ca Then có đoạn nói về 12 dây của cây Tính Tầu:

*"Dây thứ nhất vọng tỏa tây đông
Dây thứ hai cả ba miền vang vọng
Dây thứ ba xui ong bướm đùa hoa
Dây thứ tư ruộng bội thu mười tấn
Dây thứ năm rừng phủ kín đua ban
Dây thứ sáu xui uyên ương hội ngộ
Dây thứ bảy vọng tỏa lời ca
Dây thứ tám rừng ngàn hoa muôn sắc
Dây thứ chín xui mai trúc giao duyên
Dây thứ mười vọng lời thương thâm thiết
Dây thứ mười một lời vàng ngọc thân thương
Dây thứ mười hai xui én ương kết nghĩa"*²

53. Âm nhạc trong các cung phủ trên mừng Trời, dưới mừng Nước được Then mô tả như thế nào?

Khi tiến binh xuống mừng Nước, đoàn quân Then vượt qua chốn Đình Ngang, tiến xuống đường Phố Chợ để đi tới mười hai đình của Long Quân cứu vĩa. Khi tới mười hai đình Long Quân, quân Chúa Then nghe tiếng tính, tiếng đàn tranh, đàn đáy, tiếng hát, tiếng ngâm thơ, tiếng sáo diều đặt, lại có cả tiếng hòa đàn giao hoan. Vĩa lạc xuống đây âm nhạc làm cho mê đắm, không còn nhớ đường về.

¹ Tóm tắt lời ca Then trong tiết lễ *"Dâng lễ cửa Phật"* do thầy Then Hoàng Hưng, Cao Bằng hát khi làm Then.

² Trích trong tiết lễ *"Dâng lễ cửa Phật"* do thầy Then Hoàng Hưng, Cao Bằng hát khi làm Then.

Lời ca Then có đoạn:

*"Vía trần thế xuống đây du ngoạn
Vui tiếng nhị tiếng tính quên nhà
Không nhớ đến dương gia trần thế"¹.*

Khi quân sluông chèo thuyền vượt biển đưa binh quân Chúa Then đi dâng lễ trên mừng Trời, họ bận đồng phục: áo thủy đạo long vân, mũ gắn cúc bạc long lanh, thắt đai lưu cầu, họ vừa chèo vừa hát.

Lời ca Then có đoạn:

*"Kẻ bai chèo chân dậm tay bắt
Vừa chèo vừa xướng hát múa lân
Tập sênh ba, trống gióng trong thuyền"².*

Tới khi lập phủ Thành Lâm, rồi lập trạm Dinh Nam, thì tiên nữ trên thượng cung xuống Dinh Nam châu hầu. Họ chơi đàn bầu, thổi sinh, hòa tấu nhạc thiều, hát xướng.

Lời ca Then có đoạn:

*"Tiếng mõ châu, hai phía xênh ba
Tiếng đàn nhạc, tiếng xướng ca diu dặt
Ngọc nữ nẩy đàn sắt hai bên
Có nữ tú, gái tiên hát châu
Thánh thót tiếng đàn bầu, đàn tranh"³.*

Những mô tả âm nhạc chơi trong các cung phủ trên mừng Trời dưới mừng Nước của vua chúa, tiên thánh đúng là những bản sao tên các hình thức âm nhạc dân gian và nhà nhạc cung đình Việt Nam. Điều này cung cấp cho chúng ta thêm chứng cứ, khi nghiên cứu Then trong cung đình nhà Mạc ở Cao Bằng.

54. Ma hình câu tạo thế nào?

¹ Hoàng Tuấn Cư-Hoàng Mạc (sưu tầm dịch thuật): *Then Bách Diểu*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội (2002), tr. 84

² Hoàng Triều Ân: *Then Tày giải hạn*, Nxb Văn hóa - Thông tin, tr.334

³ Hoàng Triều Ân: *sđd*, tr. 374

Nếu xét về nhạc cụ học, Ma hính (xóc nhạc) là nhạc cụ tự thân vang, chỉ rung lắc. Người chơi cầm Ma hính xóc đều đặn vào các thì mạnh nhẹ của giai điệu hát. Ma hính cấu tạo từ những quả nhạc (giống như quả nhạc ngựa nhưng nhỏ hơn). Quả nhạc làm bằng đồng hoặc bằng bạc, hình tròn, đường kính trên dưới 1cm, bên trong có một viên sỏi nhỏ. Nhiều quả nhạc buộc thành một chùm. Chùm nhỏ khoảng chừng mười mười lăm quả, chùm lớn gần vài chục quả thành một chuỗi. Chùm lớn và chùm nhỏ đều được gọi Má Hính. Khi chơi người ta xóc làm cho viên sỏi va chạm vào thành quả nhạc phát ra âm thanh.

55. Ma hính giữ vai trò gì khi làm lễ?

Ma hính là nhạc cụ giữ vai trò quan trọng trong khi thầy Then hành lễ. Tiếng Ma hính rung lên tượng trưng cho tiếng "ngựa sắt", tiếng "rồng gang" của đoàn âm binh âm tướng nhà Then tấp nập lên đường mang lễ vật dâng lên các cửa thần thánh.

Đôi khi có thầy Then buộc chùm Ma hính nhỏ vào đầu ngón chân cái của mình rồi tự xóc đều đặn vào các thì mạnh nhẹ của giai điệu khi vừa đàn vừa hát. Ngoài nhiệm vụ là một nhạc cụ, Ma hính còn là âm thanh tượng trưng cho tiếng nhạc ngựa của đoàn binh mã chúa Then trên đường mang lễ vật dâng lên các cửa thần thánh ở ba miền. Lời ca Then gọi Ma hính là tiếng của đoàn ngựa gang, ngựa sắt:

*"Hôm nay có việc trọng tiến châm
Ngựa sắt bước ra cửa
Rồng gang bước ra nhà
Ngựa sắt bước ra cửa nhanh nhanh
Rồng gang bước ra nhà với với!"¹*

56. Chuông lắc cấu tạo thế nào?

Chuông lắc là nhạc cụ tự thân vang, chỉ rung lắc. Chuông lắc hoặc chuông gõ có hình dáng giống chuông chùa, nhưng nhỏ hơn rất nhiều, chiều cao khoảng 10-12cm, miệng chuông khoảng từ 6-8cm. Chuông được đúc bằng đồng, trong lòng chuông người ta treo một dùi nhỏ, đầu dùi gắn một

¹ Lời hát trong Đại lễ Then *Cáo lão* của Then Nông Thị Kị, *tlđđ*.

quả đồng tròn. Khi chơi người ta cầm chuông, lắc chuông qua lại, đầu đồng tròn sẽ gõ vào thành trong của chuông gây ra âm thanh trong và vang lâu.

57. Chuông gõ cấu tạo thế nào?

Để có âm thanh trong và cao như chuông lắc, chuông gõ có hình dáng và cấu tạo giống như chuông lắc. Chỉ có điều, khi chơi người ta dùng cầm ngửa chuông lên, lấy một đầu dài chừng 20cm bằng gỗ cứng gõ vào thành chuông. Tiếng chuông gõ tiếng thưa hơn và trang nghiêm hơn chuông lắc.

58. Chuông giữ vai trò gì khi làm lễ?

Chuông được dùng vào lúc khởi lễ. Người ta đánh chuông vào lúc này là nhằm kính báo tổ tiên, kính báo tổ nghề trên mừng Đằm (tức mừng linh hồn tổ tiên và tổ nghề trên trời), trình bày lí do cuộc lễ, kính xin được sự giúp đỡ của tổ tiên, tổ nghề cho cuộc lễ này. Tiếng chuông vang lên cũng là thông tin đến gia đình chịu lễ và các tín Thên tới dự, rằng buổi lễ đã bắt đầu. Khi chuẩn bị đem lễ vật dâng lên các cửa thần thánh, tiếng chuông cũng vang lên báo cho đoàn quân âm binh và các cửa thần thánh ở các mừng biết rằng, có đoàn quân Thên mang lễ vật dâng lên. Lời ca Thên có câu:

*"Thình chuông dậy li lêng
Gõ khánh dậy coong coong
Khánh chuông vọng tới nơi Bô Phố
Đồng khánh không khao gì gian
Khánh không lời gì đại"¹*

59. Thên cấu tạo thế nào và sử dụng ra sao?

Thên, người Thái Trắng gọi là *lang mọ* hoặc *mạy khăm*, không phải là nhạc cụ, là dụng cụ xin âm dương. Cấu tạo thên gồm hai mảnh gỗ nhỏ, hình bán nguyệt, làm bằng gỗ tứ thiết, có chiều dài 5 đến 6cm. Khi chập hai mảnh vào nhau sẽ tạo thành thanh gỗ tròn. Khi tung nó xuống chiếu, hai mảnh sẽ tách ra tạo thành hai mặt xấp, ngửa.

Lời ca Thên có đoạn hát khi gieo thên như sau:

"Vua ông ra khai quan bà vía

¹ Lời hát trong Đại lễ Thên *Cáo lão* của Thên lão Nông Thị Kị, Tlđđ.

*Khai nhật nhật cho sáng rõ ràng ràng quang minh
Sáng sủa như mặt trời sáng tỏ bốn phương
Sáng sủa như mặt trăng soi bóng cây, như pì với noọng anh em
- Mở sáng!
- Dạ!
- Mở sáng!
- Dạ!
- Mở sáng!
- Dạ!
- Mở!
(tung thên xin âm dương)¹*

60. Lệnh bài cấu tạo thế nào và sử dụng ra sao?

Lệnh bài là sắc chi của Ngọc Hoàng thượng đế trao cho thầy Then sử dụng ở thế giới âm. Khi đang hoạt động ở thế giới này, nếu có lực lượng nào ngăn trở, thầy đưa lệnh bài ra, tất cả đều lui, nhường quyền cho thầy thi hành công việc. Lệnh bài làm bằng gỗ, hình chữ nhật, dài khoảng 20 đến 25cm, chiều rộng 4cm, cao 2.5cm, các mặt có chạm khắc trang trí và viết chữ Hán. Lệnh bài có cái để móc, có cái được sơn son thếp vàng. Trong lễ Then thầy Then thi thoảng dùng Lệnh bài gõ xuống mâm cúng làm hiệu lệnh cho đoàn quân âm binh xuất phát, hoặc gõ lên sẽ dẹp yên các trở ngại trên đường tiến lễ.

61. Thầy Then bận trang phục gì khi làm lễ?

Khi làm lễ thầy Then bận hai loại trang phục, một là bộ trang phục thường ngày và hai là bộ lễ phục của nghề Then. Bộ trang phục thường ngày của thầy Then nam, màu chàm xanh, đầu quấn khăn đỏ hoặc vàng. Bộ trang phục của thầy then nữ, áo dài chàm xanh, hoặc áo ngắn chàm xanh, hoặc áo cón, váy dài. Những bộ trang phục thường ngày, bận vào lúc khởi đầu buổi lễ từ *thình báo* đến *sôi hương* (tức phái hương đi khắp các cửa thần thánh). Tới khi thầy dẫn đoàn quân âm binh mang lễ vật dâng lên các cửa thánh thần thầy phải thay bộ trang phục đại lễ Then. Bộ trang phục này có mũ giống mũ quan văn màu vàng, hoặc huyết dụ, áo dài màu vàng, hoặc màu huyết dụ thêu hoa văn họa tiết cầu kì. Có người gọi là áo Minh bang, tức áo của các quan nhà Minh bên Trung Quốc. Theo Đỗ Thị Tắc, trang phục thầy Then

¹ Lời ca trong Đại lễ Then *Cáo lão* của Then lão Nông Thị Kị, *Tlđđ*.

Thái Trắng có: *"Máo hô nhoọc*: mũ then, *Sở lôông*: áo dài then, *Sai eo*: thắt lưng bằng dải lụa màu, *Sai hị*: khăn bằng dải lụa màu"¹

62. Có bao nhiêu người phụ giúp khi thầy làm lễ?

Khi thầy hành lễ thường có hai người phụ việc phải thường xuyên có mặt. Một người ngồi đệm xóc nhạc và một người giúp việc đèn, nhang, rượu, gạo và một vài công việc vặt phát sinh khi thầy hành lễ. Ngoài hai người túc trực thường xuyên, còn phải có năm bảy người thường là các con nuôi của thầy Then sẵn sàng phụ giúp những công việc khác khi thầy cần đến (điều này thường chỉ xảy ra ở các Đại lễ Then). Khác với Then Tày, Nùng, khi thầy Then Thái Trắng làm lễ phải có các cô gái múa trẻ, chưa chồng gọi là Xao Chậu và các nhạc công chơi Tính Tầu gọi là Bảo Khóa. Khi đến các tiết lễ có múa thì các Xao chậu múa, còn các Bảo Khóa đệm đàn. Lời hát cho múa trong lễ Bắc cầu truyền nghề Then có đoạn:

*"Chúng con xin phép được chơi đàn
Gái hầu Then xin phép được chơi vui
Xin phép các ông quan mọi nư
Xin phép các ông mừng mọi hoa
Chúng con xin cúi chào
Gái hầu Then cúi lạy"².*

63. Những thầy phụ lễ là ai, họ phụ giúp gì khi thầy hành lễ?

Trong những Đại lễ Then thường phải mời 5 hoặc 6 thầy Then cùng tham gia hành lễ với thầy Then cả. Những thầy Then này gọi là thầy phụ lễ hay quan làng. Họ làm nhảm hát với thầy Then cả, có khi họ thay thầy hát một số đoạn trong một tiết lễ cúng nào đó để thầy cả nghỉ giọng. Tuy nhiên, vai trò chính của họ là biểu diễn những đoạn múa mô tả và biểu hiện những động tác nhập đồng tập thể trong một tiết lễ nhất định. Trong những lễ Then nhỏ, thầy Then chỉ cần có một đệ tử cùng làm để đỡ giọng cho thầy, và cũng để học việc.

64. Trong nghi lễ Then có bao nhiêu điệu múa?

¹ Nhiều tác giả: *Thơ ca nghi lễ dân tộc Thái*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội (2001), tr.513

² Trích trong lễ *Bắc cầu truyền nghề* do thầy Then Vàng Văn Thức làm Then, tại bản Na Nát, thị xã Mường Lay, Điện Biên, tư liệu điền dã Đặng Hoàng Loan

Trong nghi lễ then Tày, Nùng chỉ có 3 điệu múa thường được trình diễn đó là múa múa Châu, múa Khảm hải, múa đón khách trên trời giáng hạ (múa quanh cầu hào quang). Trong Then Thái Trắng có tới 8 điệu múa:

- *Mổ ók nả mợi lầu*: múa trước khi chính thức vào lễ để ra mắt, mời rượu quan khách

- *Mổ tạp lạo (tạp lạo)*: múa dọn đường (khi thầy Then hát Đóng tạt (mở đường))

- *Mổ chẹo hợ*: múa chèo thuyền

- *Mổ phái lẻ tơ*

- *Mổ tùm xoong tơ*

- *Mổ khá ớc*

- *Mổ khá hồ nơ* là 4 điệu múa, múa với thần tiên nhà trời khi Then hát mời hát mừng, hát chúc tụng và tạ ơn vua và múa cả khi tiễn thần về trời.

- *Mổ Quát bóc hẻo*: múa mô phỏng vun hoa tăn vào gốc¹.

65. Ai là những người tham gia múa trong lễ Then? Những điệu múa trong lễ Then có nội dung gì?

Múa trong lễ Then của người Tày Nùng là các tín Then, hoặc các con nhang, con nuôi của thầy Then, hoặc chính các thầy Then. Do vậy họ không phân biệt tuổi tác. Số lượng người tham gia múa tối đa là 6 người, thông thường chỉ có 4 người.

Múa trong lễ Then của người Thái Trắng được quy định chặt chẽ về tuổi tác, tổ chức và tập luyện. Mỗi thầy Then thường có một đội múa riêng gồm 6 đến 12 cô gái trẻ gọi là Xao Chậu. Người tuyển lựa và huấn luyện các Xao Chậu là một nghệ nhân múa giỏi, có khả năng huấn luyện, tuổi ngoài 30. Nghệ nhân này người Thái Trắng gọi là Mẻ Đa. Mẻ Đa tuyển chọn nhưng bé gái tuổi từ 11 đến 13 có vóc dáng nhẹ nhàng, mặt mày dễ coi đưa vào đội để huấn luyện. Tới năm 15, 16 tuổi các em sẽ được thay thế vào chân múa của các chị lớn đã đi lấy chồng.

Về chức năng của múa: Múa trong nghi lễ Then là những điệu múa minh họa nội dung lời cúng của thầy Then trong một tiết lễ, như múa cầu xin, múa dâng lễ, múa mô tả cảnh chèo thuyền vượt biển. Mặc dù múa nặng về minh họa lời ca nhưng các nghệ nhân Then cũng đã tạo ra được những tổ hợp động tác độc lập có khả năng diễn tả nội dung.

¹ Đỗ Thị Tắc: *Sđd*, tr.520

Múa trong nghi lễ Then không phải là những điệu múa sinh hoạt mà là những điệu múa thiêng. Người múa trong nghi lễ không phải là người trần, mà là hồn vía người trần đi theo thầy Then dâng lễ vật múa trước các thánh thần.

Nội dung của các điệu múa tóm lược như sau:

- Múa *Xin phép làm Then* là múa khởi đầu một lễ Then (Then dân tộc Thái). Mục đích xin phép các thánh thần cho phép lễ Then được bắt đầu.

Lời ca có câu:

*Chúng con xin phép được chơi đàn
Gái hầu Then xin phép được chơi vui
Chúng con xin cúi chào
Gái hầu Then cúi lạy"¹.*

- Múa *Chầu* là múa trước cửa thánh thần, quan tướng nào đấy. Múa thể hiện sự nghiêm trang và niềm thành kính khi dâng lễ đến cửa thánh. Lời hát múa trước cung Mẹ Hoa có câu:

*"Chầu nụ hoa, chầu hoa thắm
Chầu cánh hoa, chầu nụ hoa
Quân Then con tiến vào cung
Quan Then con cùng chầu hoa"².*

- Múa *Khảm hải* diễn tả cảnh chèo thuyền vượt biển của các phu thuyền đưa đoàn quân Then đi dâng lễ trên mừng Trời. Lời ca trong Khảm hải có câu:

*"Chèo thuyền vượt biển mệnh mông
Chèo thuyền qua khúc sông hai hàng
Thuyền sắp đưa lễ đi vượt biển
Bốn "sluông" chèo mánh vượt sông"³.*

¹ Trích trong lễ Then *Bắc cầu truyền nghề* do Then Vàng Văn Thức, Mường Lay, Điện Biên làm Then. Tư liệu điền dã Đặng Hoàng Loan.

² Trích trong lễ Then *Cầu Hoa* do bà Then Nông Thị Lìm, thành phố Lạng Sơn làm Then. Tư liệu điền dã Đặng Hoàng Loan.

³ Trích trong lễ Then *Cầu Hoa*, tldd

- Múa *Đón khách trên trời giáng hạ* là điệu múa khi thầy Then cả nhập đồng các quan, thể hiện niềm hân hoan của muôn người được đón các thần giáng hạ trong nghi lễ Then. Múa được trình diễn xung quanh cầu hào quang. Nếu lễ có thầy Tào tham gia thì cả các thầy Then và các thầy Tào cùng múa. Thầy Then cứ hát then, thầy Tào cứ gõ nhạc Tào, tạo ra không khí múa rộn rịp.

- Múa *Đón chào khách* là điệu múa trong Then Thái có chức năng chào đón các quý khách trần gian về dự lễ Then.

Lời ca đón khách có đoạn:

*"Con nuôi Then đến nhiều
Con quý Then về nhiều
Vui thật đấy có Báo Khôa và gái Then
Sao ta vui mừng đến thế
Sao ta sung sướng đến vậy
Báo khôa ơi gái Then ơi"¹.*

- Múa *Dâng lễ vật lên Bà Bầu, Bà Nàng*. Điệu múa này các con nuôi bà Then múa theo vòng tròn quanh mâm lễ. Lời hát có đoạn:

*"Gọi hồn con có lễ
Có gà lớn bằng con công
Có lợn to bằng lông
Đến đổi lấy hồn
Đến xin lấy vía
Hãy nghe lời Một lớn ta khuyên
Nghe theo lời Một già ta bảo"²*

- Múa *Tiến khách* còn gọi là múa *Quét hoa tàn*, thể hiện sự cảm ơn của thầy Then, và các tín Then khi tiễn các vị khách từ ngưỡng Trời xuống dự lễ Then nơi hạ giới trở về ngưỡng Trời. Lời ca có đoạn:

"Hoa tàn nhúng nước cũng chẳng tươi

¹ Trích lời ca trong lễ Then "Cầu con với Bà Bầu, Bà Nàng" do bà Then Lữ Thị Thiểm, bản Tàu, thành phố Điện Biên làm Then. Tư liệu điền dã Đặng Hoàng Loan

² Trích lời ca trong lễ Then "Cầu con với Bà Bầu, Bà Nàng", tư liệu đã dẫn

*Hoa tàn hoa trở về cây, hoa úa hoa về cành
Hoa tàn hoa lên trời cùng quan Then
Hoa úa hoa lên trời theo Then tướng
Cưỡi ngựa cánh bay bổng
Cưỡi ve sâu bay vút"¹.*

Nhạc đàn và hát cho những tiết lễ múa trong Then Tày, Nùng là do các thầy Then tự thực hiện, tức các thầy Then vừa đàn vừa hát đệm cho múa. Nhạc đàn và hát trong những tiết lễ múa trong Then Thái Trắng là do các nhạc công chơi Tinh Tàu và các Xao Chậu thực hiện. Những nhạc công này được gọi là Báo Khỏa. Các Báo Khỏa là những người chơi đàn giỏi trong thôn bản, có quan hệ mật thiết với thầy Then và do thầy Then tuyển chọn. Khi tới những tiết lễ có múa họ đệm đàn cho các Xao Chậu vừa hát vừa múa, bản thân họ không hát. Cũng có những Báo Khỏa chuyên đệm đàn cho thầy Then hành Lễ. Có trường hợp này vì thầy Then không có khả năng vừa đàn vừa hát khi làm Then.

66. Vì sao trong lễ Then, trước bàn thờ của các thầy Then người ta treo hình chim én?

Người Tày, Nùng, Thái quan niệm, chim én là mùa xuân. Chim én bay về là mùa đông giá lạnh đã qua, mùa xuân ấm áp trở lại, cây cối đâm chồi nảy lộc, con người và vạn vật bước vào một chu trình sống mới trong một năm. Chim én đã trở thành biểu tượng của thanh cao và hạnh phúc. Trong các lễ Then chim én được coi là sứ giả của thầy Then đem ước vọng của nhân gian trình lên các đấng thần linh và Ngọc Hoàng thượng đế trên Mùòng Trời. Còn trong Then "Hín ền", "*Then phải nhờ chim én đưa hồn các cặp thanh niên nam nữ lên mùòng Trời gặp thần thánh để đoán số mệnh cho từng người chơi ền*"².

Với những quan niệm như vậy, nên trước bàn thờ Then, người ta treo các dây ền làm biểu tượng của mùa xuân sinh sôi, hạnh phúc, thể hiện đức tính thanh sạch của thầy Then và là sứ giả của thầy Then trong mỗi lễ Then.

Lời ca Then có đoạn nói về ền:

¹ Đỗ Thị Tắc: *Kin Pang Then, Sđd*, tr. 700

² Triệu Thị Mai: *Lễ cưới của người Sán Chỉ, Then Hín ền*, Nxb Văn hóa -Thông tin 2013, tr.119

*"Én cánh vàng
Ương cánh đào
Én nhận về thông khảo báo châm
Én loan về thông tin báo lễ"¹*

67. Những vị vua, quan, tướng, thần tiên nữ nào thầy Then phải cầu xin để tìm vía?

Trong rất nhiều lễ Then do các thầy Then ở các vùng khác nhau làm lễ; trong nhiều cuốn sách Then được các tác giả phiên âm, dịch thuật đã được xuất bản mà chúng tôi được tiếp cận, một điều dễ dàng nhận thấy đó là có rất nhiều các vị *vua, quan, tướng, thần, tiên nữ* xuất hiện trong lời hát cúng Then. Phần lớn các vị thần đều chỉ được nêu tên, không có lí lịch và chức năng gì cụ thể. Có nhiều vị thần có vị trí chức năng giống nhau, nhưng lại có những tên gọi khác nhau. Vì chưa đủ thời gian nghiên cứu, chúng tôi tạm thống kê tên các vị *vua, quan, tướng, thần, tiên nữ* liên quan trực tiếp tới công việc đi cứu vía của thầy Then cho các tín Then được đề cập đến trong một số lễ Then.

a) Lễ Then Cáo Lão (do bà Then Nông Thị Kị ở bản Háng Deng, xã Tri Phương, huyện Tràng Định làm Then) có các vị *vua, quan, tướng, thần, tiên nữ* ở 3 mường:

- Mường Trời:

+ Hàng vua: Ngọc Hoàng, đức Thái Hoàng, Vua Ngọc, Vua Hà, Vua Dao, Vua Phán, Vua Phép, Vua Vạn, Vua Đẩu, Vua Nam Tào, Vua Vàng, Thiên Vương, Thái Hoàng, Vua Hành Khiển, Vua Hành Cai

+ Phật, Pháp: Phật, Pháp, Quan Âm, Bụt, Phật Cả, Phật Lớn, Xích Ca

+ Hàng tướng: Tướng Ông, Tướng Cả, Tướng Sang, Đô Huyện
Tướng quân

+ Hàng quan: Quan Khiển, Quan Tướng

+ Tiên Nữ: Thanh Thảo, Thanh Thư, Minh Nga, Tiên Du

+ Các bà: Cổ thánh đế Bà Bình, Bà Vía, Bà Vương, Bà Mụ, Bà Nghi, Bà Thi Hậu, Mụ Mế kén xiêm, Tì Slam

+ Hàng thần: Ông Sứ Mi, Sứ Lụm, Già Dìn, Già Vai, Pú Ké,
Pú Khuông

¹ Trích trong lễ Then Cáo lão do bà Then Nông Thị Kị ở Háng Deng, Lạng Sơn làm lễ, *Tlđđ*.

- Mừng Đất:

+ *Hàng thần: Táo quân, Thổ Công, Thành Hoàng, Thổ Địa*

- Mừng Nước:

+ *Hàng vua: Long Quân, Long Vương, Diêm Vương*

+ *Hàng thần: Nguyệt Ông, Lí Ngự, Hà Bá*

b) Lễ Then trong Lễ Kỳ yên khai xuân, (bà Then Bùi Thị Hồng, xóm Na Lữ, xã Hoàng Trung, huyện Hòa An, Cao Bằng hát)¹.

- Mừng Trời:

+ *Hàng vua: Ngọc Hoàng, Vua Hoảng Vạ, Vua Hoảng Trời, Vua Hoảng Bân, Vua Bếp, Vua Phán, Vua Hoàng, Vua Hành Binh, Vua Xích Đế, Vua Hành Khiển, Vua Ông, Vua Nạn, Vua Tai, Vua Huỳnh, Vua Đế, Vua Sao Bay, Vua Sớ, Vua Nam Tào, Vua Bắc Đẩu, Vua Xung, Vua Hận, Vua Tướng*

+ *Hàng Phật, Pháp: Phật Bà Quan Âm Bồ Tát, Phật Thích Ca, Đức Phật Như Lai, Kim Cang, Nam Sơn Phật Hán*

+ *Hàng Mẫu: Mẫu Vương mụ bà, Mẹ, Mẫu quốc, Mười hai bà mụ bà, bà Chúa Mệnh, bà Thuyền Vía, bà Thuyền Hồn, bà Chúa Thuyền, bà Dã Dàng, bà Sớ*

+ *Hàng quan, tướng: Tướng Ông, Tướng Phép, Tướng Cả, Tướng Quân, Tướng Công, Tướng Hoàng, Huyền Thiên đại tướng, Tả giám đàn quan tướng, Hữu giám đàn quan tướng, Ba mươi tướng nhà phép thu hồn, Tám mươi tướng nhà quan, Quan Tài, Quan Mộc*

+ *Hàng thánh: Thần Nông, Bách thần, Thánh tử, Thánh hữu, Thần trung, Thánh tiên Đức Vạn Long Tề Thiên đại thánh, Đô thiên thánh*

+ *Hàng tổ sư: chúa Ông, chúa Cha, Pháp sư, Tổ sư, Tiên sư,*

+ *Hàng thần: Già Dìn, Dã Vài, Pú Luông, chúa Khoai Lang, Chúa Cả.*

- Mừng Đất:

+ *Thành hoàng, Thổ công, Táo quân*

¹ Nguyễn Thiên Tứ: *Sdd*, tr. 24

- Mùòng Nước:

+ *Hàng vua: Long Vương*

+ *Hàng thần: Hà Bá, Lã Vọng*

c) Lễ Cầu Tự của người Tày Cao Bằng¹

- Mùòng Trời:

+ *Hàng vua: Vua Hoàng, Vua Phục He, Vua Thần Nông hoàng đế, Vua Ghi, Vua Sớ (Nam Tào, Bắc Đẩu), Vua Kiêu, Vua Phán, Thượng đế Tiềm Thông, Vua Bếp, Vua Kiêu, Vua Hành Khiển, Vua Ghi, Vua Thánh, Vua Lốc, Vua Lôi, Vua Hôi, Vua Mèn, Vua Anh Ca, Vua Chương Quân*

+ *Hàng Phật, Pháp: Tích Ca, Quan Âm, Tích Đế, Phật Di, Phật Bà, Phật Luông, Phật Già*

+ *Hàng tiên: Tiên Du, Minh Kính, nàng Dương Đông, Thanh Thor, Thanh Thảo, Ngọc Nữ Tiên Kim, tiên Đan, Cúc Ngân, Bảy mươi nàng Hoan Hủy, Bốn mươi nàng Hoan Châu*

+ *Hàng tướng: Tướng Sang, Tướng Cả, Tướng quan, Thiên tướng, Thiên Bồng, Thiên Du, Ngũ Lôi, Huyền Đan, Thiên Tào, Thiên Giám, Thiên Đo, Đoàn Trung, Tướng Vạn Ác, Tướng Kim Ngân, Tướng Thủy Tinh*

+ *Hàng mẫu: Thánh Mẫu Hoa Vương, Mẹ Tiên trời, Bà Vương, Mẹ Hoa, Vương Mẫu, Ông Tơ thiên giáo, Nguyệt Lão chính cung, Mẹ Hán*

+ *Hàng thần: Dả Đình, Dả Vài, mẹ Ba Ba, bà Rùa Mẫu*

+ *Hàng tổ tiên: Thánh sư, Tiên sư tổ nghề*

- Mùòng Đất:

+ *Hàng vua: Táo quân Vua Bếp*

+ *Hàng thần: Công tào, Thổ công, Thổ địa, Thành hoàng bản*

thổ

- Mùòng Nước:

+ *Hàng vua: Long quân Thủy Tề*

+ *Hàng thần: Hà Bá, Lý Ngư*

¹ Triệu Thị Mai: *Lễ Cầu tự của người Tày Cao Bằng*, Nxb.Văn hóa - Thông tin - 2013 (tóm lược trình tự các tiết lễ lễ)

Nhìn vào những dẫn dụ trên đây chúng ta nhận thấy số các vị *vua, quan, tướng, thần, tiên nữ* trên mường Trời chiếm vị trí đông đảo, thậm chí đến áp đảo về số lượng so với các vị *vua, quan, tướng, thần, tiên nữ* ở mường Nước và tất nhiên cả mường Đất. Trong rất nhiều các vị *vua, quan, tướng, thần, tiên nữ* ấy có các vị: Long Vương, Vua Sô và Thánh Mẫu Hoa Vương là những vị thánh thần được Then coi là có nhiều tác động trực tiếp tới đời sống con người. Long Vương vị vua có quyền giam giữ những linh hồn lầm đường lạc lối, sống ác độc trên trần gian; Vua Sô là hai vị Nam Tào và Bắc Đẩu có chức năng coi giữ số mệnh, có quyền kéo dài hoặc cắt ngắn sự sống của con người. Mỗi người sinh ra, hoặc chết đi Vua Sô Nam Tào đều ghi vào sổ của mình; Thánh Mẫu Hoa Vương là nữ thần ban con người cho trần gian, và chăm sóc con trẻ.

68. Thánh Mẫu Hoa Vương được Then mô tả như thế nào?

Mẹ sinh sản trong tín ngưỡng then là Thánh Mẫu Hoa Vương. Bà sống trong cung "Cầu Hoa Kết Tự" trên mường Trời. Thánh Mẫu Hoa Vương còn có tên gọi khác là Mẫu Vương, Mẫu Quốc, Mẹ Báu, Mẹ Hoa (Mê Bioóc) (từ đây dùng từ Mẹ Hoa cho gần gũi). Trong cung Mẹ Hoa có 12 Bà Mụ làm công việc tạo ra con người từ những bông hoa của Mẹ Hoa và thay mặt mẹ trực tiếp chăm sóc con người khi sinh ra cho tới khi lớn khôn. Trong vườn của Mẹ Hoa có hoa vàng, hoa bạc. Mẹ ban xuống cho người trần gian hoa vàng sẽ sinh ra con trai, hoa bạc sẽ sinh ra con gái. Mẹ Hoa cũng được hiểu là tên gọi đại diện cho 12 Mẹ trên trời có quyền năng tạo ra con người cho trần gian. Lời ca Then có đoạn nói về công việc tạo ra con người của Mẹ Hoa:

*"Mẹ tạo ra chân tay
Mẹ nặn mắt nặn mày
Mẹ tạo môi tạo mặt
Mẹ tạo mũi tạo tai
Mười hai bà Mẫu quốc
Áo hồng mẹ Mẫu vương"*

69. Mẹ Hoa ban hoa cho ai và không ban hoa cho ai?

Những cặp vợ chồng hiền lành, ăn ở đức độ, tôn kính cha mẹ sẽ được Mẹ Hoa ban cho hoa vàng, hoa bạc và sẽ sinh con trai con gái đủ đầy. Ngược lại, những cặp vợ chồng ăn ở thất đức, thường không được Mẹ ban hoa, hoặc nếu có ban hoa cho, cũng chỉ là ban cho hoa héo, hoa gầy.

Lời các trong lễ Then có đoạn nói về mẹ Hoa:

*"Áo vàng mẹ Mẫu quốc
Mẹ Mẫu quốc búi tóc quăn quăn
Mẹ Mẫu vương búi tròn quăn dưng
On bà Mẫu quốc cao dày
Chia nôi chia giống về đây nhà này
Giống mẹ thơm ban mai khoe sắc
Một cây hoa tươi đẹp vô ngần
Mẹ phù trì cho trưởng thành
Thành mai, thành cúc trường xuân hơn người"¹*

Tuy nhiên cũng có những cặp vợ chồng ăn ở rất đức độ nhưng vẫn không được Mẹ ban hoa. Ở trường hợp này không phải mẹ không ban hoa cho, mà là hoa ban xuống nhưng khi qua cầu Thiên Nhan bị chó đen chặn hai đầu cầu không cho hoa xuống. Then cho rằng, hai trường hợp không được ban hoa là do *"vợ chồng mệnh rơi vào những cung Cô Rầu, Cô Rầu (nghĩa là cô độc) hay cung Triệt Tự hoặc cung Slam Phạ Đeng (nghĩa là tam thiên hồng), Chắt Phạ Đeng (nghĩa là thất thiên hồng)"*². Những trường hợp ấy phải làm Then cầu xin Mẹ.

70. Trong rất nhiều vị vua, Vua Số được Then mô tả như thế nào?

Vua giữ số mệnh con người, then gọi là Vua Số. Vua Số là hai vị Nam Tào và Bắc Đẩu.

Cung Vua số tọa lạc trên một vùng đất mệnh mông, trù phú ở mừng Trời, bốn mùa hoa vòng đỏ chói, hoa gạo chói chang. Muốn vào được cung Vua Số phải qua cổng thành nơi có Vua phán canh giữ. Tiếp đó sẽ phải qua cung Vua Hành Khiển. Chỉ khi Vua Phán và Vua Hành Khiển cho phép mở cổng thành mới có thể vào được cung Vua Số.

¹ Nguyễn Thiên Tứ (phiên âm và dịch nghĩa): *Trích trong lễ Then Kỳ yên khai xuân*, Nxb Văn hóa - Thông tin (2013), tr. 102

² Triệu Thị Mai: *Lễ Cầu tự của người Tày Cao Bằng*, Nxb Văn hóa-Thông tin (2013), trang 44

Cung Vua số lộng lẫy, những cánh cửa làm bằng bạc, bằng vàng, bốn bức tường khảm long, li, quý, phượng. Hai vua Nam Tào và Bắc Đẩu ngự trên ngai vàng rực rỡ. Lời ca Then có đoạn nói về Vua Số:

*"Lạy Nam Tào chúa sinh thiên hạ
Lạy Bắc Đẩu chúa tử trần gian
Tâu trình Phật Hán, Nam Sơn
Tâu trình Phật Quan Âm độ trì
Vua Bắc Đẩu tay ghi, bút chép
Nam Tào ngồi phán quyết lắng nghe"¹*

71. Vua Nam Tào và Bắc Đẩu chỉ phối đời sống con người dưới trần gian ra sao?

Nếu Mẹ Hoa và mười hai bà mụ trong cung Mẹ Hoa chia hoa về cho trần thế để sinh ra con người, thì khi đứa trẻ vừa sinh ra sẽ được vua Nam Tào ghi ngay vào sổ sinh để quản lí. Còn khi trần gian có người khuất bóng, vua Bắc Đẩu sẽ ghi ngay vào sổ tử để giám sát. Do vậy Then gọi Nam Tào là vua sinh, còn Bắc Đẩu là vua tử. Nhìn vào giờ sinh hai vị sẽ biết được mệnh của người nào đó tốt hay xấu. Nhìn vào giờ tử sẽ biết được hồn người chết nào đó có được an lành hay không. Trong Then coi hai vị Nam Tào, Bắc Đẩu là hai vị vua không chỉ có trách nhiệm quản lý khô cứng danh sách sống, chết của từng người, mà còn có quyền năng kéo dài hay rút ngắn thời gian sống, chết của từng con người cụ thể dưới trần gian. Do vậy người từ 50 tuổi trở lên hay bệnh tật, hoặc người già yếu phải làm Then Nối số để cầu xin Vua Số kéo dài sự sống. Lời ca Then có đoạn ca ngợi hai vị Vua Số có đoạn:

*"Tiếp số cho dài rộng như hải hà
Sống cho đến kì bách tuế
Vững như thành, thọ tỷ Nam Sơn
Như bóng đa chín chực cành
Phong sương không quán,
Cuồng phong vững vàng
Như cây si bám xuyên vách đá
Như mai trúc trăm đóng vương dài"².*

¹ Nguyễn Thiên Tứ: *Lễ Kỳ yên khai xuân, Sđd, tr.92*

² Nguyễn Thiên Tứ: *Sđd, tr.94*

72. Thế nào là một tiết lễ trong nghi lễ Then? Trình tự các tiết lễ trong một nghi lễ Then thường diễn ra như thế nào?

Trong thực hành nghi lễ then, các thầy Then phải thực hiện rất nhiều các bài cúng khác nhau. Mỗi bài cúng là một tiết mục, thể hiện đầy đủ, trọn vẹn một nội dung cúng. Trong giới làm Then có từ *tu* (cửa) để chỉ nội dung một bài cúng. Ví dụ: *tu* mồ mả, *tu* Táo quân, *tu* Thành hoàng bản thổ... nhưng cũng có những bài cúng không dùng được từ *tu* và cũng không có từ đại diện như *tu* để chỉ. Ví dụ các bài cúng: khiễn hương, khai quang, phát đường... Để thuận tiện cho việc nghiên cứu và giới thiệu cấu trúc "văn bản" trong một đêm Then, chúng tôi dùng từ *tiết lễ* làm khái niệm chỉ các bài cúng khi thầy Then hành lễ. Vậy, *Tiết lễ là từ chỉ việc thực hành một bài cúng nhỏ nhưng trọn vẹn nằm trong toàn bộ quá trình thực hành lễ Then.*

Tùy thuộc vào quy mô của từng lễ Then mà trình tự các tiết lễ diễn ra đơn giản hoặc phức tạp khác nhau. Sự đơn giản và phức tạp phụ thuộc vào số lượng các tiết lễ trong thực hành nghi lễ của lễ Then đó. Tuy nhiên tất cả các tiết lễ đều nằm trong một trình tự chung. Chúng tôi tóm gọn trình tự đó thành 5 bước lớn, mỗi bước bao gồm nhiều tiết lễ.

Bước 1: Thầy Then trình báo với tổ tiên và xin cấp âm binh âm tướng.

Bước 2: Động hương (hoặc sôi hương, nhờ hương, gọi hương) phái hương sinh bay đi thông tin tới các cửa thần linh về cuộc lễ và mời các vị thần linh giáng thể chứng kiến lễ Then.

Bước 3: Quan Then dẫn đoàn âm binh âm tướng đem lễ vật dâng lên các cửa thánh thần ở các đường.

Bước 4: Thầy Then dẫn đoàn quân âm binh trở về trần thế.

Bước 5: Thu khoãn, buộc chỉ cổ tay. Thu khoãn của người được làm lễ Then nhập về túi áo khoãn, đồng thời thu khoãn của các tín Then ngồi dự lễ Then nhập trở lại thân xác. Buộc chỉ cổ tay cho các tín Then để giữ vía.

Tùy thuộc vào từng loại lễ Then, mục đích, quy mô Then, cũng như cách thức làm Then của từng thầy Then mà các tiết lễ, trình tự các tiết lễ ở một trong năm bước nêu trên có thể nhiều ít, sắp xếp các tiết lễ trước sau có thể khác nhau.

Ví dụ 1: Đại lễ Then *Cáo lão* do bà Then Nông Thị Kịt ở bản Háng Deng, xã Tri Phương, huyện Trảng Định hành lễ có tới 45 tiết lễ:

1. Khiển hương
2. Đón binh mã xuống không
3. Giải vía
4. Biên châm (biên đồ lễ)
5. Đi lên Phủ Đình Tiên
6. Phủ Đình Tiên mụ Mé kén xiêm
7. Lập trại chùa châm
8. Đi đường lên cung Vua Hả
9. Vào châu Vua Hả - mời khách cung Vua Hả
10. Đường lên cung Vua Pháp
11. Vào châu Vua Phép - đón khách cung Vua Phép
12. Thỉnh chuông
13. Khiển tướng xuống không
14. Giải vía
15. Đón tướng khám lễ
16. Hầu ông tướng khám lễ
17. Quét lễ
18. Cắm thẻ
19. Lên đường đi tiến lễ
20. Xin quan Báo cho qua đường
21. Đến rừng Ve Sầu
22. Đi đường lên cung Vua Hả
23. Vào châu Vua Hả
24. Đi lên thăm Già Dìn
25. Vật Già Dìn lấy gậy
26. Lên đồng Khuông
27. Đánh thức Pủ ké
28. Mua trâu
29. Săn hiều nai
30. Đánh cá
31. Đi đường lên cầu Mã
32. Lập cầu Hào quang
33. Đi đường lên núi Vía
34. Xin vía cho qua đường
35. Đường đi lên cung Vua Phép
36. Vào châu Vua Phép
37. Đường đi lên Vua Vạn

38. Vào chầu Vua Vạn
39. Đi thuyền
40. Đi đường lên mộ Kế tử lễ
41. Khau Khắc
42. Chợ Tam Quang
43. Đi đường lên cung Vua Vàng
44. Vào cung Vua Vàng
45. Núi Sủ Mi

Ví dụ 2: Lễ Then *Cầu khoản* do thầy Then Hà Ngọc Cao¹ làm lễ chỉ có 19 tiết lễ:

1. Trình tổ tiên
2. Niệm hương
3. Xôi hương
4. Mời quan tướng xuống chuẩn bị đón lễ
5. Sắm ngựa xuống đường
6. Cúng ngoài trời
7. Cung Then tiến lễ các Phủ
8. Tu Thổ công
9. Nộp lễ tổ tiên nội ngoại
10. Cốc khuôn cốc khắc
11. Tu thân thể
12. Tu mồ mã
13. Tu Táo quân
14. Đến cửa tổ tiên
15. Tu thân bốn
16. Tu Tổ sư
17. Hết khoản cần kẻ giải hạn
18. Giải hạn
19. Xuống trả vía

Ví dụ 3: Lễ Then *Cấp sắc hành nghề* cho Then Hoàng Văn Lực ở xã Tân Lập, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn là Đại lễ Then, có 32 tiết lễ²:

¹ Lễ Then *Cầu khoản* do thầy Then Hà Ngọc Cao và đệ tử Hà Hữu Nông làm tại làng Ngõa, xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang ngày 30 tháng 3 năm 2006. Ma Văn Đức - Âu Thu Hà - Hà Ngọc Cao phiên âm và dịch nghĩa. Tư liệu điền dã Đặng Hoàng Loan

² Dựa trên sách *Lầu Then cấp sắc hành nghề của người Tày ở xã Tân Lập, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn* của Trần Văn Ái - Dương Thị Lâm, sách do Nxb. Khoa học Xã hội ấn hành năm 2015

1. Học nghề
2. Công tác chuẩn bị đồ lễ
3. Lễ "Khay sát" (lễ mở lộc)
4. Đón thầy cả về làm lễ
5. Lễ Phật mộc
6. Lễ xin phép Tổ sư
7. Rước cầu Hào quang
8. Lễ viết thư
9. Lễ gửi thư
10. Pây tàng
11. Khám hải
12. Vào cửa Tướng
13. Bắt ngựa xanh
14. Bắt ngựa hồng và lập trạm
15. Lễ khai quang
16. Lễ phát đường, quang lộ
17. Vào cửa ông Pú Ké
18. Vào cửa Tam Bảo
19. Mời khách
20. Chuẩn bị đàn tràng lễ vật
21. Đánh thức âm binh
22. Cáp âm binh
23. Lễ trao mũ
24. Lễ cáp ấn cáp quạt
25. Lễ đọc sắc và cáp sắc
26. Lễ đọc sắc tại nhà
27. Lễ dựng và kiểm tra cầu hào quang (cầu Bà Bình)
28. Mời tướng khám lễ
29. Mời khách
30. Nộp lễ
31. Nộp lễ cửa tướng Cao Công
32. Mời "khách" về tán đàn

Ví dụ 4: Lễ Then Cầu tự Hữu sinh vô đường¹ của người Tày Cao Bằng. Toàn bộ lễ Then Cầu tự Hữu sinh vô đường chỉ có 18 tiết lễ:

1. Then trình báo

¹ Triệu Thị Mai: *Lễ cầu tự của người Tày Cao Bằng, Sđd*, (thống kê các tiết lễ trong toàn lễ then)

2. Nhò hương, gọi hương
3. Hành trình Slay cùng đoàn âm binh đi xuống
4. Cùng tổ tiên cùng các Thánh tướng, thánh thần
5. Tạ Tông Đường
6. Tạ Nguyệt Lão
7. Mừng cầu hoa kết tợ
8. Chép lễ
9. Phóng lễ (quát lệ) (gồm 3 tiết lễ nhỏ)
 - Lễ Giải huyết bốn
 - Lễ Tống hoa héo hoa tàn
 - Lễ Giải Thương giải Khắc
10. Vào cung Mẹ Bioóc – Cầu tợ kết hoa
11. Bắc cầu thiên (cái cầu bên)
12. Bắc cầu địa (gồm 2 tiết lễ nhỏ)
 - Bắc cầu địa trong nhà
 - Bắc cầu Địa ngoài đường
13. Giải khắc môn (Giải xung giải khắc)
14. Lập bàn thờ Mẹ Bioóc (bàn thờ Bà Mụ)
15. Đam rường (kết thúc lễ)
16. Rộng Khoăn (gọi vía)
17. Cùng các ngoại thần bên ngoài
18. Slóng Slay (tiễn đưa Slay hồi gia)

Xem các tiết lễ diễn ra trong 4 ví dụ trên đây, chúng ta nhận biết rất rõ có sự khác nhau về số lượng tiết lễ, trình tự các tiết lễ, tên gọi các tiết lễ trong mỗi lễ Then. Và nếu so sánh rộng hơn, ta sẽ có kết quả rộng hơn về sự khác nhau này. Điều đó chứng tỏ mỗi thầy Then là một nhà sáng tạo, mỗi thầy Then là một phong cách làm Then.

73. Vì sao phải thu vía của các tín Then khi lễ Then kết thúc?

Tín ngưỡng Then cho rằng, khi mọi người ngồi dự lễ Then, sẽ có lúc, hoặc có nhiều lúc một vía nào đó trong cơ thể các tín Then rời thân xác đi theo đoàn quân âm binh của thầy Then dâng lễ tới các của thánh thần mà quên đường về. Nếu không thu vía của họ về nhập trở lại thân xác, người đó sẽ bị ốm đau, nhiều khi còn bị mất trí nhớ nữa. Vì vậy cứ sau lễ Then, thầy Then phải gọi vía, thu vía các tín Then trả về cho thân xác của họ. Lời ca thu vía trong lễ Then có đoạn:

"Vía hỏi! Đừng nghĩ vãn vi

*Không còn vương vấn điều gì trong tâm
Cả nhà đang chờ mong khắc khoải
Ước gặp mặt đang đợi tung giờ
Về nhà mà hưởng vinh hoa
Nghĩa tình cao cả ai mà chẳng thương"¹*

74. Phương tiện nghệ thuật chính thầy Then sử dụng trong lễ Then là gì?

Phương tiện nghệ thuật chính thầy Then sử dụng trong lễ Then là *đàn hát và đối thoại*.

Nếu quan sát một lễ Then, người ta sẽ rất khó nhận biết được thầy Then đang thực hiện nội dung lễ tiết nào, nội dung của tiết lễ ấy ra sao. Bởi lẽ, tuyệt đại đa số thời gian trong nghi lễ Then, thầy Then chỉ ngồi ung dung đàn hát, thi thoảng sai con hương thấp hương, rót rượu. Còn muốn hiểu được tiết lễ mà thầy Then đang thể hiện là tiết lễ gì, nội dung các tiết lễ ấy ra sao, chỉ có một cách duy nhất là phải lắng nghe *lời hát, lời thoại* trong suốt quá trình hành lễ của thầy. *Lời hát, lời thoại* là hai công cụ quan trọng được thầy Then sử dụng để cung cấp tất cả nội dung tín ngưỡng Then tới các tín Then tham dự nghi lễ.

75. Lời hát và lời thoại trong nghi lễ Then có gì khác nhau?

Lời hát và lời thoại là hai công cụ quan trọng của thầy Then sử dụng trong nghi lễ Then. Tuy nhiên lời hát và lời thoại lại giữ hai vai trò rất khác nhau.

- Lời thoại là dùng ngôn ngữ bạch thoại thể hiện nội dung tiết lễ khi then *nhập đồng các bóng* (bóng như tổ tiên, bóng quan tướng...). Khi đó bóng không hát, chỉ nói năng, ra điệu bộ diễn xuất thể hiện sự triu mến (nếu là bóng tổ tiên) quyền uy (nếu là bóng Tướng nhà trời), sau đó bóng đối đáp với tín chủ, chất vấn tín chủ chịu lễ. Có thể coi những đoạn lời thoại diễn ra trong nghi lễ then là những "*hoạt cảnh thoại kịch*" bởi nó có đối thoại, có độc thoại, có động tác điệu bộ. Những điều đó làm thay đổi không khí, tiết tấu nghệ thuật trong nghi lễ Then.

- Lời hát là những câu thơ 5 chữ, 7 chữ, 4 chữ thầy Then dùng để hát kể những công việc, những sự kiện, những câu truyện trong quá trình tổ

¹ Nguyễn Thiên Tứ: *Sdd*, tr. 102

chức và thực hiện việc đem lễ vật dâng lên các cửa thánh thần ở các mường. Phần lớn lời hát trong các tiết lễ là lời ca kể chuyện. Mỗi truyện là một bài thơ cuộc đời với rất nhiều nội dung khác nhau. Then kể chuyện về nàng Chiêu Đức có đoạn:

*"Đời trước nàng Chiêu Đức lấy chồng
Gặp đại hạn mất mùa khôn quá
Thực thảo mộc sơn dã dưỡng thân
Em về thăm hương lân, bố mẹ
Chồng nàng lòng bất nghĩa vong ơn
Ngỡ em được ăn hơn no bụng
Rút gươm ra giết nàng cho xong
Thấy trong bụng toàn là rau mước¹
Tay cầm gươm ba thước vẫn thân"²*

Tiếng đàn, giọng hát, ca từ là phương tiện nghệ thuật có khả năng "thôi miên", nhiều khi làm cho một số người ngồi dự lễ bỗng nhiên nhập đồng.

76. "Hoạt cảnh thoại kịch" trong nghi lễ Then có những nội dung gì?

Nội dung những "hoạt cảnh thoại kịch" trong nghi lễ Then phụ thuộc khi bóng nhập vào thầy Then là bóng nào? Bóng quan tướng, bóng tổ tiên, hay bóng tổ nghề?... Mục đích bóng nhập vào thầy Then để thực hiện điều gì? Trong lần ngồi dự lễ Then ở Yên Lạc, Na Rì, Bắc Kạn, thầy Then Nguyễn Đăng Lưu có hai lần nhập đồng. Lần thứ nhất ông nhập đồng tổ tiên. Lớp nhập đồng này là lớp "thoại kịch" diễn ra giữa ông tổ và con cháu. Ông tổ hỏi con cháu mọi chuyện, từ làng bản, cháu con, họ hàng, đời sống, đến chuyện mùa vụ, gia súc, gia cầm. Ông tổ được nghe con cháu trả lời rành rẽ từng câu hỏi của ông tổ. Kết thúc ông nói: Hôm nay ta về đây để thăm con cháu, thăm làng bản và cũng để xem con cháu làm lễ Then thế nào! Mọi điều ta trông thấy, nghe thấy đều rất tốt đẹp. Các con cháu ở lại, ta về đây (ông Then Lưu rừng mình thoát đồng). Lần thứ hai thầy Then nhập

¹ Rau mước: rau bao, hay rau diếp đại

² Trích trong lễ Then *Cầu khoăn*, do thầy Then Hà Ngọc Cao và đệ tử Hà Hữu Nông làm Then, *Tlđđ*.

đồng là nhập đồng ông tướng Mặt đen. Ông tướng Mặt đen nhập vào thầy Then đi khám tất cả các lễ vật mà gia chủ chuẩn bị để đem dâng lên các cửa thánh thần. Để tỏ rõ quyền uy, ông nhảy vào đồng than hồng, cưỡi ngựa gai và phán nhiều câu bằng tiếng gì đó nghe giống tiếng Quan Hỏa. Nghe những lời này mọi người chấp tay vái lạy liên tục. Lát sau ông nói *hảo! hảo!* rồi thầy Then xuất đồng. Những "hoạt cảnh thoại kịch" trong nghi lễ Then thường diễn ra ở những đại lễ Then. Mỗi thầy Then, mỗi hoàn cảnh Then, các thầy Then lại nhập đồng các quan tướng khác nhau, với những nội dung thoại khác nhau, không có khuôn mẫu nào cố định. Có lẽ do đặc điểm này mà những "hoạt cảnh thoại kịch" không thấy được ghi chép trong những cuốn sách Then viết bằng chữ Nôm Tây đã được xuất bản gần đây.

Thí dụ một đoạn "hoạt cảnh thoại kịch" trong lễ Then Cấp sắc ở Cao Bằng có tên gọi Kéo Nhị:

Thầy Cả: - Kéo nhị xem: "cò ký, cò ký". Nhà họ Nguyễn có rượu, chúa họ Nguyễn có trà. Rượu vua bố đã về, trà vua cha đã lại. Lợn lấy nàng Xích Đế về làm vợ thứ hai. Nàng ngúng ngoàng nguẩy, nàng kéo đầu hờ đuôi, nàng còn chê ta điều gì?

Dân làng: - Nàng chê anh răng trắng

Thầy Cả: - Em ơi, đừng có chê anh răng trắng. Đến ngày lớn lên sẽ nhuộm, anh sẽ nhuộm cho đen như cây chàm mới thối, lúc đó hãy kết đôi làm vợ. Nàng còn chê cái gì?

Dân làng: - Nàng còn chê anh gầy.

Thầy Cả: - Em ơi đừng vội chê anh gầy dẹt, ngày mai anh béo tốt hãy xem. Lúc đó anh kết em làm vợ. A, lên bờ ruộng rồi. Có mà lợn cho được. Nàng vẫn còn ngúng nguẩy làm cao. Thế nàng còn chê cái gì nữa?

Dân làng: - Nàng còn chê anh cẳng dài

Thầy Cả: - Em ơi đừng chê anh cẳng dài, qua sông không dùng đò cũng được. Lòng anh nguyện ao ước lấy em. Thế nàng còn chê anh cái gì nữa?

Dân làng: - Nàng còn chê anh bụng báng

Thầy Cả: - Em ơi đừng chê anh bụng báng. Qua sông không dùng đồ cũng được. Lòng anh nguyện ao ước lấy em. Thế nàng còn chê anh cái gì nữa?

Dân làng: - Còn chê anh chân lấm.

Thầy Cả: - Em ơi đừng chê anh chân lấm. Thân anh làm thông gia với cây bí, đặt chỗ nào là mọc lên liền. Bụng anh nghĩ lấy em làm vợ. A, anh lấy được nàng rồi, nàng ưng thuận rồi. Lấy em nàng Xích Đế về làm vợ hai. Tại sao lại đau bụng thế? Năm nay tôi cũng 61 – 73 tuổi rồi, cũng Thái Bạch hay sao? Hay là ma đồng dưới nhập vào, ma đồng trên nhập xuống. Vút qua vai, phá qua đầu. Hay là ma (mẹ chồng nàng dâu) về chặn ngang. Đúng như lời nói rồi. Lấy gương ra soi xem. Hô, ma mẹ chồng nàng dâu nó về chặn ngang thôi. Vậy thì bắc nồi lên nấu cơm, đón thầy về giải xung, giải hạn. Lấy nước xuống bao gạo rưới, gạo xuống ba ống rưới. Lấy củi nghiêng, củi mạy có về đun. Ba nước thì cạn, sáu nước thì thành. “Phụt phụt! Phụt phụt”, giải hạn xong rồi. Ô sáng như lửa, khỏe như củ rồi. Nhà họ Nguyễn có rượu, chúa họ Nguyễn có trà. Rượu vua bố đã về, trà vua cha đã lại. Lấy cái màn trên đeo về mắc, mời con chim oanh mộ báo trà, con phượng ca báo thuế. Lấy bà lên trên, con dâu ở dưới, ông vào giữa, vén màn cho thật rộng.

Tất cả lên giọng ngâm điệp khúc: “Đầu chim là lót thiếc, cánh chim là lót vàng. Thân chim chúa lót hết. Chim ơi đừng thúc mía ong đốt, đừng thúc kho tạp hóa, đừng thúc giới Dã Vàng, đừng thúc sàng Dã Dìn. Chim ơi đừng bay cao bay thấp. Bay cao thì lộn điều, bay thấp thì lộn quạ. Dập đầu bay ngang núi thì thôi”.

Thầy Cả: - Ô, rách hết cái phong màn rồi, ông – bà – con dâu bay về trời xanh, theo mây, theo gió, theo sấm, theo sét. Về không rượu, không chè, không thịt thà nữa. Hai lần không cam, ba lần mới thiêng. Để ông cụ lên trên, bà cụ xuống dưới, con dâu cho vào giữa. Mắc màn cho thật rộng...”¹

77. Lời ca trong nghi lễ Then thể hiện những nội dung gì?

Lời ca trong nghi lễ Then phản ánh muôn mặt đời sống của người Tày, Nùng, Thái trong xã hội nông nghiệp đã phát triển. Nhiều câu chuyện thần tiên, nhiều câu chuyện về tập tục, nếp sống, lễ thói canh tác, tổ chức xã hội và hôn nhân gia đình đã được đề cập đến trong rất nhiều các câu chuyện

¹ Nguyễn Thị Yên: *Then Tày*, trích trong "Lời hát trong lễ Then Cấp sắc", người dịch Nông Vĩnh Thuận. *Nxb Khoa học xã hội - 2010, tr.215*

kể trong từng tiết lễ Then. Có thể nói, nội dung lời ca Then là "pho sách" giúp chúng ta nhiều căn cứ sát thực để nghiên cứu về văn hóa và đời sống của ba dân tộc Tày, Nùng, Thái Việt Nam.

Ví dụ đoạn Then hát về Thành hoàng, thổ công, vua bếp:

*"Ngài giữ đầu bản dân làng được yên
Ngài giữ cho cả mừng trăm họ
Sớm ra tối vào ngài ngó ngài trông
Người lạ đến hỏi han theo dõi
Người ra ngài xét hỏi phân minh
Tạ lễ Nam phương vua bếp
Tạ lễ Tây phương vua bếp
Nam phương Bắc phương vua bếp
Sớm tối ánh lửa rực đỏ hồng
Một ngày được nấu nung hai bữa
Lửa đỏ cháy sáng tỏa trời xanh
Vua bếp giữ lửa hồng cháy mãi"¹*

78. Nội dung những câu chuyện thần tiên được kể như thế nào?

Có thể nói tất cả những câu chuyện kể trong Then đều là truyện thần tiên. Bởi lẽ tất cả những câu chuyện ấy đều xảy ra ở các không gian thiêng và các nhân vật đều liên quan đến thần tiên và linh hồn con người. Tuy nhiên, mỗi câu chuyện lại ngụ một ý, không câu chuyện nào giống câu chuyện nào. Chúng tôi chọn ra ba trong số rất nhiều chuyện mà nội dung kể tương đối trọn vẹn về cuộc đời và số phận cuộc đời của một vị tiên thánh làm chuyện kể tiêu biểu để giới thiệu về những câu truyện thần tiên.

Chuyện thứ nhất nàng Hán Quế

Hán Quế, là người con gái sinh ra ở Đông Sinh Ngân Dã, một vùng rừng núi miền đông trên miền Trời. Từ nhỏ, nàng đã thích thong dong, an nhàn. Lớn lên không màng chuyện trăng gió. Đến khi khuất bóng nàng vẫn là người con gái trinh trắng. Vậy mà số phận trớ trêu, khi chết nàng không được thánh thần hóa kiếp. Một lần Mẹ Bụt gặp nàng, thấy nàng vẫn xinh đẹp nét na, vẫn ăn chay, niệm Phật, sống thanh tịnh mới cho hồn nàng trở về ngàn đã làm bạn với cây quế mọc hương. Để đền ơn Mẹ Bụt, nàng tự

¹ Nguyễn Thiên Tứ: *Sdd*, tr. 23

nguyện làm người đi khắp trời đất giúp thế gian thông sự tới thánh thần những nguyện ước của mình¹. Ngày nay, người ta muốn cầu xin Phật, thánh điều gì đều phải nhờ hương đi trước thông sự với Phật, thánh mà chẳng ai biết tới câu chuyện về Hán Quế.

Chuyện thứ hai nàng Thanh Thảo

Thanh Thảo là con gái của Hán Đô. Ở tuổi 15 nàng đẹp như hoa, tính tình nét na, thùy mị. Nhưng số phận éo le, chẳng cho nàng được như người. Nàng bị cha mẹ cấm cung ở chốn thảo nguyên vắng vẻ, rồi ép gả nàng cho ông già ở tuổi gần đất xa trời. Tủi phận, nàng bỏ nhà ra đi, đi mãi vào chốn rừng xanh hoang vu, rừng sâu ve gọi. Buồn bã, nàng quyết định ăn lá ngón quyền sinh. Nàng chết, thân hóa thành mây, thành sương mù, thành khói bụi. Thương cuộc đời trong trắng của nàng, Ngọc Hoàng thượng đế phân nàng xuống trần thế quyết bản, mừng Trời phân nàng xuống nhân gian quét uế. Từ đây khi làm lễ giải uế, các thầy Then lại gọi tên nàng Thanh Thảo giúp mình làm thanh sạch đồ lễ, người làm lễ và cả người dự lễ².

Chuyện thứ ba thần Giả Dìn

Thần Dã Dìn, sống trên mừng Trời. Thần có nón Kê Ngúp chớp vàng, có gậy thần hai đầu: đầu sinh đầu tử. Gậy có sức mạnh ghê gớm: cầm xuống biển nước biển cạn; chỉ núi cao núi cao đổ; chỉ mặt trời mặt trời bùng sáng; chỉ đảng gốc muôn loài chết, chỉ đảng ngọn muôn loài sống lại. Để cuộc hành binh dâng lễ vật được an toàn, chúa Then buộc phải mượn được gậy thần của Giả Dìn. Khi quân Then bước vào cửa hang, trông thấy Giả Dìn đang ngồi ngáp dài, áo chẳng đụp trên người, mặt gầy guộc, mũi như mũi khi, mắt đầy rỉ, răng trắng bệch to như quả chuối, da sần sùi như da rắn lột. Quân Then trình bày lí do xin mượn gậy thần. Giả Dìn không cho mượn. Hai bên trao đi đổi lại hồi lâu, Giả Dìn trừng mắt quát: Mày có trăm lượng vàng tao cũng không cho mượn. Mày muốn mượn được gậy thần thì phải vật được tao ngã xuống đất ba lần, bằng không thì cút khỏi nơi này. Thuyết phục được mục yêu tinh quái ác này đã khó, nhưng vật ngã được mục còn khó hơn. Quân Then bàn bạc hồi lâu, rồi thống nhất cử Khóa Quan trẻ tuổi, khỏe mạnh nhất đoàn quân vào tỉ thí. Khóa Quan bước vào nói những lời nhẹ

¹ Tóm tắt nội dung lời ca trong tiết lễ *Khiển hương* do ông Then Hà Ngọc Cao, *Tlđđ*.

² Tóm tắt nội dung lời ca trong tiết lễ *Tẩy uế* do ông Then Hoàng Đức Dục, huyện Ba Bể hát khi làm Then *Mừng nhà mới*, tư liệu điền dã Đặng Hoàng Loan.

nhàng, khiêm tốn với mũ, ngõ hầu mượn được nón và gậy mà không phải tí
thí. Ngờ đâu Giả Dìn chỉ vào mặt Khóa Quan quát lớn:

*"Ma ranh đừng khôn ngoan dối mẹ
Đã vật thì chẳng nể người nào
Thật là mày vật tao xuống dưới ba lần
Gậy thần linh cho mày lấy không
Cả nón vàng ta đây cũng cho".*

Hai bên lao vào nhau, người quăng bên nọ, kẻ vật bên kia, cuối cùng
Giả Dìn chỉ thua cả ba keo. Giả Dìn buồn bã trao gậy và nón cho Khóa Quan
đúng như lời đã hứa¹.

**79. Nội dung những chuyện tình yêu trong lễ Then được kể như thế
nào?**

Những câu chuyện về tình yêu đôi lứa được kể rất nhiều và ả rất
khéo trong muôn vạn công việc mà Chúa Then phải thực hiện trong cuộc
hành binh mang lễ vật dâng lên các cửa thánh thần. Xin dẫn ra đây hai
chuyện:

Chuyện thứ nhất: Chuyện tình trên chợ Tam Quang. Chúa Then đi
việc cho người trần thế, ghé qua chợ Tam Quang sắm thêm đồ lễ. Chợ đông
đúc, hàng quán san sát, những cô gái bán hàng xinh đẹp đều là người tiên
trên thượng giới. Để đoàn binh mã qua được, Chúa Then phải ngỏ lời để các
tiên bán hàng dẹp gánh gọn gàng. Chuyện qua lại, có nàng tiên mời trạng
dùng binh nghỉ lại nơi đây một ngày. Nói rồi, nàng tiên mở túi bạc ra đãi
trầu Chúa Then. Miếng trầu làm đôi má tiên nữ ứng hồng, trông như muôn
hoa trong rừng thắm. Giây phút gặp gỡ ấy đã làm cho tiên nữ mê đắm Chúa
Then, Chúa Then cũng phải mềm lòng trước tiên nữ xinh đẹp. Nhưng vì việc
của hạ giới không thể chậm trễ, Chúa Then xin phép lên đường. Phút chia
tay Chúa Then hứa, khi từ quê Vương Mẫu trở về, Chúa sẽ ghé chợ Tam
Quang, khi ấy ta với nàng hội ngộ. Trạng nói chưa hết lời, nước mắt đã lăn
trên đôi má thắm hồng của tiên nữ. Giọt nước mắt như nói: em đã thấu hiểu

¹ Tóm tắt nội dung lời ca trong tiết lễ *Mượn gậy thần Giả Dìn* do bà Then Nông Thị Kị, ở Háng Deng, Lạng Sơn làm Then Cáo lão, *Tlđđ*.

lòng chàng và chàng cũng thấu hiểu lòng em. Chúc chàng lên đường bình an! Hẹn ngày tái ngộ!¹

Chuyện tình thứ hai: Chuyện Mộc tiên. Nàng Mộc tiên chơi xuân ở cánh rừng bạt ngàn trên thượng giới. Mục đích cuộc du xuân là tìm gặp Chúa Then để ngỏ lời kết bạn. Gặp được Chúa Then, Mộc tiên cất lời: "Em là con của Thích Ca, em biết chàng là con của Ngọc Hoàng thượng đế, nhưng số phải sinh ra ở thế gian. Mới đây em rời nơi khuê các, đi xuống miền Ngô Bang phía biển để tìm chàng, nhưng đến chốn rừng xanh thì chẳng biết đường đi nữa. Em đành ẩn thân nơi sơn lâm cùng cốc, sống qua ngày bằng những trái đào tiên của Bụt cả. May mắn hôm nay lại gặp được chàng ở đây, em xin được kết duyên cùng chàng". Nàng tiên dứt lời, Chúa Then lòng như mở hội, bèn cất lời: "Nàng nói nàng yêu ta, là nàng nói thật hay nàng nói vui? Việc kết duyên là việc hệ trọng lắm nàng ơi! Nếu nàng thật lòng yêu ta thì đợi ta tìm được gỗ quý về ta sẽ đón nàng". Tiên nữ nghe xong, mỉm cười, nói: "Thiếp là em Thiên nhan thượng giới, lẽ nào dám nói mua vui. Giờ chàng muốn tìm gỗ quý, em xin đưa chàng đến tận nơi. Lấy được gỗ rồi, em sẽ theo chàng làm vợ". Chúa Then nghe nói mừng lắm, nhưng Mộc tiên nói tiếp: "Em sẽ theo chàng làm vợ, nếu chàng thắng cuộc cờ tiên". Nghe Mộc tiên nói, Chúa Then hơi sững lại. Nhưng vì yêu Mộc tiên mà Chúa Then nhận lời, chứ thực ra thì làm sao mà thắng được cờ tiên. Mới xuất quân, Chúa trạng đã nhận thấy Mộc tiên có lối xuất quân rất lạ, Chúa trạng chưa gặp bao giờ, lúng túng chưa biết cách điều quân ra sao thì được chúa Đại ngàn rì tai mách nước. Có sự giúp đỡ kín đáo của Chúa Đại ngàn, Chúa Then đã cầm hòa cờ Mộc tiên. Mộc tiên khen Chúa Then cờ cao, dứt lời Mộc tiên cởi áo hoa và nói: "Áo em trao tặng cho người và đợi ngày chàng hồi quân". Chúa Then, đón áo của Mộc tiên và nói: "Phàm trần kết bạn tiên thật quý. Mai ngày về ta sẽ đón nàng, chúng mình sẽ sống đời mãi mãi"².

80. Sự tích các loài chim được kể như thế nào trong lễ Then?³

Rất nhiều truyện sự tích được kể trong lễ Then là những câu chuyện giải thích về một hiện tượng, một sự vật, hoặc một thực thể văn hóa trong

¹ Tóm tắt nội dung lời ca trong tiết lễ *Mượn gậy thần Già Dín* do bà Then Nông Thị Kịt, thôn Háng Deng, Lạng Sơn làm Then Cáo lão, *Tlđđ*.

² Tóm tắt nội dung lời ca trong tiết lễ *Dụng trạm chữa chàm* do bà Then Nông Thị Kịt, thôn Háng Deng, Lạng Sơn làm Then Cáo lão, *Tlđđ*.

³ Tóm ba truyện trích Then Bách Điều của Hoàng Tuấn Cư, Hoàng, sách do Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội (2012),

đời sống xã hội. Chuyện Vịt công gà đi gọi mặt trời, chuyện Then và Pụt, chuyện cây Thanh Thảo, truyện sự tích đàn Then, chuyện con ve sầu... nhưng truyện sự tích tập trung cao nhất, đậm đặc nhất là những truyện sự tích về các loài chim trong Then Bách Điều. Trong lễ Then này, thầy Then đã kể sự tích của một trăm loài chim, xin trích câu chuyện của hai loài là từ quy, nộc nèo và chim hạc.

Chuyện thứ nhất: Chim Từ Quy. Từ Quy sinh ra ở trần thế, cha mẹ mất sớm, họ tộc chỉ còn lại một bà lão nghèo khổ phải đi ăn xin để sống qua ngày. May mắn có người mang lòng thương đón Từ Quy về nuôi. Rồi ngày qua ngày phải chăn trâu trong rừng từ sáng sớm đến tối mịt, ăn thì bữa đói bữa no. Khổ cực quá không chịu được, Từ Quy thất cổ tự vẫn. Hồn Từ Quy bay lên Thượng Đỉnh Tam Quang. Từ đấy, cứ đến tháng ba mùa hoa nở khắp rừng, Từ Quy lại vô vô kêu than cho số phận của mình. Tiếng kêu làm đau xé lòng những đôi lứa yêu nhau mà chẳng lấy được nhau.

Chuyện thứ hai: Chim Nộc Nèo. Nộc Nèo Hán Văn là con Thượng vị Đại bang bên Tàu, đi kén chồng ở xứ An Nam. Nàng đi khắp nước Nam mà không kén được chàng trai nào ưng ý để có thể kết tóc xe tơ. Buồn phiền, nàng lang thang ra chơi bờ biển. Tại đây nàng gặp được người tiên xuống bến đánh cờ. Hồn của nàng gặp hồn của tiên quần nhau vắn vít. Thế rồi hồn tiên đưa hồn nàng về trời. Từ đấy nàng hóa thành chim Vẹt áo xanh. Cứ đến tháng 5, nàng lại bay về những cánh rừng ven biển để gần gũi quê hương.

Chuyện thứ ba: Chim Hạc. Chim Hạc nguyên là con của Phò Mã trên trời. Trời cho xuống cai quản núi rừng nơi trần gian, giúp dân chăn nuôi gia súc. Thế rồi bỗng nhiên trời làm đại hạn, ba năm liền không một giọt mưa. Thiên hạ mất mùa, đói kém, không còn cỏ cho ngựa vua ăn, vua tử chức, thiên hạ không còn vua. Thất thế tội chui vào rừng rậm rồi biến thành Hạc yếm trắng để tránh tội do trời gây ra.

81. Chuyện về tình mẫu tử được kể như thế nào?

Để có thịt làm cỗ dâng lên Mẹ Hoa, Mẹ Bầu, Chúa Then truyền lệnh cho đoàn binh mã nhà then chuẩn bị súng ống, voi, ngựa, chó săn sẵn sàng đợi lệnh vào rừng săn con nai con hoẵng. Lệnh Chúa Then phát ra quân binh rầm rập tiến vào rừng, tiếng hò reo, tiếng chó sủa vang rừng. Cuộc săn lùng mỗi lúc thêm ráo riết. Mẹ con nhà nai, nhà hoẵng vượt đèo, vượt suối chạy thực mạng mỗi con một ngả. Cuối cùng mẹ nai, mẹ hoẵng đều bị bắt. Trước khi chết, nai, hoẵng cất tiếng gọi con: Con ơi, giờ này con ở đâu, có nghe

thấy tiếng mẹ gọi con không? Nếu nghe thấy, con hãy gắng về bên mẹ, mẹ cho con bú lần cuối. Con ơi, từ nay khát sữa con biết làm sao? Hôm nay mẹ bị chết oan uổng, con ơi! Từ nay đâu còn có ngày mẹ được dẫn con đi chơi xa ăn cỏ, lên đầu suối uống nước nữa, cho con bú những đêm khuya. Mẹ xót xa cho con ở nơi trần thế còn non dại, bữa đói bữa no, đêm nhin ăn mà ngủ. Con ơi, từ nay con đói hãy há miệng uống giọt sương sớm, con khát hãy uống nước trên lá cây chảy xuống lúc đêm khuya. Từ nay đói con hãy đề trong lòng, đừng gọi mẹ nữa nghe con. Dao đã kề cổ mẹ rồi, con ơi vĩnh biệt.¹

82. Chuyện ép duyên được kể như thế nào?

Thế Đông vốn là thiếu nữ xinh đẹp nhất mừng Tiên. Khi vừa tròn 15 tuổi, cha mẹ đã ép gả nàng cho người đàn ông mặt mày xấu xí, tuổi đã ngoài bảy mươi. Ngày cha mẹ bắt về nhà chồng nàng khóc đến cạn nước mắt. Nàng nghĩ, thà chết còn hơn sống bên cạnh người chồng gớm ghiếc này, nhưng nếu chết, thì mọi tiếng xấu xa cha mẹ phải mang, đành ngậm ngùi. Một tháng trôi qua sống bên nhà chồng, không ngày nào nàng không khóc thương cho số phận của mình. Thế rồi, một ngày đi núi kiếm củi, nàng nhìn thấy chùm hoa ngón nở vàng trên bụi cây. Không ngần ngại, nàng hái hoa ăn hết năm này sang năm khác. Khoảnh khắc, nàng lão đảo rồi hồn siêu về bến hải giang, thân hóa thành ve sầu. Tiếng ve kêu ai oán rừng xanh là tiếng khóc cho số phận buồn bã của mình².

83. Chuyện tình nghĩa vợ chồng được kể như thế nào?

Để mang được lễ vật đến được của Mẹ Hoa, Mẹ Bầu, để mang được lễ vật xuống được dưới địa phủ Long Vương, đoàn binh mã của Chúa Then phải vượt biển cả mênh mông. Cuộc hành trình khó khăn này, không thể thiếu sự hỗ trợ của các quân sluông chèo đò. Việc đang rất gấp, nhưng nhìn trên bãi biển không một bóng thuyền. Chúa Then ra lệnh binh quân đi tìm các sluông đang đánh cá rải rác ngoài khơi xa và khắp các cửa biển gần. Khi các sluông về đến nơi, mỗi người nêu một lí do không ai muốn đi vào nơi muôn trùng khó khăn ấy. Chúa Then khôn khéo vừa động viên, vừa ra lệnh buộc các quân sluông trực thuyền ven biển phải nhanh chóng chuẩn bị

¹ Trích trong lễ Then *Tạ ơn tổ tiên*, bà Then Chu Thị Hồng dân tộc Nùng, thôn Hố Cao xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang làm Then. Triệu Thủy Tiên và Chu Hồng Minh phiên âm, dịch nghĩa. Tư liệu điền dã Đặng Hoàng Loan.

² Tóm tắt truyện trong lời ca trong lễ Then *Cáo lão* của Then Nông Thị Kị, *Tlđđ*.

thuyền, máng, nội nhật trong ngày phải chở binh mã của Chúa vượt biển. Quân sluông nào không tuân lệnh sẽ bị trừng phạt. Trước khi lên đường, các sluông nam về nhà chia tay vợ. Nghe được tin, vợ sluông dắt tay chồng chạy ra biển gặp Chúa Then than thở: "Quan ơi! Ngày nào chồng tôi cũng bị gọi đi, để tôi ở nhà mong ngóng. Đã bao đêm tôi không ngủ, hề chớp mắt lại mơ thấy chồng bị lật thuyền. Tôi lo chồng tôi theo quan lại tìm được chốn khác dựa lưng, lúc quay về chẳng còn nhớ vợ con mình nữa". Dứt lời, vợ sluông quay sang nói với chồng: "Anh ơi, lấy nhau về rồi cứ bỏ trống để không thể này sao, thà em thất cô chết cho xong. Có sao em phải chịu cơ hàn, đói rách lo toan một mình mãi thế? Đêm qua em mơ thấy gà đội nón ăn cơm, thấy chó chống gậy lên thang, em sợ lắm, toàn điềm xấu. Anh ơi hay anh đừng đi nữa". Chúa Then nghe chuyện, khuyên can vợ sluông quay về nhà, để chồng theo Chúa làm trọn phận sự phu thuyền. Sluông vừa quay lưng xuống bến, vợ sluông nói với theo "Hay là em đi theo anh, nếu sóng có đánh, gió bão có thổi cho lật thuyền thì chúng mình cùng chết có nhau, còn hơn em phải sống lẻ loi, đơn chiếc trong ngôi nhà không có anh. Anh ơi!"¹.

84. Chuyện làng bản trên mường Trời được kể như thế nào?

Trên đường mang lễ vật lên mường Trời, đoàn binh mã của Chúa Then phải vượt qua rất nhiều làng bản, mỗi làng bản có một đặc điểm riêng được khắc họa rất tóm tắt nhưng cũng rất sinh động. Xin nêu dẫn ra một vài làng làm thí dụ:

Làng lười trên trời. Làng này con trai thì nằm sấp chờ cơm trưa, con gái nằm ngửa chờ cơm tối. Cái làng lười này, chẳng dùng cuốc, chẳng dùng dao. Dùng cuốc sợ cuốc vào chân, dùng dao sợ chém vào tay nên họ đào ao bằng bát, phát nương bằng hai tay không. Lười đến thế thì có ngày chết cả làng.

Làng ở bản trên trời. Làng này có tên gọi là làng Lá Dong. Cơm thiu không biết bỏ đi vì sợ phải nổi lửa thối cơm mới. Cả làng ba năm không rửa mặt. Bản thế nên người ta mới gọi là bản Toong Lương, mường Toong héo.

Làng dốt nát. Làng dốt có miếng vải bằng cái chiếu mà cắt áo cho con không đủ; chăn lợn thì chăn bằng đất; dất trâu dất đàng đuôi, đuôi trâu đuôi cái dít đi trước. Làng dốt lắm trở thành ngu.

¹ Trích lời ca trong tiết lễ *Khâm hải* do ông Then Hoàng Đức Dục, Bắc Kạn hát trong khi làm lễ Then, *Tlđđ*.

Bàn đánh bạc. Bàn này đánh bạc bán cả con cả cháu. Đánh xóc đĩa bán cả nhà cả cửa, bán cả chai cả lọ, bán cả nồi đồng nồi đất mà vẫn không có cơm ăn.

Làng hút thuốc phiện. Làng này người nằm hút thuốc phiện giữa đường. Người nào cũng gầy nhom gầy nhem, cổ tay mỏng dính. Họ hút đến bỏ con đồ không đoái thương, bỏ cháu lớn không chăm sóc. Con cháu nằm neho nhóc đói khát khắp đường¹.

85. Chuyện mua bán trâu trên mường Trời được kể như thế nào?

Để có lễ vật tế Khuông, tế Khắc, Chúa Then cử Khóa Quan trẻ của mình đi mua trâu về giết làm lễ tế. Khóa Quan trẻ khăn cấp lên đường. Ngựa phi miệt mài, tới lúc mặt trời xế bóng, Khóa Quan gặp được hai cô gái thanh tân ngồi bên đường. Khóa Quan xuống ngựa chuyện trò với hai cô gái. Chuyện qua lại hồi lâu, Khóa Quan mới nói thật về chuyến đi của mình. Biết được sự cần kíp của Khóa Quan, thiếu nữ mới cho Khóa Quan biết nhà mình có một đôi trâu trắng cần bán. Khóa Quan rất mừng và xin được về nhà để gặp thân phụ của thiếu nữ. Vừa tới cổng đã nghe tiếng quát: "Khách nào về với chúng bay đây?". Biết có sự chẳng lành, Khóa Quan khôn khéo nói: "Thưa bác, tôi nghe nói nhà mình định bán hai con trâu thiện nên tới tìm mua". "Ôi! Ta xin lỗi chú, ta cứ tưởng có thằng nghịch tử nào nó trông ghẹo con gái ta chứ. Nếu chú định mua, ta sẽ bán. Trâu của ta đã có người đến hỏi, họ đã trả mỗi con lượng rưỡi rồi, nhưng ta chưa ưng". Thưa bác cháu rất cần mua, nhưng giá ấy quá cao. Theo cháu thì cả hai con, cháu trả bác hai lượng rưỡi. Cháu không phải người buôn bán, mà chỉ mua trâu về để tế Khắc, tế Khuông thôi, bác bán cho cháu đi". Nghe câu chuyện mua bán giữa hai người khó lòng dẫn đến thuận mua vừa bán, thiếu nữ đến gần nói với cha: "Cha ơi, 2 con trâu trắng này dữ lắm, ngày nào nó cũng húc trâu người ta, tiếng chê trách khắp bản. Cha bán cho Khóa Quan ấy đi, bán còn được phúc đấy. Trâu này Khóa Quan mua về để làm lễ tế Khắc tế Khuông, tế rồi mình cũng được phúc về sau". Nghe lời con gái, người cha vui lòng bán trâu cho Khóa quan, nhưng không quên dặn con: "Lấy cân tiểu li cân cẩn thận đấy, đừng để thiếu li nào. Bán với giá hai lượng rưỡi là rẻ mất một lượng rồi đấy"²

¹ Tóm truyện trong lời ca Then *Cáo lão*, Tlđđ.

² Tóm truyện trong lời ca Then của bà Then Nông Thị Kịt, Tlđđ.

86. Chuyện đánh cá trên mường Trời được kể như thế nào?

Đề hội đủ đồ dùng trong lễ tế Khuông tể Khắc, Chúa Then sai binh quân khẩn cấp tới bến Tiêu Tương ở sông Đào đánh cá. Khi tới bến, thiên hạ hay tin cũng kéo thuyền huyên náo khắp mặt sông để phụ giúp binh quân Chúa Then đánh cá. Chúa hạ lệnh buông lưới xuống căng khắp mặt sông phía thượng lưu. Phía hạ lưu Chúa sai thả lưới chắn ngang dòng sông. Tiếng reo hò, tiếng gõ mạn thuyền xua cá ầm ĩ làm náo động cả một vùng sông nước. Tiếng động vọng xuống âm ty, Diêm Vương nghe thấy hỏi: "Kẻ nào làm náo động đất nước ta vậy hử? Chúa Then tâu: "Chúng tôi đánh cá trên sông đem về làm lễ vật tế Khuông tể Khắc, mong Diêm Vương giúp đỡ". Diêm Vương ra lệnh rút bớt nước sông, khi ấy cá nhảy lên như mưa rào. Chúa Then ra lệnh kéo lưới lên giữa bãi, người gỡ cá, người đập cá đến mỗi tay. Nào cá voi, cá trôi, cá mè, cá lườn xanh, cá kính, cá trắm, cá anh vũ được quân binh xẻ thịt tại chỗ kịp làm đồ tế Khuông tể Khắc. Cổ bản làm xong, Chúa Then nói: "Vạn sự ơn nhờ Hà Bá, Diêm Vương"¹.

87. Công việc xây cất cung thất trên mường Trời được mô tả như thế nào?

Chúa Then sai quan Tư thiên đi đặt hướng cung vua. Quan Tư thiên chọn được hướng Đại cát có thanh long, bạch hổ hội châu; có Thất Tinh, Bắc Đẩu chiếu sáng. Đặt xong hướng nhà, Chúa Then truyền thợ mộc làm cột, xẻ ván, dui, mè, đòn tay; truyền lệnh cho các thợ khéo chạm đầu rồng, đuôi tôm, nhật nguyệt, rồi tạc Văn Vương. Chúa lại truyền thợ làm gạch đúc ngói vàng ngói lục, ngói ống có đầu kì lân, phượng múa, có hoa cây, hoa lê. Khi tất cả vật liệu đã sẵn sàng Chúa hạ lệnh dựng các vì, rồi dựng hoành, dựng xà chung quanh. Dựng xong mộc, Chúa lệnh cho thợ lên lợp ngói vàng, ngói xanh, ngói ống. Xây tường cao đắp rồng phượng ấp mây, đắp mặt nguyệt rồng châu, tạc chữ thọ, chữ thiên, chữ phúc. Xong cung vua, Chúa cho lập mười hai cung cho các cung phi, cung tướng. Phía bên ngoài cung vua và cung phi, cung tướng là lập ba mươi hai phủ phường dinh môn; lập tàu rồng, tàu tượng, tàu ngựa; đào giếng, đào hồ thả sen, trồng hoa, trồng đào tiên, kim quý. Phía trước dinh môn đặt hàng súng hỏa công, phía sau dinh môn đặt hàng súng hỏa long. Đêm đến cho thắp sáng phủ bằng đèn lồng, đèn cù trông không khác gì cung phủ đời Đông Ngô nước Hán².

¹ Tóm truyện trong lời ca Then của bà Then Nông Thị Kị, *Tlđđ*.

² Tóm truyện trong lời ca *Then Bách Diểu* của Hoàng Tuấn Cư - Hoàng Mạc: Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội (2002)

88. Chúa Then lập phủ trạm đến đón vua vì hành có bao nhiêu cung?

Các bậc đế vương trên mường Trời, cũng giống với vua chúa dưới trần gian, hàng năm thường có những cuộc vì hành thực thi công việc ngoài dân già. Do vậy, để đón vua và đoàn vì hành, Chúa Then đã cho xây dựng phủ trạm trên núi Sủ Mi, phủ trạm có tới 12 cung. Cung vua uy nghi có chạm rồng châu hổ phục, có tạc các chữ Thọ, Thiên, Phúc, Tử Hiền Vinh, Tráng Sinh Cát Khánh và Đức Thánh Cao Thăng. Ngoài ra còn có các cung: Cung cho vua ngồi ngắm hoa, cung lớn dành cho bàn hội, cung giữ ấn tín giấy tờ chuông khánh, cung cho hoàng tộc nghe hát, cung cho bách quan vào châu, cung cho Hoàng hậu, cung này có chạm sao Thất tinh Bắc Đẩu ẩn mây có màn lưu li bát vận. Sự hoành tráng của hành cung trên mường Trời do Chúa Then tạo ra nguy nga không kém gì các cung điện dưới trần gian¹.

89. Công việc xây cầu trên Mường Trời được tiến hành ra sao?

Xây cầu hào quang trên mường Trời là công việc quan trọng giúp đoàn binh quân của Chúa Then bình an đi dăng lễ. Chúa ra lệnh kén những người liêm khiết vào lĩnh tiền đi mài sắt, gang; sai tìm thợ rèn lên rừng làm than. Chỉ một giờ sau than và sắt gang đã hội đủ, Chúa sai thợ đúc các ván đồng, gang. Trước khi đúc các thợ xem giờ, rồi thắp hương lễ thánh tổ nghề. Lễ thánh tổ nghề xong, các thợ liền cho gang xuống đúc thành các khổ ván dài trường hai, thợ đồng đúc cửa và khuôn cửa đồng, thợ sắt đóng sắt theo chân cầu. Đến giờ lắp cầu, quân tứ phương kéo đến khuôn vác sắt, đồng làm sáng khắp cả đông tây nam bắc. Cầu bắc xong quân đi không động. Cầu có nóc lợp đồng chỏi chói, chẳng kém gì Mạc Đĩnh Chi bắc cầu chín nhịp che nắng che mưa cho nhân hạ mọi người.²

90. Nỗi vất vả khi làm phu dịch được Then mô tả như thế nào?

Đoàn quân Then đi đến chốn nước tụ Lãng Giang, không thể vượt qua được, Chúa lệnh điều người các giáp Thượng, giáp Hạ, giáp Trung dưới dương gian lên bắc cầu Thiên Nhan nơi Thượng Giới. Khi quân quốc kéo tới Chúa truyền tất phải nhanh chóng tiến vào rừng kiếm gỗ, kiếm đá. Thế là kẻ men suối, kẻ vượt rừng bị lá han trích tê buốt, gai cào quần áo rách tơi

¹ Tóm truyện trong lời ca *Then Bách Điều* của Hoàng Tuấn Cư - Hoàng Mạc.

² Tóm truyện trong lời ca *Lễ Cầu tự của người Tày Cao Bằng*, Triệu Thị Mai

tả, có người bị vất bám vào miệng vào tai. Kẻ treo qua núi bị đá tai mèo cửa rách chân tay. Chặt được gỗ khiêng ra còn vất vả hơn đi tìm gỗ. Người từ hạ giới chuyên làm nương làm rẫy lên mừng Trời thủy thổ chưa quen, công việc đào đá, đập đá chưa thạo. Kẻ đập đá đá bắn vào người bạt máu, đá găm vào chân buốt tới ruột. Đoàn người làm lúi làm việc, không ai dám nói chuyện, không ai dám thở than. Tất cả chỉ biết tuân lệnh mà làm.

91. Muốn xuống dưới thủy phủ Long Vương phải vượt qua bao nhiêu cửa nước?

Đất thủy phủ Long Vương là đất dữ, nơi đây Long Vương có rất nhiều quỷ thần canh giữ những ngục thất giam cầm vía tội lỗi, làm đường, trên trần thế. Muốn xuống được cung Long Vương cứu vía, Chúa Then phải nhờ sự phụ giúp của rất nhiều tiên thánh. Có được sự giúp đỡ rồi, trước hết phải vượt qua 9 cửa nước là các cửa "*Ét tu Bó (cửa mở nước), Nhĩ tu Sảng (cửa nước sâu không đáy), Slam tu Yếu (tên con vật có tên là Yếu), Slis tu Rày (cửa chụp bắt cá), Há tu Pài (cửa phai nước), Hốc tu Li (đập chắn nước), Chát tu Sập (đập chắn nước bằng đá), Pét tu Thổ Công Hà Bá (cửa Thổ Công Hà Bá), Cầu Sừ San Hà Bá (cửa trường bản). Tiếp đó phải đi qua 12 cửa địa ngục. Cuối 12 cửa địa ngục là cung điện của Long Vương*"¹.

92. Chuyện cuộc chiến cứu vía của Chúa then dưới Thủy phủ diễn ra như thế nào ?

Vía lạc trên Mường Trời không bị giam giữ, vía chỉ lang thang rồi quên đường về. Chúa Then chỉ có một việc là dâng lễ lên các cửa thánh thần, nhờ thánh thần giúp đỡ để đưa vía về thần gian. Vía lạc xuống Mường Nước, nơi ngự trị của Long Vương vía sẽ bị giam cầm nơi địa ngục và bị tra tấn rất dã man. Nhiều vía không được cứu thoát sẽ suốt đời bị giam cầm nơi địa ngục. Để cứu được vía từ địa ngục trở về trần thế, Chúa Then phải dùng sức mạnh quân sự chiến đấu với yêu ma dưới Thủy phủ. Cuộc chiến ấy được kể như sau: Chúa hội quân, phát lương thực đủ đầy và huấn thị tướng lĩnh "Quân binh xuống đây không được mê nữ tử Long Vương, kẻ nào đi lạc quân ngũ sẽ bị trị tội. Chúa ra lệnh tiến binh. Tiếng dạ ran, binh cơ ào ào tiến phát. Phút chốc:

¹ Nguyễn Thị Yên: Viết theo cuốn *Tín ngưỡng dân gian của người Tày Nùng*, Nxb Khoa học, Hà Nội (2009), trang 52.

*"Mọi hàng phố quân binh nườm nượp
Tướng đóng quân ngoài chốn ngã ba
Tiếng trống giục mã la canh nhật
Súng, giáo mác cầm chặt trang nghiêm
Hong mao trắng, xám, xanh rợp trời"¹.*

Thấy có sự lạ, Long Vương quát hỏi: Thế gian chúng tôi đây có sự gì? Chúng xuống để xin tiền xin gạo hay sao mà nhiều quân quốc thế? Hay là chúng xuống cướp vía đang bị trảm giam cầm? Quân bay, hãy canh phòng cẩn mật! Một lát, sau quân hộ vệ của Thủy Tề chạy vào bẩm báo: Tàu bè hạ, kinh động tựa trời giông núi lở, lửa đã cháy đông tây, vòng cung bao vây thập điện. Trong khi lửa bao vây thập điện, quân của Chúa Then đã phát hiện được vía hai ả người quen gần bản bị giam dưới chốn Ngoan Gia Mùng Nguyễn. Chúa Then tới mở cùm cứu vía. Cứu được vía rồi, Chúa lệnh cho tả hữu quân đi hai hàng, vía đi giữa, rút quân về dương gian. Trong khi đó ở dưới Thủy cung, Long Vương vẫn đang tra hỏi các bộ tướng về lí do vía bị người dương gian xuống cướp mang về.²

93. Chúa Then phải mời những vị thần nào giúp sức khi đưa binh tướng xuống thủy phủ Long Vương?

Đường xuống Thủy phủ Long Vương là vô cùng khó khăn. Muốn xuống được quân binh của Chúa Then phải vượt qua được 9 cửa nước, nơi có rất nhiều thủy quái của Hà Bá có sức dâng nước cao, tạo sóng lớn, lật đổ thuyền. Để trấn áp thủy quái, Hà Bá mở đường Chúa Then phải với tới sự giúp đỡ của rất nhiều các vị thần trên mường Trời giúp sức.

Chúa Then phải mời tới sáu mươi tướng nhà phép, tám mươi tướng nhà công phụ giúp. Đó là Thánh tướng Ngũ Lôi, Huyền Đàn, Hắc Hổ, Thủy Thu, Hòa Thang; Khâm sai Thái Thượng, Tề Thiên, Đô Thiên, Huyền Thiên, Tam Phật, Tam Bắc, Tam Địa, Đại tướng quân, Kim Cang, Bát Bảo, tướng Lôi Đình và mời ba mươi tiên cung Quảng Hàn³ và nhiều thánh tướng khác nữa. Đây là các tướng, các tiên nữ lũ không cuốn đi được, lửa không thiêu cháy được mới có khả năng giúp đỡ Chúa Then xuống Long Vương tìm vía.

Lời ca Then có đoạn:

¹ Triệu Thị Mai: Trích lời hát trong lễ Then Tìm vía dưới Long Vương, Sđd, t.91

² Triệu Thị Mai: Tóm tắt truyện trong lễ Then Tìm vía dưới Long Vương,

³ Triệu Thị Mai: Dựa trên cuốn Tìm vía dưới Long Vương, Sđd,

*"Mời đến Tam Địa, Đại tướng quân
Tướng xuống nước chẳng trôi
Tướng vào lửa chẳng cháy...
Mời ba mươi tiên cung quảng
Mời đến tướng vạn ác đi đường
Mời đến tướng Kim Cang Bát Bảo...
Mời đến nàng Nữ Tử núi chuông
Mời đến nàng Tiên Đan núi Dạ
Mời đến phép Dạ Hoài, Dạ Đin
Mời đến tướng Lôi Đình hộ thân.¹*

94. Chuyện cứu vía trên mừng Trời diễn ra như thế nào?

Khác với mừng Nước, mừng Trời là xứ sở của Ngọc Hoàng thượng đế, người cấp bằng sắc, cấp lệnh bài cho phép các Chứa Then được tự do tìm vía lạc trên mừng Trời trả về dưới dương gian. Do vậy việc cứu vía, tìm vía trên mừng Trời rồi đem trả về cho tín chủ dưới dương gian thường diễn ra ôn hòa và nhẹ nhàng hơn việc cứu vía dưới mừng Nước, xứ sở của Long Vương rất nhiều.

Trong lễ Then "Làm nhà vía trên Mừng Trời" có đoạn kể: đoàn quân của Chứa Then tiếp tục vượt qua bản Pak Pưong, Pak Pơk, khái Pá Liêng, Phiêng Tâu, những bản thật kì lạ: người sống nhân hạ nhưng quanh năm không mang quần áo, sống đói khát nên thường chết khi còn rất trẻ. Đoàn quân của Chứa Then cảm thương, lo lắng cho những hồn vía nơi trần gian lọt lên những bản, những khái này sẽ có cuộc sống khó khăn, khổ ải không quần áo, không nhà cửa. Chứa Then dừng binh gọi vía, dụ dỗ vía:

*"Đi theo mình, lên theo Then đi
Lên cùng Then
Tiếng đàn nhún nơi này nơi không yên
Làng này làng không lành,
Bé gái đánh vòng sợi gai quên trưa,
Đánh vòng mây quên cơm
Không được nói lời ngọt,
Không được nói lời mềm
Dậy đi út, dậy đi.*

¹Triệu Thị Mai: Trích lời hát trong Then Tìm vía dưới Long Vương, *Sđd*, tr.81

Dậy đi theo Then ra khỏi đất này" ¹.

Nghe tiếng gọi ngọt ngào của Chúa Then, các vía lạc dần tỉnh lại và tìm đường đến với Chúa Then. Chúa phát áo quần, phát khăn piêu, túi thêu cho bận, rồi hẹn ngày chúa đón xuống trần gian.

95. Chuyện Chúa Then học phép trên mường Trời như thế nào?

Đường hành quân đi dâng lễ lên các cửa tiên thánh trên mường Trời, Chúa Then phải dẫn đoàn quân tới cửa Tướng Ông, Tướng Phép, hai vị tướng giữ trọng trách trong cung Tướng Cả. Tướng mạo của hai vị tướng này rất kì dị, hai tai to như hai cái quạt phe phẩy, răng như cánh cửa, hai mắt to trở ra hấp háy. Nghe có lính báo, Tướng Phép mở cửa đón Then và dẫn Then vào gặp Tướng Cả. Cánh cửa sơn son thếp vàng vừa mở rộng hai bên, Chúa Then ngó thấy Tướng Cả ngồi uy nghi trên ngai. Chúa Then quỳ chào và tâu: Thưa Tướng Cả, tôi thân tài hèn, sức mọn, nay được lên tới đây diện kiến uy cao, kính mong Tướng Cả truyền cho bùa phép linh thiêng giúp quan Then hoàn thành công việc dâng lễ lên cửa các thánh chúa trên mường Trời. Tướng Cả cười vang rằng: Ta sẽ trao cho Then phép qua bốn cả đại giang nước sông, biển không thể nhấn chìm; phép trị lửa không thiêu cháy người; phép trị quỷ ác, ma trù nhiều nhưong; phép trừ mãng xà, trừ quỷ Long Vương; phép nuốt khói phun thành mây, thành sao; phép ngâm lửa phun cao mấy trượng; phép liếc mắt tức khắc hiện lên trăm tướng ngàn quân. Để học được phép người phải chọn giờ đêm tối, để học được bùa người phải chọn buổi ban mai. Nơi ta truyền phép cho người là trên đỉnh ngọn núi ba tầng ².

96. Chuyện bữa tiệc trên núi Khau Khắc được các tiên nữ làm như thế nào?

Binh mã của Chúa Then hành quân đến đỉnh Khau Khắc thì gặp non bông cảnh tiên. Người thì đói, ngựa, rồng thì khát nước, Chúa Then quyết định nghỉ quân. Ngó qua ngó lại, Chúa thấy nơi đây có phố xá với đôi ba quán hàng nho nhỏ như Đình Quán, Mã An Ngân và quán Hả. Quán nhỏ thế này không biết có đủ chỗ cho binh quân vào ăn không? Chúa nghỉ ngai, rồi đi tìm gặp tiên nữ Khau Khắc, Khau Cài đặt bữa. Hai tiên nữ thưa rằng: Ở

¹ Trích lời ca Then trong tiết lễ *Làm nhà vía trên mường Trời* do thầy Then Vàng Văn Thúc, Mường Lay, Điện Biên hát khi làm Then *Bắc cầu truyền nghệ*, tư liệu điền dã Đặng Hoành Loan.

² Nguyễn Thiên Tứ, *Sđđ*, tr. 86

đây không có thịt, không có cá, lấy gì làm cỗ để chúa khao quân? Chúa Then thưa: binh quân của chúng tôi không ăn thịt ăn cá, chỉ ăn chay thôi, các tiên nữ đừng lo. Ăn chay thì chúng tôi không biết làm, xin đợi để chúng tôi mời các tiên ở Giao Trì xuống làm tiệc chay hầu chúa.

Các nàng tiên ở Giao Trì hay tin liền đi hái trăm hoa ở đại ngàn về làm bánh pèng khô, pèng pính, chè lam; làm ra đồ chả nem và các món ăn xào nấu thơm lừng. Chẳng mấy chốc, các đồ ăn đã làm xong xuôi. Tiên Du, nàng tiên xinh đẹp nhất Giao Trì khéo léo sắp xếp đồ ăn vào nghìn rưới mâm son, có đĩa vàng, chén ngọc. Mỗi mâm xếp ba trăm hai mươi về bánh cùng các loại trái cây quýt, cam, chuối mít. Tiên Du đến bên Chúa Then khẽ nói: cỗ đã xong, mời chúa và binh quân vào dùng bữa. Nhìn các mâm chay thịnh soạn, chúa cảm phục tài nấu nướng của các tiên nữ trên Giao Trì¹.

97. Đánh thức người không lồ trên mường Trời như thế nào?

Trên đường hành quân đi dâng lễ vật trên mường Trời, đoàn quân binh của Chúa Then gặp cánh đồng nước mênh mông, ngựa voi không qua được vì Pú Ké nằm ngủ ngang cánh đồng. Pú Ké là người khổng lồ sống trên mường Trời, miệng Pú Ké rộng ba sải tay, răng to như cánh cửa, hai tai như hai cái quạt, lông mi dày to bằng gấp gianh, lông chân dài bảy gang tay cũng như lông voi, miệng rộng ba sải tay, môi dày như vôi voi, hai mắt to thô lỗ bằng miệng giềng. Pú Ké ăn bận rất dị thường, khuyên bạc đeo tai, áo lĩnh thâm trong lót gấm bông vạt, yếm đào. Để cho đáng mình giống thiếu nữ, Pú Ké cuộn giấy độn vào ngực làm vú, tóc chít khăn đào, mặt bôi phấn đỏ choét. Đánh thức Pú Ké không dậy, lấy gậy đập vào người cũng không nhúc nhích. Biết Pú Ké là người hám sắc, các quan Then bèn biến mình thành các thiếu nữ xinh đẹp để đánh thức Pú Ké. Đúng như dự đoán, khi các quan Then đến gần nói: chúng em là thôn nữ dưới hạ giới lên đây may gặp được Pú Ké, Pú Ké dậy đi kéo lát nữa binh quân Chúa Then đi qua họ giẫm lên người Pú Ké đấy. Hôm nay Chúa Then cho chúng em lên đây để lấy Pú làm chồng, Pú dậy đi. Nghe vậy Pú Ké mở mắt, miệng toác cười, nói: Ôi hôm nay tao được vợ này à, vợ nhà Chúa à. Nói dứt lời Pú Ké ngỏm dậy, dang tay ôm cô gái. Cô gái toan né tránh nhưng Chúa ra hiệu giữ nguyên như thế. Đúng như chúa dự đoán, Pú Ké vụt ngồi lên, nước trên đồng thoát hết, quân binh Chúa Then nhanh chóng vượt đồng. Chúa Then không quên dâng lên

¹ Tóm nội dung lời ca then Kì yên khai xuân của Nguyễn Thiên Tứ.

Pú Ké những mâm lễ đầy quả ngon vật lạ, mãi ăn Pú Ké quên nhiệm vụ chặn đường quân Chúa Then.

98. Chuyện lấy ngọc trai trên bến Thiên Hà diễn ra như thế nào?

Đoàn quân của Chúa Then đã hành quân qua đồng Lịch Sơn, qua nương Lịch Đạo thì tới bến lặn lấy ngọc trai. Chúa Then gọi phu thuyền đưa Chúa cùng các khóa nàng đến bến Thiên Hà nơi có ba trăm loài trai óng ánh, có ba trăm loại ngọc xinh xinh. Chúa lệnh cho các khóa nàng lặn xuống lấy ngọc trai. Các khóa nàng sợ phải cỡi áo, ai cũng từ chối. Chúa nói: không cần cỡi áo, lặn thế nào cũng được, miễn là lấy được ngọc lên. Được lời của Chúa Then, các khóa nàng vui vẻ lặn xuống đáy sông kiếm ngọc trai. Nàng thì lấy được giống ngọc như hoa óng ánh; nàng thì mò được ngọc trai Tiên ban; nàng thì mò được ngọc tri Tiên quốc, mặt ngọc sáng như gương; nàng thì mò được ngọc trai Bảy sắc cầu vòng. Ngọc trai xếp lên thuyền tỏa sáng rực một góc sông. Lấy được ngọc trai rồi, các khóa nàng lên ngựa, Chúa Then đưa tất cả về hạ giới ¹.

99. Chuyện chơi ném còn ở đồng Nà Lại diễn ra như thế nào?

Đoàn binh mã của Chúa Then hành quân mang lễ vật đi tới đồng Nà Lại, Nà Đon thì gặp cảnh các tiên nữ đang gieo còn, đánh quay. Nhìn thấy các tiên nữ mặc áo ngắn, váy dài, cổ đeo vòng bạc chói lóa, tay tiên nào cũng cầm quả còn mười sáu múi, tám cánh có dây hoa tua lụa mà lòng Chúa Then xốn xang. Chúa ngỡ lời muốn được thì còn với các nàng tiên. Tiên nữ nhận lời và giao hẹn:

*"Đua nhau tung trùng cung vòng đồ
Nếu trạng thua chàng phải ở đây
Em thua xin về trời nộp lễ".*

Chúa Then vui vẻ nhận lời. Tiên Nàng tay trái cầm còn hoa, tay phải cầm còn ngọc quay nhanh ba vòng. Tiên Nàng buông tay, còn bay vào cung vòng đồ. Chúa then đón còn, quay ba vòng, buông tay, còn bay giữa vòng cung đồ rơi trúng miệng Tiên Nàng, tua còn vắt ngang trước trán. Tiên Giao bước vào vị trí ném còn, nói với Chúa Then: em sẽ ném còn với chàng, nếu em thua em sẽ phải bưng mâm cho chàng. Chúa Then vui vẻ nhận lời. Tiên Giao mở túi lấy còn đủ sắc màu, nàng cầm dây xoay đủ ba vòng, buông tay,

¹ Tóm truyện trong *Then Cáo Lão* của Then Nông Thị Kị, Tlđđ.

còn bay vút nhưng không trúng cung vòng đỏ. Chúa Then nói: còn của Tiên Giao ném chệch hướng mất rồi. Nói xong, Chúa Then quay còn ba vòng, buông tay, còn bay xuyên qua cung vòng đỏ, rơi trúng ngực Tiên Giao. Tiếng còn rơi làm:

*"Phật cả nghe có lẽ tiền châm
Sai quân hầu xuống đường đón lễ
Thương tiên nữ trên trời e then
Ngượng ngừng thay mặt đồ tựa gà
Chấp tay nàng xin lấy trạng quan".*

Thấy hai tiên thua Chúa Then, Tiên Cam bước vào nói: buồn bán cũng còn thua lỗ hường gì chơi còn. Em xin chơi cùng chàng. Nếu em tung không trúng cung vòng đỏ, chàng muốn điều gì em cũng chiều. Tiên Cam mở túi bạc lấy còn, quay ba vòng, buông tay, còn bay vút lên cao. Rất tiếc, còn của Tiên Cam bay dưới cung vòng đỏ, lại kéo theo cả khăn đội đầu rơi xuống chân cây còn đánh phập. Chúa Then cất lời: Tiên Cam chớ buồn nản, đứng thẳng lên để anh tung sang. Còn Chúa Then rơi chạm ngực Tiên Cam. Lời Then hát:

*"Còn bay xuống chạm ngực tiên nàng
Chạm chốn này đụng đến cung vua
Bắc Đẩu ngồi xem cười hô hô".*

Thấy Tiên Cam thất bại, Tiên Hằng tiến ra nói: em sẽ thi còn với chàng, đánh không thắng không về tiên các. Nàng mở hộp lấy còn, quả còn thêu chữ Bát Tiên Nhân. Nàng quay còn ba vòng rồi buông tay, còn bay không xuyên vòng cung đỏ. Chúa Then lẹ tay bắt được còn. Chúa then nói: Tiên Hằng thua rồi nhé. Dứt lời Chúa then xoay còn ba vòng, buông tay, còn bay xuyên vòng cung đỏ rơi chạm ngay dưới bụng Tiên Hằng. Tiên Hằng bỗng trở dạ sinh con, mặt mũi giống Chúa Then như đúc. Đến đây các tiên nữ hạ cột tung còn, Chúa Then cảm ơn các tiên nữ và ra lệnh cho quân cán lên đường.¹

100. Thầy Then có thể tự làm Then cho mình không? Con người có thể thay đổi số mệnh mình nhờ vào Then không?

¹: Tóm tắt truyện trong *Then Hìn Ên* của Triệu Thị Mai in trong cuốn *Lễ cưới của người Sán Chí*, Nxb Văn hóa Thông tin - 2012

Trong dịp điền dã nghiên cứu Then trong hai năm 2015 đến 2016 ở 11 tỉnh, tôi đã gặp rất nhiều thầy Then và cũng đưa câu hỏi thầy *Then có tự làm Then cho mình được không?* để hỏi các thầy Then. Hầu hết các thầy Then đều trả lời: Thầy Then không tự làm Then cho mình được. Đó là một án quyết ngay từ khi mới bắt đầu làm thầy. Ngọc Hoàng thượng đế và Tổ nghề không cho phép thầy tự làm Then cho mình. Cũng ý ấy, nhưng tôi rất tâm đắc với câu trả lời của cụ Then Lương Văn Long ở Tuyên Quang. Cụ nói Then không bao giờ tự làm Then cho mình được. Cái chỗ ngồi của Then khi làm lễ giống như cái nong, cái nia. Người ngồi trên cái nong cái nia ấy thì làm sao mà tự nhấc bổng người mình lên được. Tôi tin rằng, còn có nhiều luật tục liên quan đến vấn đề này, nhưng có lẽ những luật tục đó là "hèm" nên các thầy Then sẽ không bao giờ nói ra.

Ngày nay nhiều người tin rằng cúng nhiều, dâng lễ nhiều lễ vật lên thánh thần thì sẽ được thánh thần phù giúp thay đổi số mệnh. Nhiều người tin vào lễ cúng "Dâng sao giải hạn" thì sẽ tránh khỏi hạn số hăm hiu. Những mong muốn này đã được thầy Then giải thích rất rõ trong lễ Then "Hin ền". Tiết lễ "Trình tổ tiên", Then đã có lời dạy:

*"Người nào lên thiên nhan đoán số
Nếu không ứng chớ trách để tâm
Luyện vía thuận bình yên lên xuống
Chớ lêu lỏng để vía tương tư
Số mệnh sao thì trời đã định
Có ai toan đổi mệnh được đâu
Xấu tốt đều là người ta cả
Có ai nào đoán được tương lai".*

Vậy đã rõ, số mệnh của mỗi con người tạo hóa đã định sẵn. Ta gặp phải điều xấu là do ta gây ra chẳng phải ai gây ra cho ta cả. Không ai có thể đoán định được, sửa chữa được, thay đổi được tương lai của ta. Tuy nhiên, các tín Then lại nghĩ khác. Học tin rằng, Then là con, là sứ giả của Ngọc Hoàng Thượng đế. Then được Ngọc Hoàng thượng đế phái xuống trần gian để "Cứu nhân độ thế". Vì vậy Then có khả năng tiếp cận, gặp gỡ, trò chuyện với các vị thần linh, đề đạt với các vị thần linh ở thế giới vô hình những khổ đau, nguyện ước của con người, hoặc của chính tín chủ chịu lễ Then. Niềm tin ấy đã *tăng cường năng lượng* cho các tín Then ngay trong lễ Then. Và có lẽ những *năng lượng niềm tin* đã giúp các tín Then vượt khỏi tai ương. Do vậy họ tin vào thầy Then là người có khả năng giúp họ vượt qua số mệnh, chứ bản thân họ thì không làm được điều này. Đây là lí do tạo ra tính

bền vững của Then trong đời sống xã hội của người Tày, Nùng, Thái trong hàng ngàn năm nay.

101. Hát Then - Đàn Tính có phải là Then không? Nó ra đời từ khi nào và hoạt động ra sao?

Hát Then - Đàn Tính không phải là Then tín ngưỡng, là hình thức liên hoan nghệ thuật quần chúng do Nhà Văn hóa, Trung tâm Văn hóa các tỉnh, thành phố tổ chức. Nơi trình diễn là sân khấu lớn trong nhà và ngoài trời. Diễn viên tham gia là những nghệ sĩ ca hát chuyên nghiệp, nghiệp dư và cả các thầy Then. Nghệ thuật liên hoan Hát Then - Đàn Tính là các chương trình, tiết mục đàn, hát, múa các điệu hát, múa, nhạc trong Then tín ngưỡng, có thể là nguyên gốc và cũng có thể đã được nâng cao. Liên hoan Hát Then - Đàn Tính cũng chấp nhận những tiết mục sáng tác của tác giả viết dựa trên âm hưởng các điệu Then tín ngưỡng. Thời gian tổ chức được xác định: hai năm tổ chức một kì liên hoan toàn quốc ở một tỉnh thành thuộc miền núi hoặc trung du Bắc bộ Việt Nam.

Vào những năm 2000 trở về trước, Then vẫn được xếp vào loại hình văn hóa mê tín dị đoan, không được phép hoạt động. Nhiều nhà nghiên cứu văn hóa và quản lí văn hóa là người dân tộc thiểu số lo sợ lệnh cấm kéo dài sẽ làm mất đi phần nghệ thuật rất có giá trị trong Then tín ngưỡng đó là văn thơ, âm nhạc, múa - những hình thức nghệ thuật không thể thiếu trong đời sống của người dân Tày, Nùng, Thái. Từ những trăn trở ấy, năm 2005, ông Vi Hồng Nhân, vụ trưởng Vụ văn hóa dân tộc đã cùng các cán bộ trong vụ xây dựng dự án Liên hoan Hát Then - Đàn Tính trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Bộ trưởng chấp thuận và cho phép triển khai thí điểm Liên hoan Hát Then - Đàn Tính tại Thái Nguyên năm 2005. Liên hoan đã nhận được sự tham gia nhiệt tình của nghệ nhân, nghệ sĩ người Tày, Nùng, Thái trên mười tỉnh thành phố trong cả nước. Tính đến năm 2017 đã có 5 cuộc Liên hoan Hát Then - Đàn Tính được tổ chức với hàng nghìn nghệ nhân, nghệ sĩ tham gia.

ĐHL

.